BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TOÁN 3

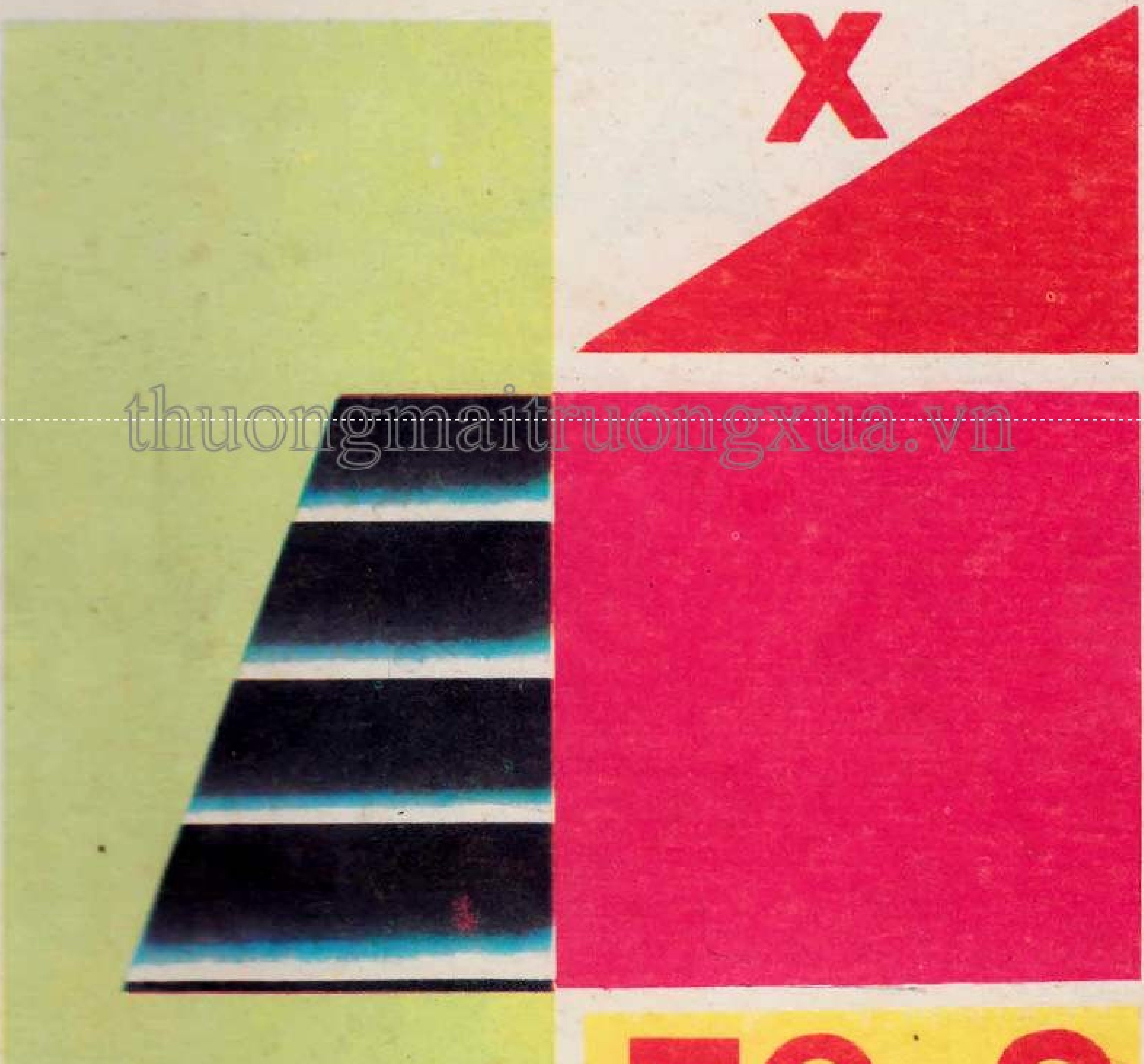

thuongmaitruongxua.vn

GD
1996

thuongmaitr

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHẠM VĂN HOÀN

TOÁN 3

ruongxua.vn

(In lần thứ 13)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

6. Lớp 3A thu nhặt được 70 kg giấy vụn. Lớp 3B thu nhặt được hơn lớp 3A 10kg. Hỏi lớp 3B thu nhặt được bao nhiêu kilôgam giấy vụn? Tóm tắt bài toán bằng hình vẽ đoạn thẳng, lấy 1cm thay cho 10kg.

●

▲Làm các phép tính dưới đây bằng nhiều cách và chọn cách tính nhanh nhất.

1. 3 + 5 + 7   10 + 6 + 4   2 + 8 + 9

2. 36 + 20 − 16   40 + 57 − 37   29 + 43 − 19

3. 87 − 35 − 42   93 − 30 − 23   76 − 36 − 20

4. Tính bằng nhiều cách :

a) (5 + 9) + 5   b) (18 + 15) − 8   c) 96 − (24 + 36)

thuongmaitr

5. Rồ thứ nhất có 60 quả cà chua. Rồ thứ hai có ít hơn rồ thứ nhất 10 quả. Hỏi rồ thứ hai có bao nhiêu quả cà chua ?

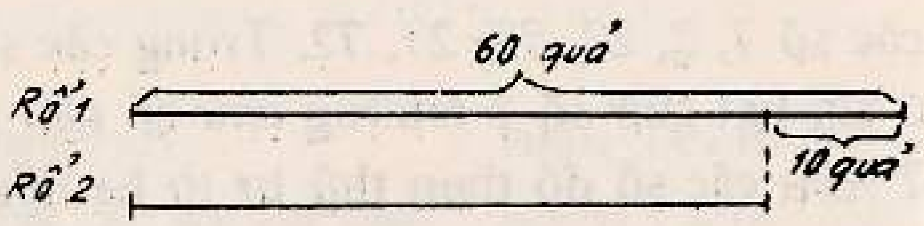

6. Em vẽ một đoạn thẳng dài 1dm, rồi vẽ đoạn thẳng thứ hai ngắn hơn đoạn thẳng đó 3cm. Hỏi đoạn thẳng thứ hai dài bao nhiêu xentimet ?

●

▲ Làm các phép tính sau đây và giải thích cách tính :

1. 9 + 8   8 + 6   7 + 6   6 + 5

2. 11 − 7   12 − 8   13 − 5   14 − 6

3. a) Biết 9 + 5 = 14, em hãy nói ngay kết quả 5 + 9.

b) Biết 7 + 4 = 11, em hãy nói ngay kết quả 4 + 7.

4.

Số hạng	12	8	11		7	5
Số hạng	5		9	10	9	
Tổng		16		15		13

5.

Số bị trừ	17	14	20		15	16
Số trừ	9		12	8	6	
Hiệu		6		5		7

6. Thùng thứ nhất đựng 9*l* dầu. Thùng thứ hai đựng ít hơn thùng thứ nhất 3*l*. Hỏi :

ruongxua.vn

a) Thùng thứ hai đựng mấy lít dầu ?

b) Cả hai thùng đựng mấy lít dầu ?

Tóm tắt bài toán bằng hình vẽ đoạn thẳng, lấy 1cm thay cho 1 lít.

7. Hằng hái được 8 bông hoa. Nga hái được nhiều hơn Hằng 4 bông. Hỏi :

a) Nga hái được bao nhiêu bông hoa ?

b) Cả Hằng và Nga hái được bao nhiêu bông hoa ?

Tóm tắt bài toán bằng hình vẽ đoạn thẳng, lấy 1cm thay cho 1 bông hoa.

8*. Điền số thích hợp vào ô trống, biết rằng tổng các số trong 3 ô liền nhau bằng 20.

		9		6							

● $45 + 31 = ?$

▲ 1.

$$\begin{array}{r} 45 = 40 + 5 \\ +\ 31 = 30 + 1 \\ \hline 45 + 31 = 70 + 6 = 76 \end{array}$$

45 + 31 = 76

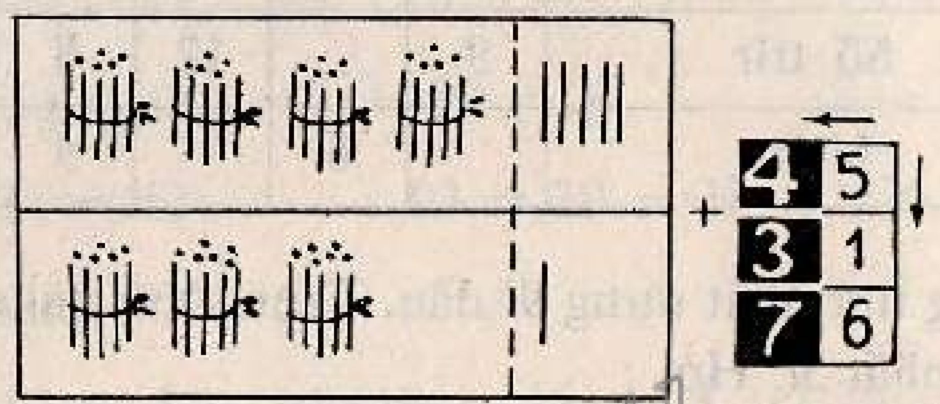

2. $37 + 56 = ?$

$$\begin{array}{r} 37 = 30 + 7 \\ +\ 56 = 50 + 6 \\ \hline 37 + 56 = 80 + 13 \\ = 80 + 10 + 3 = 93 \end{array}$$

37 + 56 = 93

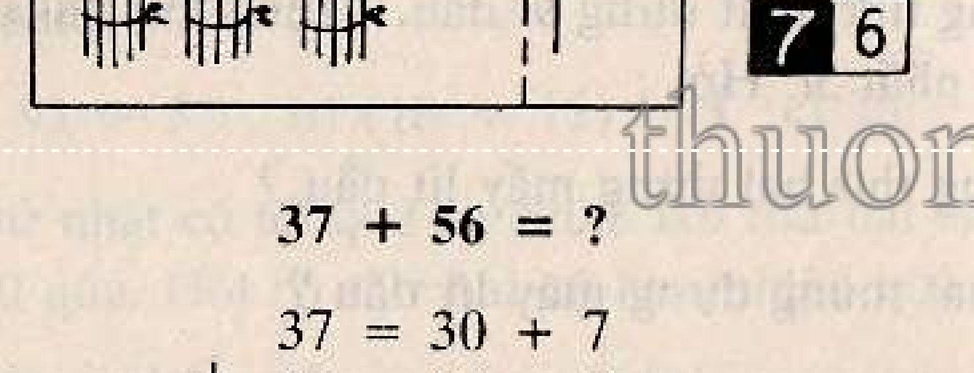

thuongmaitr

3.

Số hạng	71	35	29	66
Số hạng	18	45	57	34
Tổng				

4. 62 + 34   31 + 49   7 + 7 + 7

28 + 35   16 + 82   8 + 8 + 8

53 + 47   43 + 38   9 + 9 + 9

5. < , > , = ?

70 + 15 □ 70 + 18

14 + 16 □ 12 + 16

35 + 27 □ 16 + 46

6. An mua sách hết 6 đồng, vở hết 5 đồng và giấy hết 4 đồng. Hỏi bạn An đã mua hết bao nhiêu tiền ? (1)

truongxua.vn

7. Mảnh vải đỏ dài 8m. Mảnh vải xanh dài 7m. Mảnh vải trắng dài 6m. Hỏi cả ba mảnh dài bao nhiêu mét ? Tóm tắt bài toán rồi giải.

8*. *Toán vui :* Mai viết 86 vào bảng của mình rồi đố Lan cộng nhẩm số 86 với 12. Lan cầm lấy bảng của Mai rồi chỉ cho Mai thấy ngay kết quả tìm được mà không cần nói và viết gì. Hỏi Lan đã làm thế nào ?

(1) Trong cuốn sách này giá cả hàng hóa ở các bài toán – tính theo thời giá trước đây

● **87 − 53 = ?**

▲ **1.**

$$87 = 80 + 7$$
$$53 = 50 + 3$$
$$87 - 53 = 30 + 4 = 34$$

87 − 53 = 34

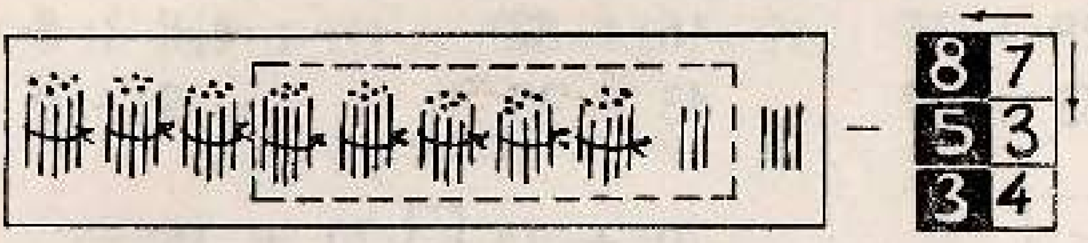

2. **94 − 68 = ?**

$$94 = 80 + 14$$
$$68 = 60 + 8$$
$$94 - 68 = 20 + 6 = 26$$

94 − 68 = 26

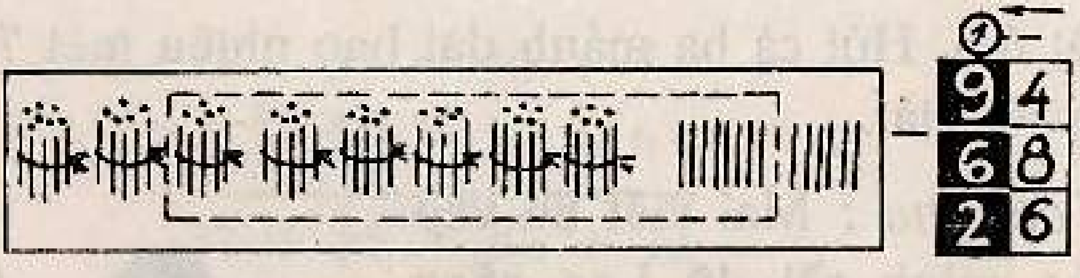

3.

Số bị trừ	56	70	81	100
Số trừ	24	35	48	43
Hiệu				

4. 76 − 34   100 − 68   8 + 39 − 5

90 − 53   88 − 55   76 + 24 − 83

65 − 37   43 − 29   17 + 38 − 48

5. Người ta cắt một tấm vải dài 26m để lấy ra hai mảnh : một mảnh dài 7m, một mảnh dài 8m. Hỏi còn lại bao nhiêu mét ?

6. Toàn có ba đoạn dây, đoạn thứ nhất dài 1m4dm. Đoạn thứ hai ngắn hơn đoạn thứ nhất 3dm. Đoạn thứ ba ngắn hơn đoạn thứ hai 2dm. Hỏi đoạn thứ ba dài bao nhiêu đêximet ?

Tóm tắt bài toán bằng hình vẽ đoạn thẳng, lấy 1cm thay cho 1dm.

● **Quan hệ giữa phép cộng và phép trừ**

■ 1. 4 + 3
3 + 4
7 − 4
7 − 3

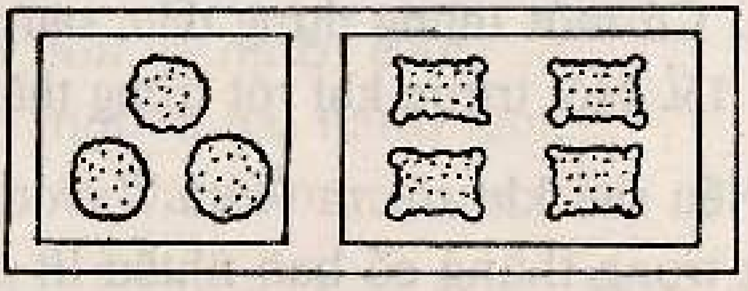

2. 57 + 12 12 + 57 69 − 57 69 − 12

truongxua.vn

▲ 3. a) 35 + 24
59 − 35

b) 39 + 48
87 − 48

4. a) Hai tấm vải xanh và đỏ dài 55m. Tấm vải xanh dài 29m. Hỏi tấm vải đỏ dài bao nhiêu mét ?

b) Ba tấm vải xanh, đỏ và trắng dài 87m. Tấm vải xanh dài 29m. Tấm vải đỏ dài 26m. Hỏi tấm vải trắng dài bao nhiêu mét ?

5. Toàn có 26 hòn bi gồm bi đỏ, bi vàng, bi xanh. Trong số đó có 9 bi xanh, 10 bi đỏ. Hỏi Toàn có bao nhiêu bi vàng ? Tóm tắt bài toán rồi giải.

6*. Ở hình bên có :

a) Bao nhiêu hình tam giác ?
b) Bao nhiêu hình tứ giác ?

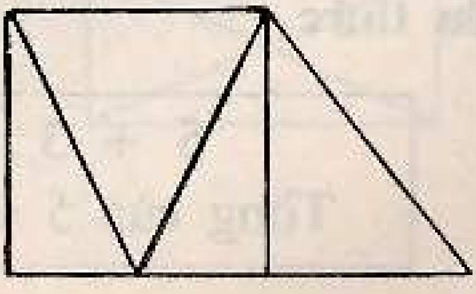

●

■ **1.** 6 − 2 =

6 − 4 =

4 + 2 =

2 + 4 =

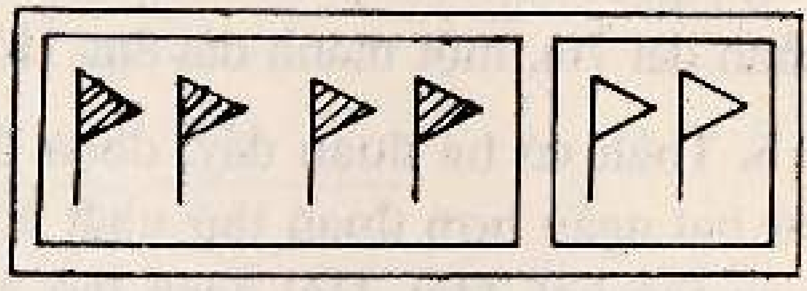

2. Tính : 65 − 31 34 + 31

▲ . a) 86 − 52 b) 93 − 45

34 + 52 48 + 45

4. a) Có một thùng đựng dầu, sau khi rót ra 9*l* trong thùng còn lại 15*l*. Hỏi trước khi rót trong thùng có bao nhiêu lít dầu ?

b) Nếu sau khi rót ra 9*l* và 7*l* trong thùng còn 8*l* thì trước khi rót trong thùng có bao nhiêu lít dầu ?

5. Nam có một số hòn bi. Nam cho Hùng 10 bi, cho Dũng 8 bi và còn lại 12 bi. Hỏi trước khi cho bạn, Nam có bao nhiêu hòn bi ?

Tóm tắt bài toán rồi giải.

6*. Điền chữ số còn thiếu vào ô trống :

a)
$$\begin{array}{r} \square\,4 \\ +\ 3\,7 \\ \hline 5\,\square \end{array}$$

b)
$$\begin{array}{r} 8\,\square \\ -\ \square\,9 \\ \hline 3\,5 \end{array}$$

c)
$$\begin{array}{r} \square\,7 \\ +\ \square\,\square \\ \hline 3\,2 \end{array}$$

d)
$$\begin{array}{r} \square\,1 \\ -\ 1\,9 \\ \hline 1\,\square \end{array}$$

● **Biểu thức**

■

5 + 3 Tổng của 5 và 3	9 − 7 Hiệu của 9 và 7

thuongmaitr

5 + 3 và 9 − 7 là những biểu thức.

5 + 3 = 8, 8 là giá trị của biểu thức 5 + 3.

9 − 7 = 2, 2 là giá trị của biểu thức 9 − 7.

▲ 1. Đọc rồi tìm giá trị các biểu thức sau:

32 + 22	53 − 0	49 − 11	0 + 46
81 − 57	1 + 99	36 + 48	75 − 39

2. Ghi các biểu thức :

a) Tổng của hai mươi chín và ba mươi tám.
b) Hiệu của sáu mươi bốn và mười chín.
c) Tổng của bảy mươi mốt và hai mươi lăm.
d) Hiệu của năm mươi ba và ba mươi sáu.

3. Tính x : $5 + x = 12$ $x - 3 = 4$ $18 - x = 11$

truongxua.vn

4. Ngăn trên của giá sách có 32 quyển. Ngăn dưới có 40 quyển. Người ta lấy ở cả hai ngăn để cho mượn hết 20 quyển. Hỏi bây giờ ở giá sách còn bao nhiêu quyển sách ?

5. Có hai bao đựng gạo. Bao thứ nhất đựng 8kg, bao thứ hai đựng ít hơn bao thứ nhất 2 kg. Hỏi cả hai bao đựng bao nhiêu kilôgam gạo ?

Tóm tắt bài toán bằng hình vẽ đoạn thẳng. Lấy 1cm thay cho 1kg.

6*. Tìm trên hình bên cho đủ :

a) 9 hình tam giác.

b) 4 hình tứ giác.

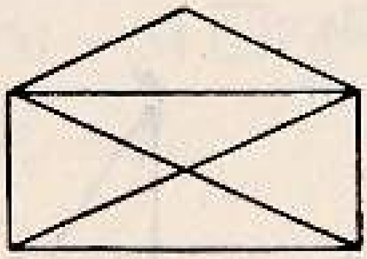

● **Ghi hình bằng chữ**

■ **1.** Dùng chữ cái (viết theo lối chữ hoa in) ghi bên cạnh điểm để chỉ tên điểm.

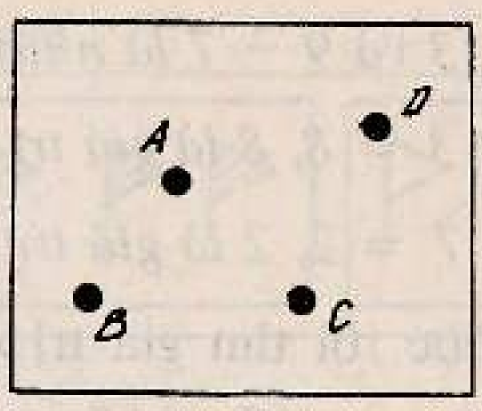

Điểm A, điểm B, điểm C, điểm D.

2. Nối thẳng từ điểm A đến điểm B, ta được **đoạn thẳng AB.**

3. Đoạn thẳng MN dài 3cm, ta ghi :

MN = 3cm

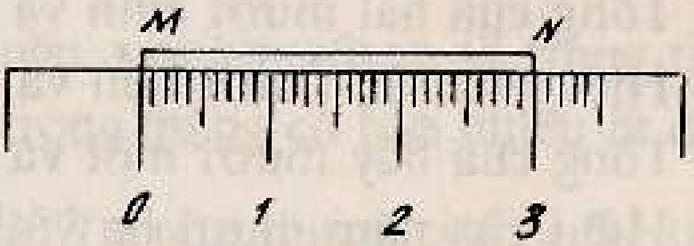

▲ 1. Đọc tên các điểm và đoạn thẳng sau :

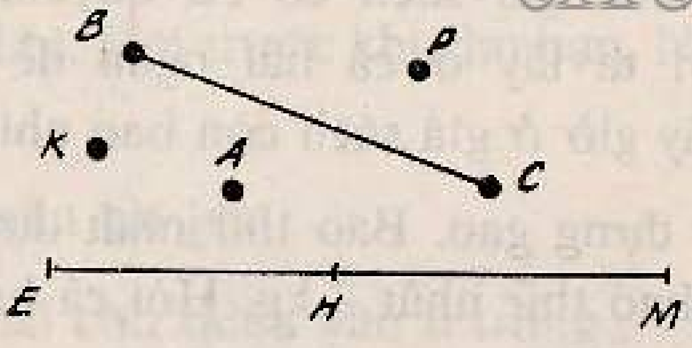

2. Tự vẽ 3 điểm và 2 đoạn thẳng rồi đặt tên gọi cho các điểm và đoạn thẳng đó.

3. Đọc tên đường gấp khúc và hình tam giác trong hình dưới đây :

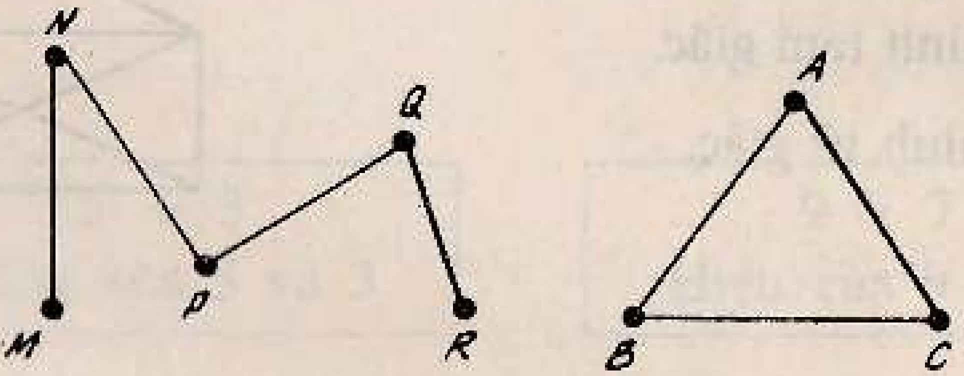

thuongmaitr

4. Đoạn thẳng AB dài 7cm. Đoạn thẳng MN ngắn hơn đoạn thẳng AB 3cm. Đoạn thẳng PQ dài hơn đoạn thẳng MN 5cm. Tính độ dài của đoạn thẳng PQ. Tóm tắt bài toán bằng hình vẽ rồi giải.

5. Tính và so sánh giá trị của các biểu thức :

a) 18 + 34 với 60 − 8 ; 25 + 12 với 86 − 46

b) Tổng của ba mươi sáu và hai mươi bốn với tổng của bốn mươi lăm và chín.

6*. Điền số thích hợp vào ô trống, biết rằng, tổng các số trong 4 ô liền nhau bằng 75.

				17	20		1				

● **Luyện tập**

truongxua.vn

1.

Số hạng	15	15		32		32
Số hạng	42		42	59	59	
Tổng		57	57		91	91

2.

Số bị trừ	87		87	63		63
Số trừ	35	35		28	28	
Hiệu		52	52		35	35

3. <, >, = ?

84 ☐ 21 + 63 100 − 54 ☐ 52

73 ☐ 92 − 37

Chú ý : Tính giá trị của các biểu thức trước rồi mới so sánh.

4. Đường gấp khúc ABC có đoạn thẳng AB = 18cm, đoạn thẳng BC ngắn hơn đoạn thẳng AB 3cm. Tính độ dài đường gấp khúc ABC.

5. Đường gấp khúc MNP có đoạn thẳng MN = 12cm, đoạn thẳng NP dài hơn đoạn thẳng MN 7cm. Tính độ dài đường gấp khúc MNP.

2. PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA

● **Phép nhân**

■ **1.** *Bài toán :* Việt lấy mỗi lần 2 quả cam và lấy tất cả 3 lần. Hỏi Việt đã lấy ra bao nhiêu quả cam ?

Giải :

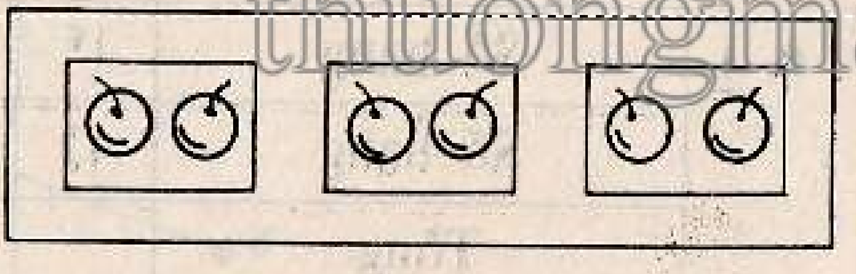

2 + 2 + 2 = 6 (quả)

Đáp số :

6 quả cam

2. 2 + 2 + 2 là tổng của 3 số hạng bằng nhau, mỗi số hạng là 2.

2 + 2 + 2 ghi là 2 × 3

2 + 2 + 2 = 2 × 3

Phép cộng các số hạng bằng nhau là phép nhân. Dấu × là dấu nhân

2 × 3 = 6

Đọc là : **2 lấy 3 lần được 6.**

hay : **2 nhân với 3 bằng 6.**

thuongmaitr

▲ **1.** Đọc và tính giá trị của biểu thức :

a) $3 + 3 + 3 + 3 =$

$3 \times 4 =$

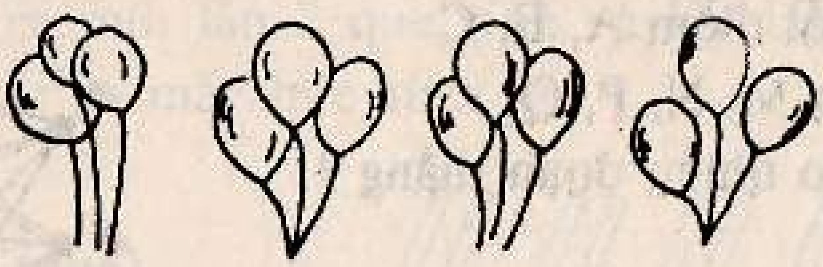

b) $4 + 4 + 4 + 4 =$

$4 \times 4 =$

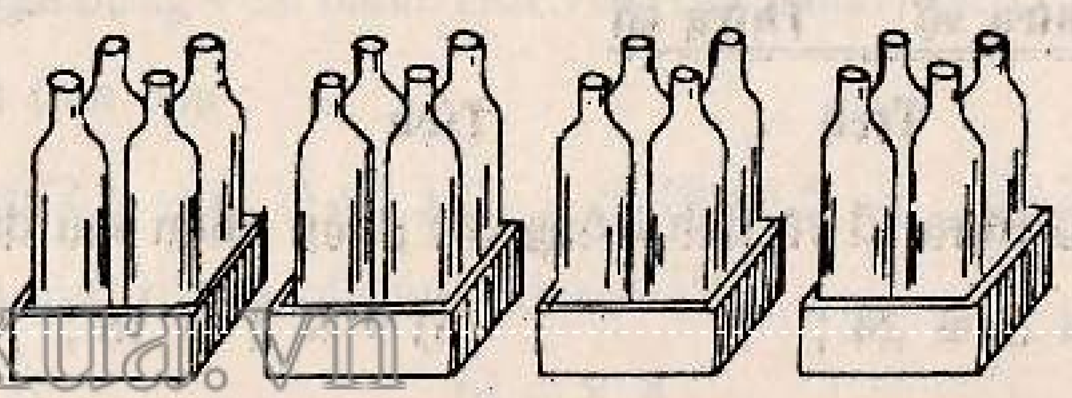

ruongxua.vn

2. Thay các phép cộng dưới đây bằng phép nhân và tính kết quả :

a) $5 + 5 + 5 + 5$; b) $6 + 6 + 6 + 6 + 6$

3. Hãy vẽ hai đoạn thẳng AB = 9cm ; CD = 7cm. Đoạn thẳng AB dài hơn đoạn thẳng CD mấy xentimet ?

4. Ghi dưới dạng phép cộng và phép nhân rồi tính kết quả :

a) *3 lấy 5 lần* $3 + 3 + 3 + 3 + 3 = 15$

3 nhân với 5 $3 \times 5 = 15$

b) 5 nhân với 3 ; c) 7 lấy 2 lần ; d) 2 nhân với 7.

5. Đọc và thay các phép nhân dưới đây bằng phép cộng rồi tính kết quả :

a) *8 × 3 ;* *8 lấy 3 lần ;* *8 nhân với 3*

$8 \times 3 = 8 + 8 + 8 = 24$

b) 9 × 2 ; c) 3 × 8 ; d) 2 × 9.

6*. Nối mỗi điểm A, B, C với mỗi điểm M, N, P, Q. Hỏi được bao nhiêu đoạn thẳng ?

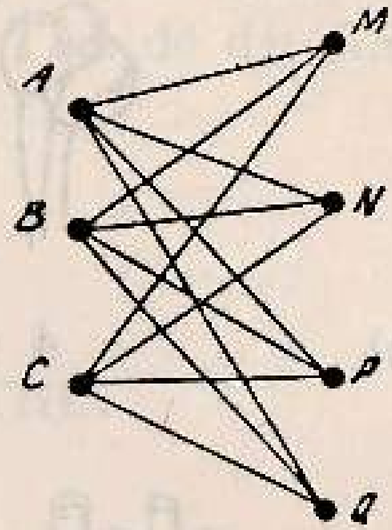

● **Thừa số. Tích**

■ **2 × 3 = 6**

Thừa số Thừa số

Tích **Tích**

1. Nêu thừa số và tích trong các phép nhân sau đây :

a) 3 × 8 = 24 ; b) 9 × 2 = 18 ;

c) 6 × 5 = 30 ; d) 2 × 7 = 14.

2. Ghi và tính các tích có thừa số là :

a) 12 và 3 ; b) 24 và 2 ; c) 9 và 4 ; d) 37 và 2.

3. Ba tổ dán lại 48 quyển sách cho thư viện của trường. Tổ Một dán được 18 quyển, tổ Hai dán được 16 quyển. Hỏi tổ Ba dán được bao nhiêu quyển sách ?

4. Viết các tổng sau dưới dạng tích và tính các tích đó :

a) 4 + 4 + 4 + 4 + 4 + 4 ; b) 9 + 9 + 9 ;

c) 15 + 15 ; d) 6 + 6 + 6.

5. Nêu thừa số trong các tích dưới đây và tính các tích đó :

a) 6 × 4 b) 2 × 5 c) 4 × 3 d) 11 × 4.

thuongmaitr

6*. Hằng, Nga, Hồng, Huệ mỗi em viết một bức thư cho mỗi bạn Lan, Mai, Đào. Hỏi có bao nhiêu bức thư ?

● Luyện tập

▲ 1. Nam lấy ra mỗi lần 2 que tính và lấy tất cả 5 lần. Hỏi Nam đã lấy ra mấy que tính ?

Giải :

$2 \times 5 = 10$ (que)

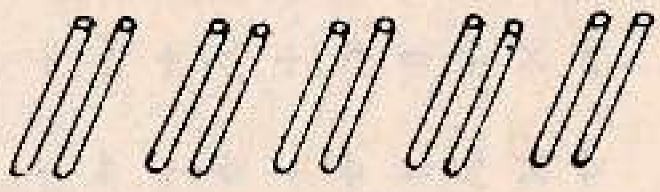

Đáp số : 10 que tính

2. Mỗi đĩa đựng 4 cái bánh. Hỏi 3 đĩa đựng bao nhiêu cái bánh ?

3. Tính tích của :

a) 17 và 2 ; b) 14 và 3 ; c) 10 và 5 ; d) 2 và 7.

4. Tính giá trị của các biểu thức :

truongxua.vn

a) 5×5 b) 4×4

5. Viết các tích dưới dạng tổng rồi tính :

a) 7×3 b) 5×4 c) 8×2

3×7 4×5 2×8

6. Vẽ trên giấy kẻ ô vuông hình tứ giác ABCD và hình tam giác MNP như hình dưới đây. Cắt các hình đó và ghép chúng lại để có ?

a) Một hình tam giác ; b) Một hình chữ nhật.

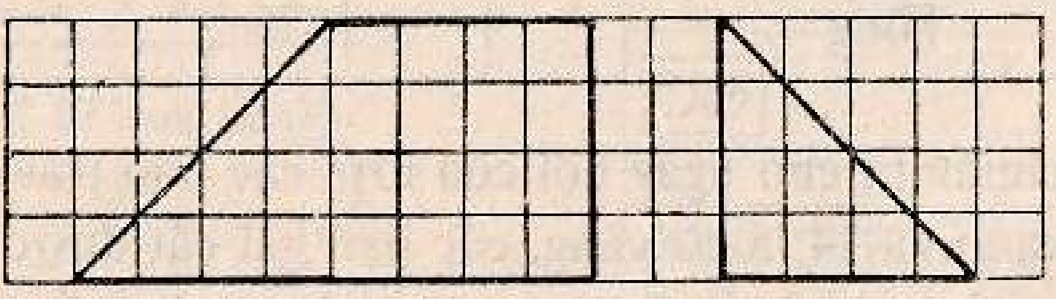

● Thay đổi thứ tự các thừa số trong một tích

■ **1.** $6 \times 3 = 6 + 6 + 6 = 18$

$3 \times 6 = 3 + 3 + 3 + 3 +$

$+ 3 + 3 = 18$

$\mathbf{6 \times 3 = 3 \times 6}$

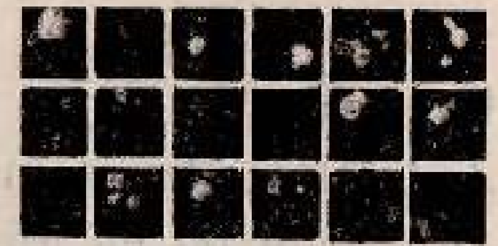

2. $5 \times 4 = 5 + 5 + 5 + 5 = 20$

$4 \times 5 = 4 + 4 + 4 +$

$+ 4 + 4 = 20$

$\mathbf{5 \times 4 = 4 \times 5}$

3. *Khi ta thay đổi thứ tự các thừa số thì tích không thay đổi.*

▲ **1.** Tính số ô tô trên hình vẽ theo hai cách sau :

thuongmaitr

4×3

3×4

2. 9×3 3×9

3.

Số hạng	27	48	27	16	64	64
Số hạng	48	27		64	16	
Tổng			75			80

4. Để chuẩn bị cho ngày hội của lớp, các bạn trai cắt được 28 lá cờ xanh và 14 lá cờ vàng, các bạn gái cắt được 36 lá cờ đỏ. Hỏi các bạn trai cắt được hơn các bạn gái mấy lá cờ ?

5. Thay phép nhân bởi phép cộng rồi tính các tích :

a)		b)		c)	
	2 × 9		7 × 4		5 × 6
	9 × 2		4 × 7		6 × 5

6*. **Số** ? 9 × □ = 7 × 9   13 × 5 = □ × 13

□ × 6 = 6 × 10   □ × 18 = 18 × 2

● **Phép chia**

■ **1.** *Bài toán :* Có 6 quả cam, chia đều cho 3 em. Hỏi mỗi em được mấy quả cam ?

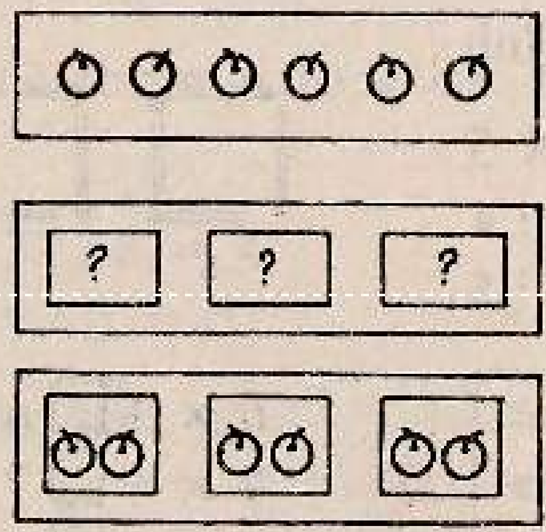

Giải :

6 = ? + ? + ?

3 số hạng bằng nhau

truongxua.vn

6 = 2 + 2 + 2

Đáp số : 2 quả cam

Ta có *phép chia : 6 chia cho 3 bằng 2,* ghi là **6 : 3 = 2.**
Dấu : là dấu *chia.*

2. *Bài toán :* Có 6 quả cam, chia đều cho mỗi em 2 quả. Hỏi có mấy em được chia ?

Giải :

6 = 2 + ... + ...

? số hạng bằng

6 = 2 + 2 + 2

Đáp số : 3 em

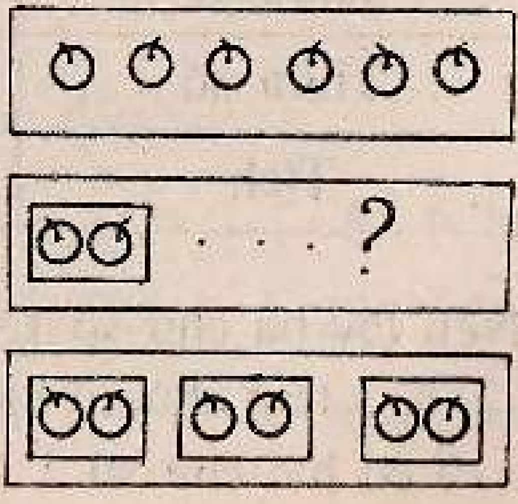

Ta có phép chia : 6 chia cho 2 bằng 3, ghi là

6 : 2 = 3

3. 2 × 3 = 6 → **6 : 3 = 2** ; **6 : 2 = 3**

▲ 1. Tính :

3 × 4
12 : 3
12 : 4

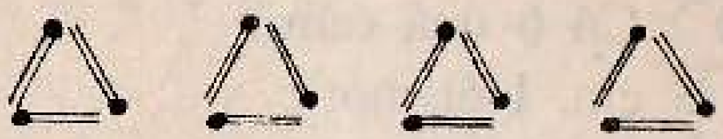

2. Tính :

4 × 5
20 : 4
20 : 5

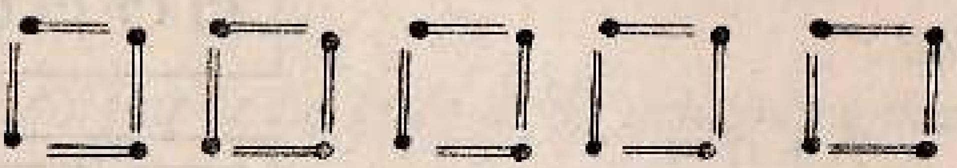

thuongmaitr

3. < > = ?

6 × 3 □ 6 + 6 + 6
7 × 4 □ 7 + 7 + 7
9 × 2 □ 9 + 9 + 9

4. a) 8 × 4 32 : 8 32 : 4
b) 7 × 3 21 : 3 21 : 7

5.

Thừa số	3	9	6	2
Thừa số	8	2	5	7
Tích				

6*. Nếu lấy ba chữ số 1, 5, 4 làm chữ số hàng chục và ba chữ số 2, 6, 3 làm chữ số hàng đơn vị, thì có thể lập được tất cả mấy số có hai chữ số ?

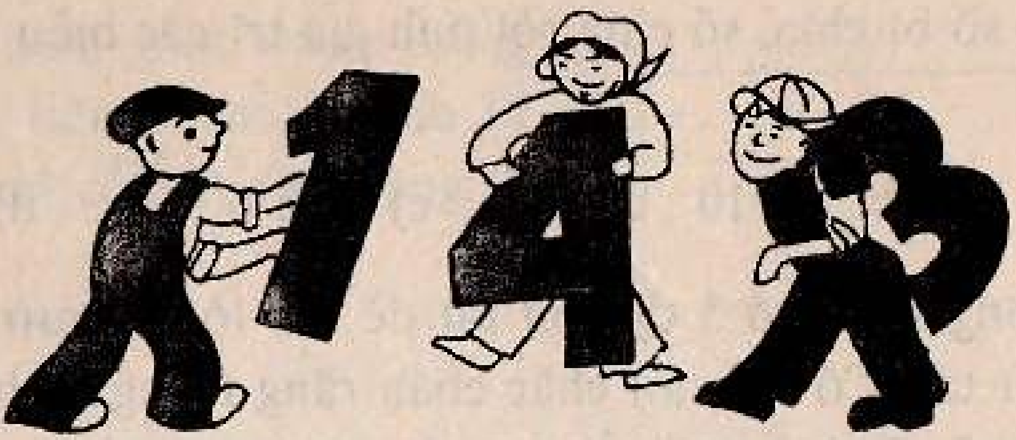

● **Số bị chia, số chia, thương**

■ **Số bị chia** **Số chia**

6 : 3 = 2

Thương **Thương**

▲ 1. Nêu số bị chia, số chia và thương trong các phép chia dưới đây :

a) 6 : 2 = 3 b) 32 : 8 = 4

c) 32 : 4 = 8 d) 9 : 3 = 3.

uongxua.vn

2. Ghi và tính các thương sau đây :

a) *24 chia cho 3* 24 : 3

24 : 3 = 8 vì 3 × 8 = 24

b) 24 chia cho 8 ; c) 30 chia cho 6 ; d) 30 chia cho 5.

3. Người ta lấy ra ở một thùng dầu, lần đầu 6*l*, lần sau 5*l*. Trong thùng còn 9*l*. Hỏi trước khi lấy dầu ở thùng ra thì trong thùng có bao nhiêu lít dầu ?

4. Tính các tích và thương sau đây :

a) 6 × 4 =	24 : 4 =	24 : 6 =
b) 9 × 3 =	27 : 9 =	27 : 3 =
c) 10 × 2 =	20 : 10 =	20 : 2 =

5. Nêu số bị chia, số chia rồi tính giá trị các biểu thức dưới đây :

a) 10 : 2 ; b) 10 : 5 ; c) 18 : 6 ; d) 18 : 3.

6*. Trong hòm có 3 đôi bít tất để lẫn lộn. Người ta lấy ra 4 chiếc bít tất. Có thể nói chắc chắn rằng trong 4 chiếc bít tất đó có ít nhất 2 chiếc của cùng một đôi được không ?

● **Luyện tập**

■ **1.** Nam lấy ra mỗi lần 2 que tính và đã lấy tất cả 10 que tính. Hỏi Nam đã lấy mấy lần ?

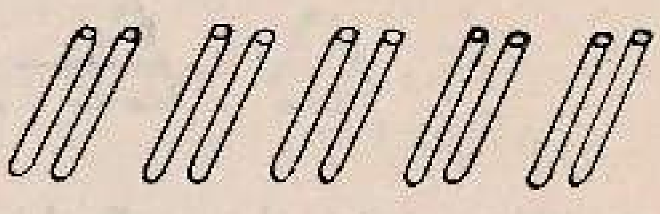

Giải : 10 : 2 = 5 (lần)

Đáp số : 5 lần

thuongmaitr

2. Nam lấy 10 que tính chia thành 5 phần bằng nhau. Hỏi mỗi phần có mấy que tính ?

Giải : 10 : 5 = 2 (que)

Đáp số : 2 que tính.

3. Có 12 cái bánh xếp đều trên 3 cái đĩa. Hỏi mỗi cái đĩa có mấy cái bánh ?

4.

Thừa số	5	3	5
Thừa số	3	5	5
Tích			

5.

Số bị chia	15	15	25
Số chia	3	5	5
Thương			

6*. Kẻ thêm một đoạn thẳng MN ở hình bên để có 3 hình tứ giác, trong đó có 1 hình vuông.

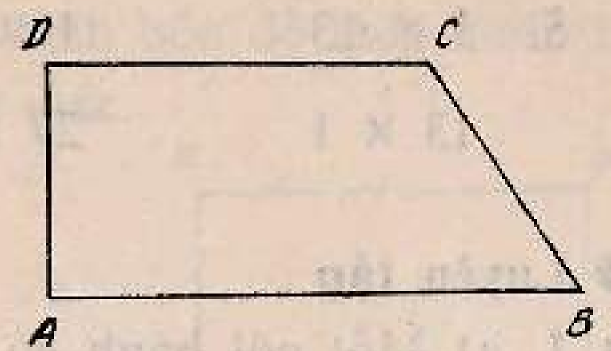

3. NHÂN, CHIA TRONG BẢNG

● **Phép nhân có thừa số 1**

■ 1. 1 + 1 = 2 1 + 1 + 1 = 3 1 + 1 + 1 + 1 + 1 = 5

1 × 2 = 2 **1 × 3 = 3** **1 × 5 = 5**
2 × 1 = 2 **3 × 1 = 3** **5 × 1 = 5**

2. *1 nhân với số nào cũng bằng chính số đó.*
Số nào nhân với 1 cũng bằng chính số đó.

uongxua.vn

▲ 1. 1 × 1 1 × 3 1 × 5 1 × 7 1 × 9
1 × 2 1 × 4 1 × 6 1 × 8 1 × 10

2. 1 × 14 52 × 1 + 36
1 × 38 45 × 1 − 28

Chú ý : Trong dãy tính có phép nhân, cộng, trừ phải làm tính nhân trước ; cộng, trừ sau.

3. [SỐ] ? a) 1 × 12 = □ × 1 b) □ × 1 = 1 × 25
c) 29 × □ = 1 × 29.

4.

Số bị trừ	13		13	91		91
Số trừ	8	8		38	38	
Hiệu		5	5		53	53

5. 1×13 $\quad$ 1×27 $\quad$ 1×63

13×1 $\quad$ 27×1 $\quad$ 63×1

● **Luyện tập**

▲ 1. a) Mỗi gói bánh có 20 cái bánh. Hỏi 4 gói thì có tất cả bao nhiêu cái bánh ?

b) Có 80 cái bánh chia thành 4 gói đều nhau. Hỏi mỗi gói có bao nhiêu cái bánh ?

2. a) Có 5 túi đựng bột mì, mỗi túi đựng 2 kg. Hỏi có tất cả bao nhiêu kilôgam bột mì ?

b) Có 10 kg bột mì đựng đều trong các túi, mỗi túi đựng 2 kg. Hỏi có tất cả bao nhiêu túi ?

3.

Thừa số	20	5	11	3	1	16
Thừa số	5	20	3	11	16	1
Tích						

4. > < = ?

$5 \times 2 \square 10$ $\quad$ $10 : 2 \square 4$

$1 \times 8 \square 8 \times 1$ $\quad$ $6 \square 5 \times 1$

$1 \square 10 : 5$

$1 \times 1 \square 8 : 2$

5. Có 12 bạn gái và 9 bạn trai làm vệ sinh trường lớp. Đã có 5 bạn gái làm xong. Hỏi số bạn trai nhiều hơn số bạn gái chưa làm xong là bao nhiêu người ?

6.
$$\begin{array}{r} 39 \\ +\ 47 \\ \hline \end{array} \qquad \begin{array}{r} 86 \\ -\ 47 \\ \hline \end{array} \qquad \begin{array}{r} 24 \\ +\ 76 \\ \hline \end{array} \qquad \begin{array}{r} 100 \\ -\ 24 \\ \hline \end{array}$$

thuongmaitr

7*. a) Kẻ một đoạn thẳng trên hình bên để tách hình đó thành 1 hình tam giác và 1 hình tứ giác.

b) Có mấy cách kẻ đoạn thẳng như vậy ? Đọc tên những đoạn thẳng vừa kẻ.

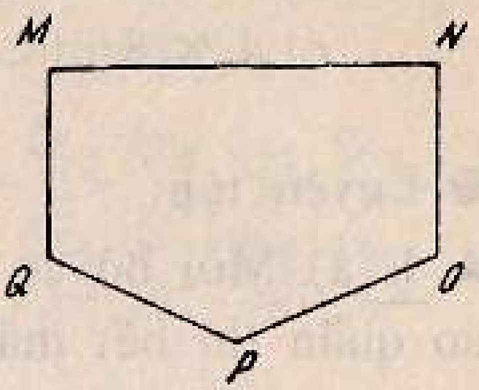

● **Phép chia cho 1**

■ **1.** 2 × 1 = 2   3 × 1 = 3   5 × 1 = 5

2 : 1 = 2   **3 : 1 = 3**   **5 : 1 = 5**

2. Số nào chia cho 1 cũng bằng chính số đó.

▲ **1.** 1 : 1   3 : 1   5 : 1   7 : 1   9 : 1

2 : 1   4 : 1   6 : 1   8 : 1   10 : 1

2. 14 : 1   76 : 1 − 29

38 : 1   35 : 1 + 58

ruongxua.vn

Chú ý : Trong dãy tính có phép chia, cộng, trừ phải làm tính chia trước, cộng và trừ sau.

3. a) Có 3 thùng đựng dầu mỗi thùng đựng 8 lít. Hỏi có tất cả bao nhiêu lít dầu ?

b) Có 24 lít dầu đựng đều trong 3 thùng. Hỏi mỗi thùng đựng bao nhiêu lít ?

4.

Số bị chia	12	12	12	24	36
Số chia	3	4	1	1	1
Thương					

5. Viết các tích sau đây dưới dạng tổng rồi tính các tích đó :

a) 7 × 6   b) 9 × 5   c) 8 × 4

6. a) 6 × 7 | 42 : 6 | 42 : 7

b) 5 × 9 | 45 : 5 | 45 : 9

c) 4 × 8 | 32 : 4 | 32 : 8

● **Luyện tập**

▲ **1.** a) Mỗi bộ áo quần may hết 5m vải. Hỏi may 4 bộ áo quần thì hết mấy mét vải ?

b) Mỗi bộ áo quần may hết 5m vải. Hỏi nếu có 20m vải thì may được mấy bộ áo quần ?

c) Có 20m vải đem may được 4 bộ áo quần như nhau. Hỏi mỗi bộ áo quần may hết mấy mét vải ?

2. $\begin{array}{r} 61 \\ -\ 39 \\ \hline \end{array}$ $\quad$ $\begin{array}{r} 22 \\ +\ 39 \\ \hline \end{array}$ $\quad$ $\begin{array}{r} 9 \\ +\ 8 \\ \hline \end{array}$ $\quad$ $\begin{array}{r} 17 \\ -\ 8 \\ \hline \end{array}$

3. > < = ?

5 + 2 ☐ 5×2 $\quad$ 7 + 1 ☐ 7×1 $\quad$ 2×2 ☐ 2 + 2

6×1 ☐ 7 : 1 $\quad$ 8 + 1 ☐ 8 : 1 $\quad$ 3×4 ☐ 4×3

thuongmaitr

4. a) 7 × 3 $\quad$ 3 × 7 $\quad$ 21 : 3 $\quad$ 21 : 7

b) 6 × 4 $\quad$ 4 × 6 $\quad$ 24 : 4 $\quad$ 24 : 6

5. Kẻ trên mỗi hình một đoạn thẳng để tạo thành 1 hình vuông trong mỗi hình đó.

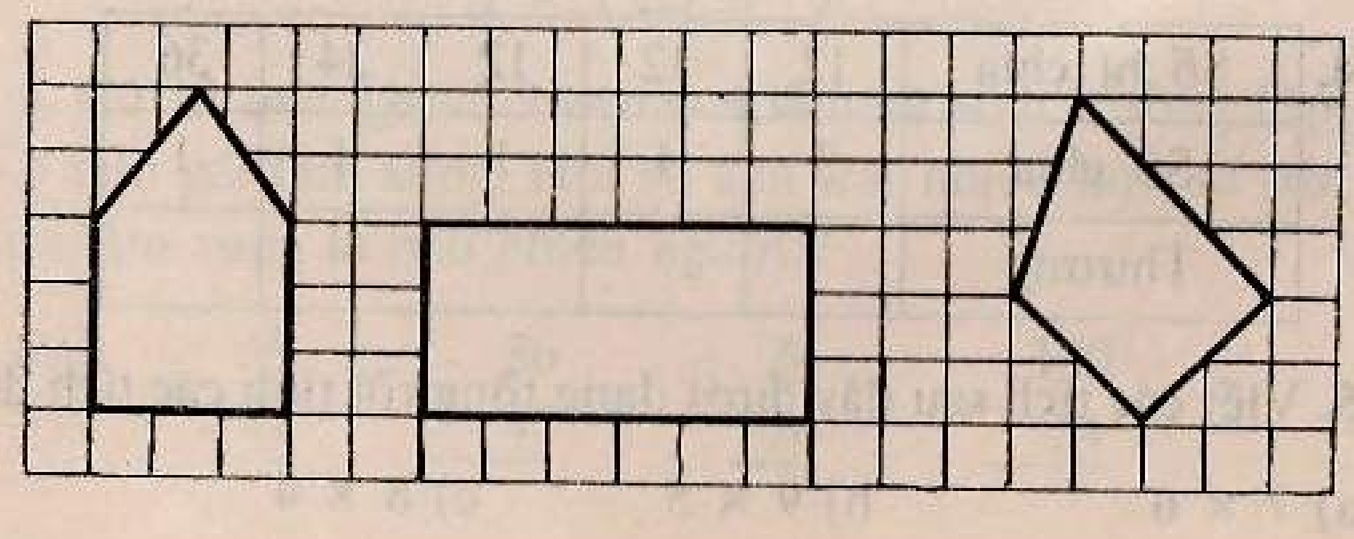

6*. Đoạn thẳng AB = 12cm được chia thành hai đoạn thẳng : AC = 5cm và CB. Trong hai đoạn thẳng AC và CB, đoạn nào dài hơn và dài hơn bao nhiêu xentimet ?

● **Phép nhân có thừa số 2**

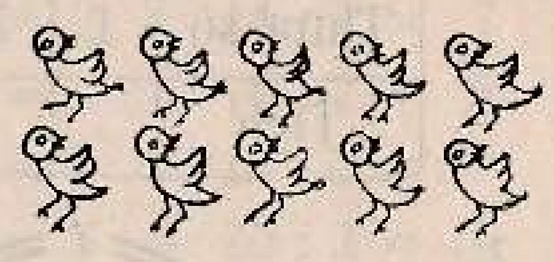

1. a) 2 + 2 + 2 + 2 + 2 = 10

2 × 5 = 10

b) 2 × 6 = 2 + 2 + 2 + 2 + 2 + 2 = 12

2.

2 × 1 = 2	2 × 6 = 12	1 × 2 = 2	6 × 2 = 12
2 × 2 = 4	2 × 7 = 14	2 × 2 = 4	7 × 2 = 14
2 × 3 = 6	2 × 8 = 16	3 × 2 = 6	8 × 2 = 16
2 × 4 = 8	2 × 9 = 18	4 × 2 = 8	9 × 2 = 18
2 × 5 = 10	2 × 10 = 20	5 × 2 = 10	10 × 2 = 20

▲ **1.** Đếm thêm 2 từ 2 đến 20.

truongxua.vn

2. 2 × 4 2 × 1 2 × 5 2 × 8 2 × 10

2 × 3 2 × 2 2 × 7 2 × 6 2 × 9

3. 4 × 2 1 × 2 5 × 2 8 × 2 10 × 2

3 × 2 2 × 2 7 × 2 6 × 2 9 × 2

4. 2 + 2 + 2 5 + 5 6 + 6 8 + 8 9 + 9

2 × 3 5 × 2 6 × 2 8 × 2 9 × 2

5. Mẹ cho Nam mỗi lần 2 quả bóng bàn. Mẹ đã cho 5 lần. Hỏi mẹ cho Nam bao nhiêu quả bóng bàn ?

6. Lan mua vở 3 lần, mỗi lần 2 quyển. Hỏi Lan đã mua bao nhiêu quyển vở ?

7*. Bảy người mua bóng, mỗi người mua 1 quả bóng xanh, 1 quả bóng đỏ. Hỏi bảy người đó đã mua bao nhiêu quả bóng ? Hãy giải bài toán bằng hai cách.

● **Luyện tập**

▲ **1.**

Thừa số	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
Thừa số	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Tích										

2

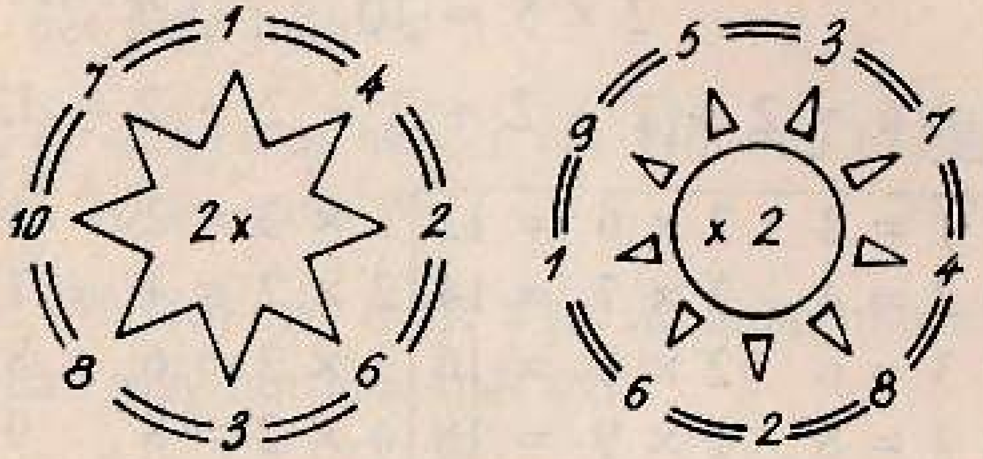

3.

Số hạng	34		34	27	27	
Số hạng	52	52		46		46
Tổng		86	86		73	73

thuongmaitr

4. $2 \times 5 + 9$ $\quad$ $4 \times 2 + 5$ $\quad$ $2 \times 6 + 19$

$2 \times 8 - 6$ $\quad$ $7 \times 2 - 8$ $\quad$ $2 \times 2 + 96$

$2 \times 3 + 4$ $\quad$ $9 \times 2 - 9$ $\quad$ $10 \times 2 - 15$

5.
| <
 >
 = | ? |

14 ☐ 7 × 2 $\quad$ 2 × 9 ☐ 20 $\quad$ 8 × 2 ☐ 15

13 ☐ 5 × 2 $\quad$ 10 × 2 ☐ 20 $\quad$ 2 × 4 ☐ 16

6. a) 5 người bình thường thì có tất cả mấy bàn tay ?

b) 6 đôi guốc thì có mấy chiếc guốc ?

7*. Có 4 điểm A, B, C, D. Nối mỗi điểm trong bốn điểm đó với 3 điểm kia thì được bao nhiêu hình tam giác ?

● Phép chia cho 2

■ 1.

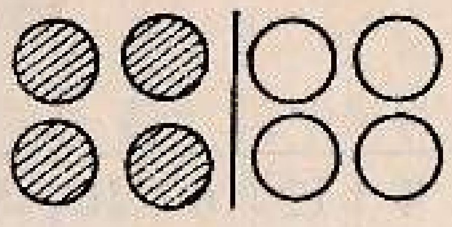

2 : 2 = 1	12 : 2 = 6
4 : 2 = 2	14 : 2 = 7
6 : 2 = 3	16 : 2 = 8
8 : 2 = 4	18 : 2 = 9
10 : 2 = 5	20 : 2 = 10

$$\frac{2 \times 4 = 8}{8 : 2 = 4}$$

2. a) *Các số chia hết cho 2 như*

2, 4, 6, 8, 10, 12, 14, 16, 18, 20 là số chẵn.

b) *Các số không chia hết cho 2 như*

truongxua.vn

3, 5, 7, 9, 11, 13, 15, 17, 19 là số lẻ.

▲ **1.** 8 : 2 10 : 2 12 : 2 2 : 2 20 : 2
14 : 2 6 : 2 4 : 2 16 : 2 18 : 2

2. SỐ ?
$2 \times \square = 6$ $2 \times \square = 18$ $2 \times \square = 10$
$6 : 2 = \square$ $18 : 2 = \square$ $10 : 2 = \square$
$6 : 3 = \square$ $18 : 9 = \square$ $10 : 5 = \square$

3. 2 : 2 6 : 2 10 : 2 14 : 2 18 : 2
4 : 2 8 : 2 12 : 2 16 : 2 20 : 2

4. Hai bàn tay có 10 ngón. Hỏi mỗi bàn tay có mấy ngón ?

5. Có 16 em chơi "cướp cờ" chia thành 2 toán đều nhau. Hỏi mỗi toán có mấy em ?

6*. *Ảo thuật :* An nói với Thanh : "18 chia hai được 9, nhưng mình có thể lấy 18 chia hai được 10 cơ !" Em có thể giải thích trò "ảo thuật" của An không ?

● Luyện tập

▲ **1.**

Số bị chia	20	2	18	16	4	12	6	10	8	14
Số chia	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
Thương										

2.

Số bị trừ	97		97	55	55	
Số trừ	44	44		36		36
Hiệu		53	53		19	19

3. $6 : 2 + 8$ $\quad$ $18 : 2 + 37$ $\quad$ $14 : 2 + 53$

$12 : 2 - 6$ $\quad$ $20 : 2 - 5$ $\quad$ $10 : 2 - 0$

thuongmaitr

4. SỐ ?

$2 \times \square = 20$ $\quad$ $2 \times \square = 14$ $\quad$ $2 \times \square = 8$

$20 : 2 = \square$ $\quad$ $14 : 2 = \square$ $\quad$ $8 : 2 = \square$

$20 : 10 = \square$ $\quad$ $14 : 7 = \square$ $\quad$ $8 : 4 = \square$

5. Một mảnh vải dài 12m được cắt thành những mảnh đều nhau, mỗi mảnh dài 2m. Hỏi cắt được bao nhiêu mảnh ?

6. Mỗi quyển sách giá 2 đồng. Nếu có 8 đồng thì mua được mấy quyển sách ?

● Phép nhân có thừa số 3

1. a) $3 + 3 + 3 +$
$+ 3 + 3 = 15$
$3 \times 5 = 15$

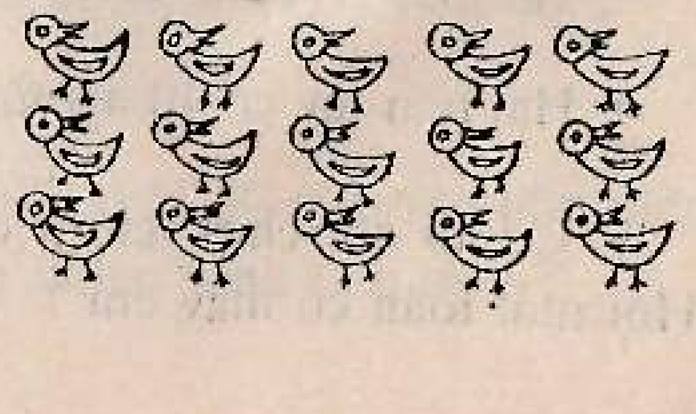

b) 3 × 6 = 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 = 18

2.

3 × 1 = 3	3 × 6 = 18	1 × 3 = 3	6 × 3 = 18
3 × 2 = 6	3 × 7 = 21	2 × 3 = 6	7 × 3 = 21
3 × 3 = 9	3 × 8 = 24	3 × 3 = 9	8 × 3 = 24
3 × 4 = 12	3 × 9 = 27	4 × 3 = 12	9 × 3 = 27
3 × 5 = 15	3 × 10 = 30	5 × 3 = 15	10 × 3 = 30

▲ **1.** Đếm thêm 3 từ 3 đến 30.

2. 3 × 5   3 × 3   3 × 6   3 × 4   3 × 9
3 × 1   3 × 10   3 × 2   3 × 7   3 × 8

3. 5 × 3   3 × 3   10 × 3   1 × 3   4 × 3
9 × 3   7 × 3   8 × 3   2 × 3   6 × 3

4. 3 + 3 + 3   9 + 3   12 + 3   12 + 9   12 + 15
3 × 3   3 × 4   3 × 5   3 × 7   3 × 9

uongxua.vn

5. Có 3 thùng đựng dầu, mỗi thùng đựng 10 lít dầu. Hỏi có tất cả bao nhiêu lít dầu ?

6. Có 4 nhóm chơi nhảy dây, mỗi nhóm có 3 bạn. Hỏi có mấy bạn chơi nhảy dây ?

7*. *Đố vui :* Hai bạn cùng chơi cờ với nhau, mỗi bạn chơi 5 ván cờ. Hỏi cả hai bạn đã chơi tất cả mấy ván cờ ?

● **Luyện tập**

▲ **1.** 6 × 3 + 41   3 × 8 + 56   3 × 5 − 15
3 × 9 − 15   10 × 3 − 12   4 × 3 + 88

2. a) Trong hình chữ nhật ở hình bên có mấy hàng ? Mỗi hàng có mấy ô vuông ? Hình chữ nhật đó có tất cả mấy ô vuông ?

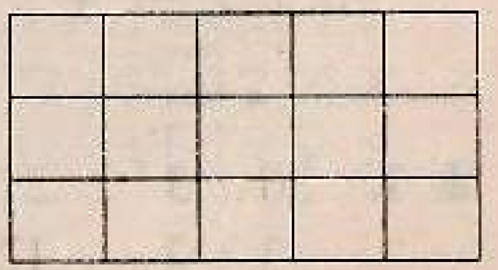

b) Tìm số ô vuông của hình chữ nhật bằng cách khác.

3. Nam vẽ được 4 hình vuông. Việt vẽ hơn Nam 3 hình vuông. Hỏi cả hai người vẽ được bao nhiêu hình vuông ?

4. Với 3 que diêm em xếp thành một hình tam giác. Muốn xếp được 4, 6 hình tam giác rời nhau thì em phải dùng bao nhiêu que diêm ?

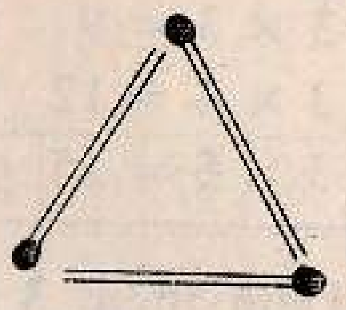

5.

	10	9	4	5	7	8	6	3	1	2
× 3	30	27								

6*. $\boxed{+,\ -,\ \times,\ :}$?

3 □ 1 < 3   16 □ 8 = 24   3 □ 8 > 23

18 □ 2 < 10   6 □ 1 = 6   8 □ 0 > 7

thuongmaitr

● Phép chia cho 3

■

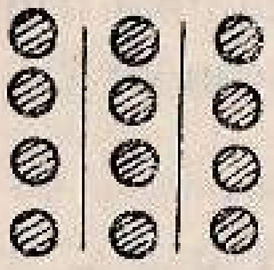

3 × 4 = 12

12 : 3 = 4

3 : 3 = 1	18 : 3 = 6
6 : 3 = 2	21 : 3 = 7
9 : 3 = 3	24 : 3 = 8
12 : 3 = 4	27 : 3 = 9
15 : 3 = 5	30 : 3 = 10

▲ 1. 30 : 3   21 : 3   9 : 3   24 : 3   6 : 3

3 : 3   12 : 3   27 : 3   15 : 3   18 : 3

2. Số ?

3 × □ = 24	5 × □ = 15	□ × 3 = 21
24 : 3 = □	15 : 3 = □	21 : 3 = □
24 : 8 = □	15 : 5 = □	21 : 7 = □

3.

Số bị chia	6	12	18	21	15	9	3	30	24	27
Số chia	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
Thương										

4. a) Có 30 kg gạo đựng đều trong 3 túi. Hỏi mỗi túi đựng mấy kilôgam gạo ?

b) Có 30 kg gạo đựng trong các túi, mỗi túi đựng 3 kg gạo. Hỏi có mấy túi ?

5. a) Có 15 bông hoa chia đều thành 3 bó. Hỏi mỗi bó có bao nhiêu bông hoa ?

uongxua.vn

b) Có 15 bông hoa chia thành bó, mỗi bó có 3 bông. Hỏi có tất cả bao nhiêu bó ?

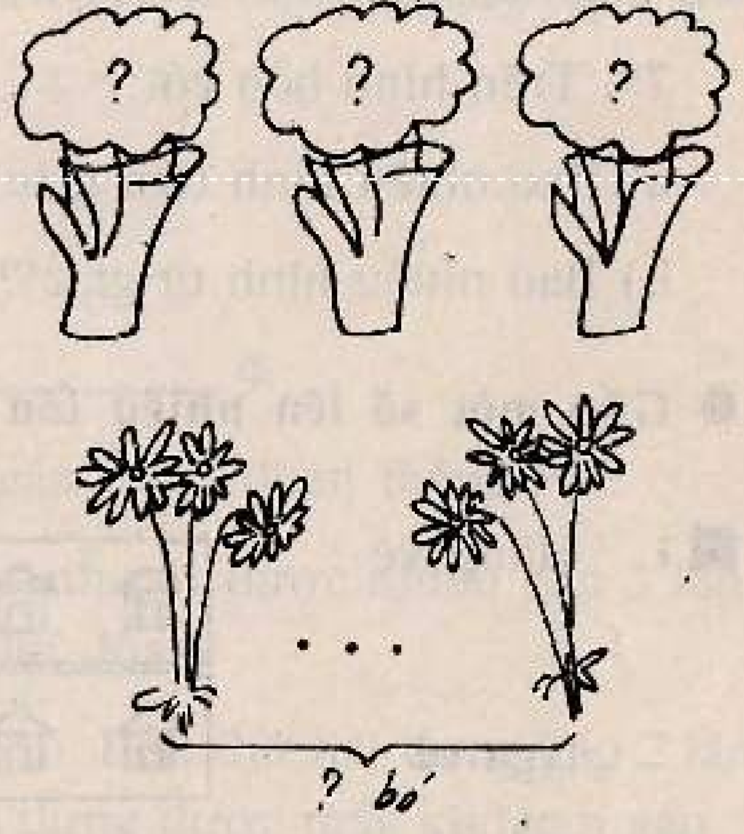

6. Một đàn trâu đang ăn cỏ. Người ta đếm thấy tất cả 18 cái sừng. Hỏi có bao nhiêu đuôi trâu ?

● **Luyện tập**

▲ 1. < > = ?

20 : 2 □ 24 : 3	6 × 1 □ 18 : 3
5 × 2 □ 27 : 3	12 : 3 □ 2 × 2
5 : 1 □ 21 : 3	15 : 3 □ 3 × 2.

2. $30 : 3 + 90$ $\quad$ $21 : 3 - 7$ $\quad$ $6 : 3 + 59$

$27 : 3 + 8$ $\quad$ $24 : 3 - 0$ $\quad$ $12 : 3 + 88$

3. Lan có 9 cái kẹo. Hồng có ít hơn Lan 3 cái. Hỏi cả Lan và Hồng có bao nhiêu cái kẹo ?

4. Có 9 cái kẹo chia cho một số em, mỗi em được 3 cái. Hỏi có bao nhiêu em được chia kẹo ?

5. Số ?

$3 \times \square = 12$	$1 \times \square = 3$	$\square \times 3 = 24$
$12 : 3 = \square$	$3 : 3 = \square$	$24 : 3 = \square$
$12 : 4 = \square$	$3 : 1 = \square$	$24 : 8 = \square$

6. Có 15m vải, may được 3 bộ quần áo như nhau. Hỏi mỗi bộ quần áo như thế may hết mấy mét vải ?

7*. Trên hình bên có :

a) Bao nhiêu hình tam giác ?

b) Bao nhiêu hình tứ giác ?

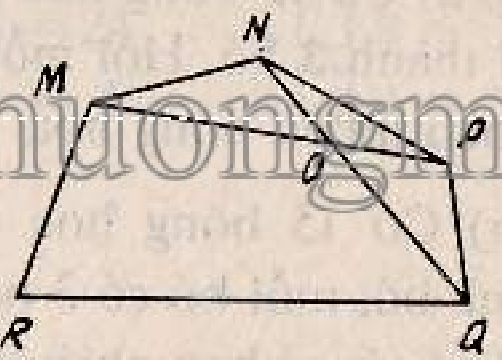

thuongmaitr

● Gấp một số lên nhiều lần

1. Hằng vẽ :

Nga vẽ :

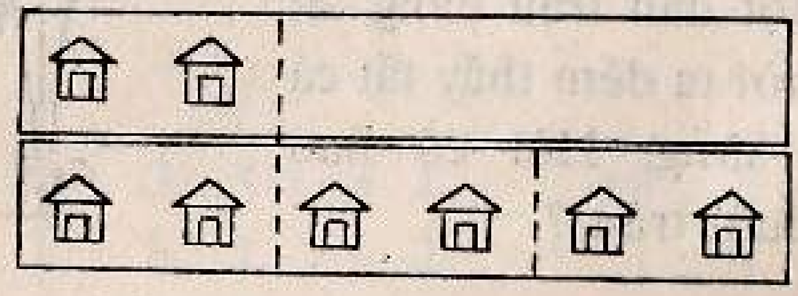

Số nhà Nga vẽ *gấp 3 lần* số nhà Hằng vẽ.

– Hằng vẽ : 2 cái nhà

– Nga vẽ : $2 \times 3 = 6$ (cái nhà)

2.

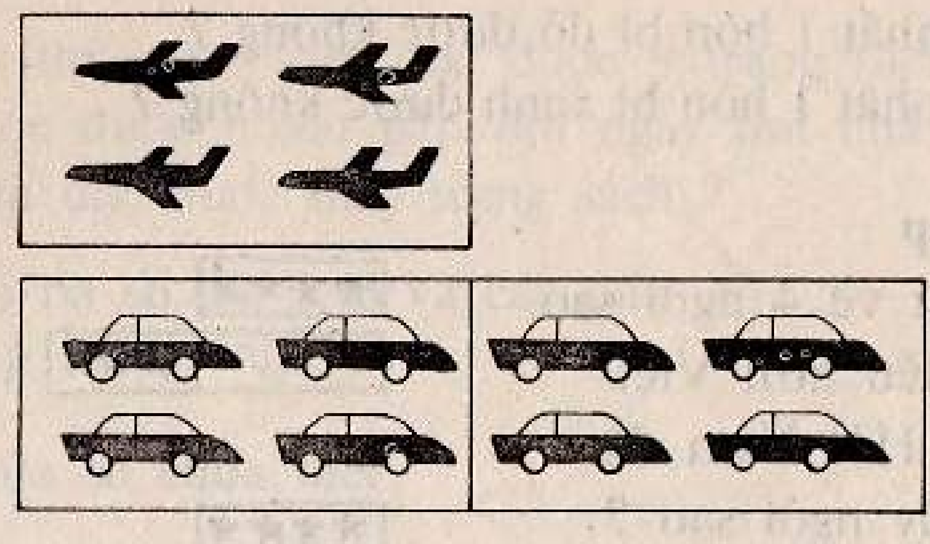

Số ô tô *gấp 2 lần* hay *gấp đôi* số máy bay.

– Số máy bay : 4

– Số ô tô : 4 × 2 = 8.

3. *Muốn gấp một số lên nhiều lần ta nhân số đó với số lần.*

▲ **1.** Gấp 3 lần các số : 10 ; 4 ; 7 ; 5 ; 1.

2. Gấp đôi các số : 9 ; 2 ; 3 ; 6 ; 8.

truongxua.vn

3. a) AB dài mấy xentimet ?

b) Vẽ một đoạn thẳng dài gấp 3 lần đoạn thẳng AB.

4. Em vót được 5 đôi đũa. Anh vót được nhiều gấp 3 lần. Hỏi anh vót được bao nhiêu đôi đũa ?

5. Bao thứ nhất đựng 8 kg gạo. Bao thứ hai đựng gấp 2 lần bao thứ nhất. Hỏi bao thứ hai đựng được mấy kilôgam gạo ?

6. Vẽ một đoạn thẳng dài 2cm ; vẽ đoạn thẳng khác dài gấp 3 lần đoạn thẳng thứ nhất.

7*. Trong hộp có 10 hòn bi đỏ và 7 hòn bi xanh. Tùng không nhìn vào bi trong hộp, lấy bi ra 2 lần, mỗi lần 4 hòn. Có thể nói chắc chắn rằng trong số các hòn bi đã lấy ra :

a) Có ít nhất 1 hòn bi đỏ được không ?

b) Có ít nhất 1 hòn bi xanh được không ?

● **Luyện tập**

▲ **1.** a) Việt vẽ 4 ngôi sao. Nam vẽ nhiều hơn Việt 3 ngôi sao. Hỏi Nam đã vẽ được mấy ngôi sao ?

b) Việt vẽ được 4 ngôi sao. Nam vẽ được *gấp 3 lần* Việt vẽ. Hỏi Nam đã vẽ được mấy ngôi sao ?

2. a) AB = 3cm. CD dài hơn AB 2cm. Hỏi đoạn thẳng CD dài mấy xentimet ?

b) AB = 3cm. CD dài gấp 2 lần AB. Hỏi đoạn thẳng CD dài mấy xentimet ?

thuongmaitr

3. Vẽ hai hình tứ giác và hai hình tam giác như ở hình bên rồi cắt chúng và ghép lại để có :

a) Hai hình vuông.

b) Một hình chữ nhật.

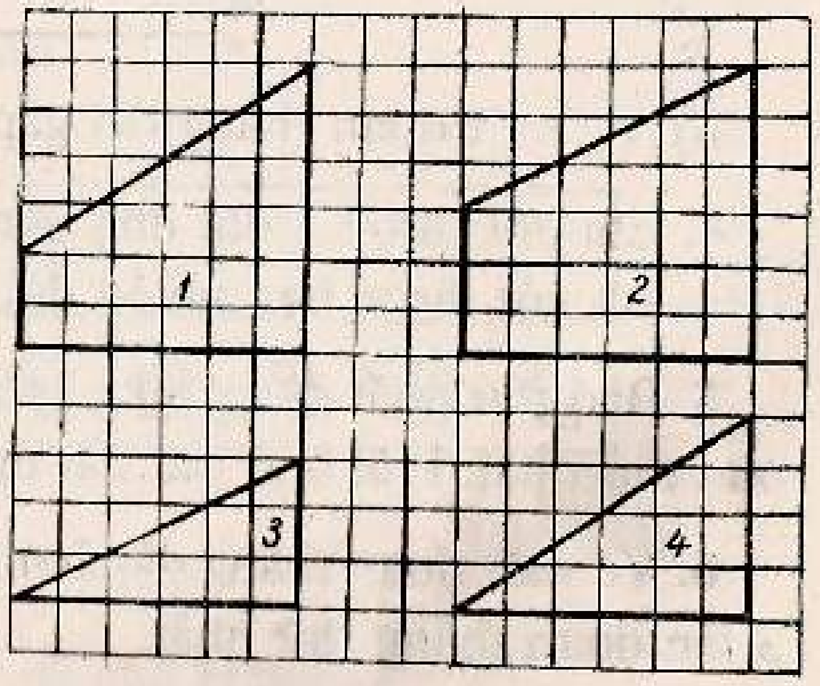

4. a) Ngày thứ nhất Lan đọc được 9 trang sách, ngày thứ hai Lan đọc được nhiều hơn ngày thứ nhất 2 trang. Hỏi ngày thứ hai Lan đọc được mấy trang sách ?

b) Ngày thứ nhất Lan đọc được 9 trang sách, ngày thứ hai Lan đọc được nhiều gấp đôi ngày thứ nhất. Hỏi ngày thứ hai Lan đọc được mấy trang sách ?

5* . Với ba số 24, 3, 8 và các dấu ×, : , = hãy lập nên những phép tính đúng.

● Tìm thừa số chưa biết

■ **1.**

6	×	**3**	=	**18**
Thừa số		**Thừa số**		**Tích**

18 : 3 = 6

18 : 6 = 3

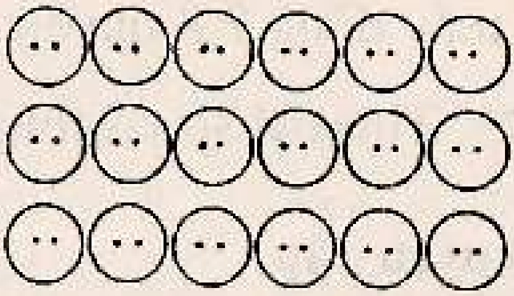

truongxua.vn

Lấy tích chia cho thừa số này thì ta được thừa số kia.

2. Tìm thừa số x chưa biết :

x × 2 = 8

x = 8 : 2

x = 4

Muốn tìm thừa số chưa biết, ta lấy tích chia cho thừa số đã biết.

▲ **1.** Với các số 8, 16 và 2, dấu nhân, dấu chia và dấu bằng, hãy lập các phép tính đúng.

2. Tính giá trị của các biểu thức sau đây :

10 × 2	3 × 9	5 × 2
20 : 2	27 : 3	10 : 5
20 : 10	27 : 9	10 : 2

3. Tính x :

$x \times 2 = 6$ $2 \times x = 14$ $3 \times x = 12$ $x \times 3 = 30$

4. Tính y :

$y + 2 = 6$ $2 + y = 14$ $y - 3 = 12$ $30 - y = 3$

5. Tính a :

$2 \times a = 20$ $a \times 3 = 15$ $a \times 2 = 18$ $3 \times a = 9$

6. Mỗi quyển sách giá 3 đồng. Hỏi 6 quyển sách như vậy giá mấy đồng ? 8 quyển sách như vậy giá mấy đồng ?

7*. Tìm hai số có tổng bằng 5 và tích bằng 6.

● **Luyện tập**

▲ 1.

9×1	6×2	3×7
$9 : 1$	$12 : 6$	$21 : 3$
$9 : 9$	$12 : 2$	$21 : 7$

2. Tính b :

$2 \times b = 2$ $b \times 3 = 18$ $b \times 2 = 10$ $3 \times b = 27$

3. Mỗi quyển sách giá 3 đồng.

a) Có 18 đồng thì mua được bao nhiêu quyển như vậy ?

b) Có 24 đồng thì mua được bao nhiêu quyển như vậy ?

4. Mảnh vải trắng dài 10m. Mảnh vải xanh dài gấp đôi mảnh vải trắng. Hỏi mảnh vải xanh dài bao nhiêu mét ?

5. Sợi dây thứ nhất dài 6dm. Sợi dây thứ hai dài gấp 3 lần sợi dây thứ nhất. Hỏi sợi dây thứ hai dài bao nhiêu đêximet ?

6. Tính x :

$3 \times x = 3$ $x \times 2 = 4$ $x \times 3 = 21$ $2 \times x = 12$

thuongmaitr

● Phép nhân có thừa số 4

■ 1. a) 4 + 4 +
+ 4 +
+ 4 + 4 = 20
4 × 5 = 20

b) 4 × 6 = 4 + 4 +
+ 4 + 4 +
+ 4 + 4 = 24.

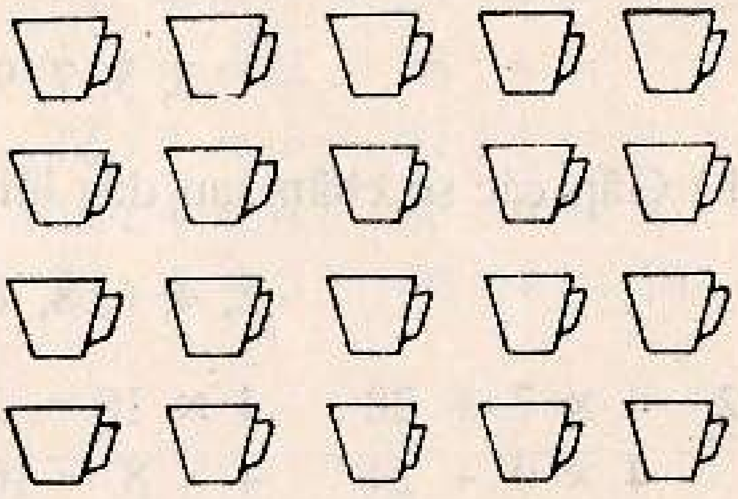

2.

4×1 = 4	4×6 = 24	1×4 = 4	6×4 = 24
4×2 = 8	4×7 = 28	2×4 = 8	7×4 = 28
4×3 = 12	4×8 = 32	3×4 = 12	8×4 = 32
4×4 = 16	4×9 = 36	4×4 = 16	9×4 = 36
4×5 = 20	4×10 = 40	5×4 = 20	10×4 = 40

truongxua.vn

▲ 1. Đếm thêm 4 từ 4 đến 40.

2. 4 × 1   4 × 8   4 × 3   4 × 6   4 × 9
4 × 10   4 × 5   4 × 7   4 × 2   4 × 4

3. 4+4+4+4   16+8   24+4   28+4   32+4
4 × 4   4 × 6   4 × 7   4 × 8   4 × 9

4. Em Lan 4 tuổi. Tuổi của Mẹ gấp 9 lần tuổi của em Lan. Hỏi Mẹ bao nhiêu tuổi ?

5. 1 × 4   3 × 4   5 × 4   7 × 4   9 × 4
10 × 4   8 × 4   6 × 4   4 × 4   2 × 4

6. Một cái bàn có 4 chân. Hỏi 6 cái bàn có mấy chân ?

7*. Tìm hai số biết hiệu của chúng là 3, tích của chúng là 28.

● **Luyện tập**

▲ 1. a) Gấp các số lẻ sau đây lên 4 lần:

1, 3, 5, 7, 9

b) Gấp các số chẵn sau đây lên 4 lần:

2, 4, 6, 8, 10

2. $4 \times 7 + 28$ $\quad 4 \times 10 - 27$ $\quad 4 \times 1 \times 3$

$4 \times 9 + 24$ $\quad 4 \times 8 - 16$ $\quad 4 \times 4 : 2$

Chú ý : Trong dãy tính chỉ có phép nhân, chia, thì làm các phép tính lần lượt từ trái sang phải.

3. $\boxed{<, >, =}$?

$4\times2 \square 4+2$ $\quad 4 \times 5 \square 20$ $\quad 4\times3 \square 15$

$7\times4 \square 28$ $\quad 9 \times 4 \square 4\times10$ $\quad 8\times4 \square 30$

thuongmaitr

4. $4 \times 6 - 18$ $\quad 3 \times 4 + 88$ $\quad 18 : 2 \times 4$

$4 \times 9 + 25$ $\quad 8 \times 4 - 16$ $\quad 6 \times 4 : 3$

5. a) Cành trên có 3 quả ổi. Cành dưới có nhiều hơn cành trên 4 quả. Hỏi cành dưới có bao nhiêu quả ổi ?

b) Cành trên có 3 quả ổi. Cành dưới có nhiều gấp 4 lần cành trên. Hỏi cành dưới có bao nhiêu quả ổi ?

6. Hằng thu nhặt được 4kg giấy vụn. Tùng thu nhặt được nhiều gấp đôi Hằng. Hỏi Tùng thu nhặt được bao nhiêu kilôgam giấy vụn ?

7*. Có 3 họ : Lê, Phạm, Trần và 4 tên : An, Chi, Dũng, Đức. Hỏi có thể ghép được tất cả bao nhiêu cặp họ – tên khác nhau (khác nhau về họ hoặc khác nhau về tên) ?

● Phép chia cho 4

■

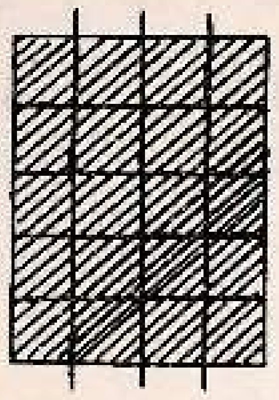

$5 \times 4 = 20$

$20 : 4 = 5$

4 : 4 = 1	24 : 4 = 6
8 : 4 = 2	28 : 4 = 7
12 : 4 = 3	32 : 4 = 8
16 : 4 = 4	36 : 4 = 9
20 : 4 = 5	40 : 4 = 10

▲ **1.** 40 : 4 36 : 4 32 : 4 16 : 4 24 : 4

4 : 4 8 : 4 12 : 4 28 : 4 20 : 4

2. 40 − 4 36 − 4 40 − 4 − 4 − 4

36 : 4 32 : 4 28 : 4

ruongxua.vn

3. < > = ? 4 : 4 ☐ 1 16 : 4 ☐ 5 20 : 4 ☐ 3

3 ☐ 12 : 4 40 : 4 ☐ 8 1 ☐ 8 : 4

4. 8 4 16 32

36 [: 4] 20

40 28 12 24

5. Mỗi tem thư giá 4 hào. Nếu có 4 đồng thì mua được bao nhiêu tem thư như vậy ?

6. Có 32 quyển vở xếp thành 4 chồng đều nhau. Hỏi mỗi chồng có bao nhiêu quyển vở ?

7*. Tìm ba số khác nhau biết rằng tổng của chúng bằng tích của chúng.

● Luyện tập

▲ **1.** a) Tính các thương sau đây :

20 : 4   28 : 4   12 : 4   4 : 4   36 : 4

40 : 4   8 : 4   24 : 4   16 : 4   32 : 4

b) Trong các thương đó, thương nào là số chẵn, thương nào là số lẻ ?

2. 36 : 4 + 21   32 : 4 : 2   20 : 4 + 17

40 : 4 − 5   16 : 4 × 3   8 × 3 : 4

3. Tính x :

x × 4 = 40   4 × x = 16

x × 4 = 12   4 × x = 32

4.

Thừa số	8		6		4		3	3	10	
Thừa số	4	4	3	3	9	9	4		4	4
Tích		32		18		36		12		40

thuongmaitr

5. a) Có 24 bút chì màu đựng đều trong 4 hộp. Hỏi mỗi hộp đựng mấy bút chì ?

b) Có 24 quả cam xếp vào đĩa, mỗi đĩa có 4 quả. Hỏi có mấy cái đĩa ?

6. Có 36 học sinh xếp thành hàng, mỗi hàng có 4 em. Hỏi có bao nhiêu hàng ?

7*. Tìm trên hình bên 7 hình tứ giác.

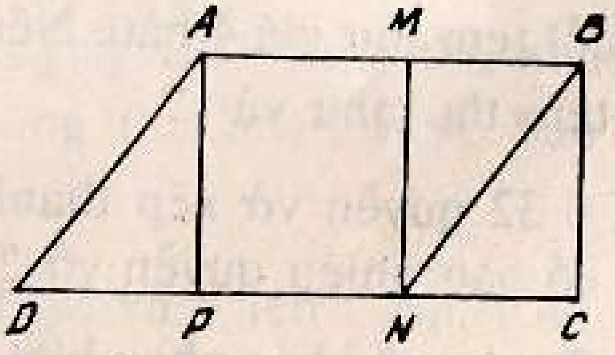

● **Phép nhân có thừa số 5**

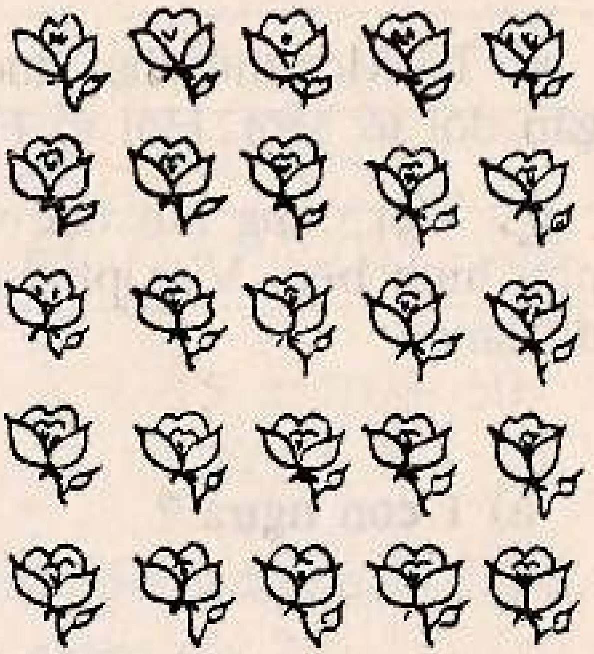

■ 1. a) 5 + 5 + 5 +

+ 5 + 5 = 25

5 × 5 = 25

b) 5 × 6 = 5 + 5 +

+ 5 + 5 + 5 + 5 = 30

2.

5 × 1 = 5	5 × 6 = 30
5 × 2 = 10	5 × 7 = 35
5 × 3 = 15	5 × 8 = 40
5 × 4 = 20	5 × 9 = 45
5 × 5 = 25	5 × 10 = 50

truongxua.vn

1 × 5 = 5	6 × 5 = 30
2 × 5 = 10	7 × 5 = 35
3 × 5 = 15	8 × 5 = 40
4 × 5 = 20	9 × 5 = 45
5 × 5 = 25	10 × 5 = 50

▲ 1. Đếm thêm 5 từ 5 đến 50.

2. 5 × 10 5 × 2 5 × 4 5 × 6 5 × 8

5 × 1 5 × 9 5 × 7 5 × 5 5 × 3

3. 5 + 5 + 5 + 5 + 5 + 5 + 5 + 5 + 5

9 × 5

25 + 10 35 + 5

5 × 7 5 × 8

4. 10 × 5 2 × 5 4 × 5 6 × 5 8 × 5

1 × 5 3 × 5 5 × 5 7 × 5 9 × 5

5. Tổ Một thu nhặt được 5 cái chai. Tổ Hai thu nhặt nhiều gấp đôi tổ Một. Hỏi tổ Hai thu nhặt được bao nhiêu chai ?

6. Việt dùng nút bấc và que tăm để làm một "con ngựa" như hình bên. Việt phải dùng mấy nút bấc và mấy que tăm để làm :

a) 1 con ngựa ?

b) 5 con ngựa ?

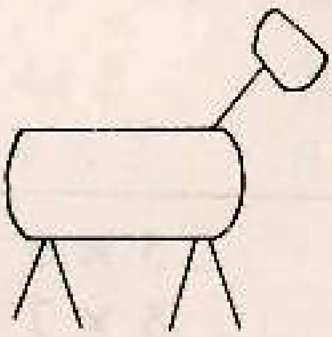

7*. *Đố vui :* 5 em trong một tổ cùng đi đến trường. Trên đường đi mỗi em gặp 3 bạn cùng lớp cũng đi đến trường. Hỏi tất cả 5 em gặp bao nhiêu bạn ?

thuongmaitr

● Luyện tập

▲ **1**.

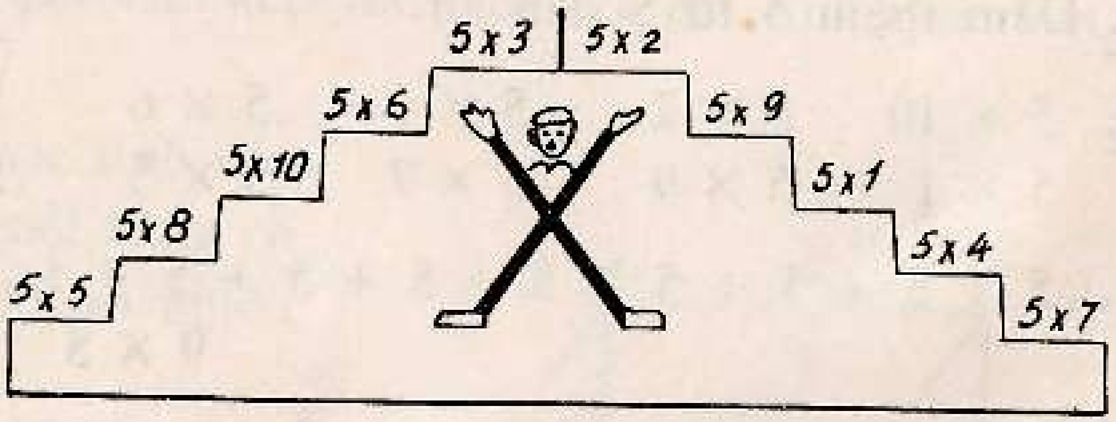

2. 5 × 8 − 23   5 × 6 : 3   9 × 5 − 26

5 × 7 + 48   2 × 5 × 4   3 × 5 + 29

3.

Số hạng	13	13		24		24
Số hạng	54		54	47	47	
Tổng		67	67		71	71

4. 5 × 1 × 4   7 × 5 − 18   5 × 10 + 50
5 × 8 : 4   9 × 5 + 38   20 : 4 + 5

5. Tổ Một trồng được 5 cây. Tổ Hai trồng được hơn tổ Một 2 cây. Hỏi cả hai tổ trồng được bao nhiêu cây ?

6. Hằng hái được 5 bông hoa. Nga hái được gấp đôi Hằng.

a) Hỏi Nga hái được bao nhiêu bông hoa ?

b) Hỏi cả Hằng và Nga hái được bao nhiêu bông hoa ?

7*. Với 10 que diêm em hãy xếp thành 3 hình vuông.

truongxua.vn

● **Phép chia cho 5**

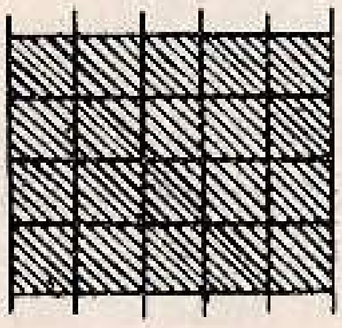

5 × 4 = 20
20 : 5 = 4

5 : 5 = 1	30 : 5 = 6
10 : 5 = 2	35 : 5 = 7
15 : 5 = 3	40 : 5 = 8
20 : 5 = 4	45 : 5 = 9
25 : 5 = 5	50 : 5 = 10

▲ 1. 50 : 5   40 : 5   30 : 5   20 : 5   10 : 5
5 : 5   15 : 5   25 : 5   35 : 5   45 : 5

2. 10−5−5   15−5−5− 5   20−5−5−5−5
10 : 5   15 : 5   20 : 5

3. $\boxed{\begin{matrix} < \\ > \\ = \end{matrix}}$?

50 : 5 ☐ 10   35 : 5 ☐ 8   12 ☐ 45 : 5

10 ☐ 40 : 5   5 : 5 ☐ 1   3 ☐ 20 : 5

4.

5   50   35   25

40   [: 5]   15

20   30   10   45

5. Có 40 cây rau trồng đều trên 5 luống. Hỏi mỗi luống có bao nhiêu cây rau ?

6. Có 50 quyển sách xếp đều trên 5 ngăn sách. Hỏi mỗi ngăn có bao nhiêu quyển sách ?

7*. Tìm 4 số sao cho tổng của chúng bằng tích của chúng.

● **Luyện tập**

thuongmaitr

▲ **1.** a) Tính các thương sau đây :

50 : 5   35 : 5   10 : 5   5 : 5   30 : 5

40 : 5   25 : 5   20 : 5   15 : 5   45 : 5

b) Trong các thương đó, thương nào là số chẵn thương nào là số lẻ ?

2. Tính y :

$5 \times y = 35$ $y \times 5 = 5$

$y \times 5 = 20$ $5 \times y = 30$

3. Ở hình bên có bao nhiêu hình tam giác, bao nhiêu hình vuông ? Đọc tên các hình đó.

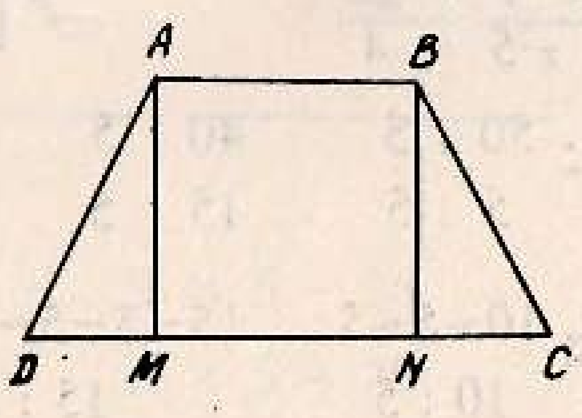

4.

Thừa số	5	5	6		5	5	7	
Thừa số	9		5	5	4		5	5
Tích		45		30		20		35

5. Trong lớp cứ 5 học sinh ngồi một bàn. Nếu lớp có 40 học sinh thì cần bao nhiêu bàn ?

6. Có 50 học sinh đi trồng cây, chia thành nhóm, mỗi nhóm có 5 em. Hỏi có bao nhiêu nhóm học sinh đi trồng cây ?

7*. An, Ba và Căn chạy thi với nhau. An không về cuối. Căn không về đầu. Ba không về đầu cũng không về cuối. Hỏi bạn nào về thứ nhất, thứ nhì, thứ ba ?

● Giảm một số đi nhiều lần

truongxua.vn

■ 1.

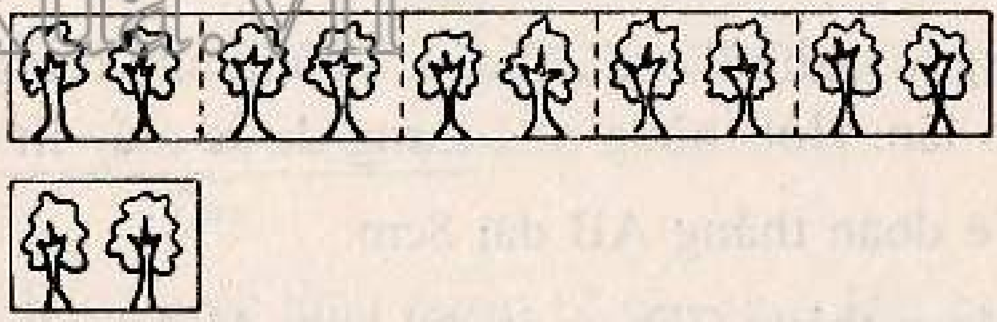

Hàng trên : 10 cây.

Hàng dưới : 10 : 5 = 2 (cây).

Số cây ở *hàng trên giảm đi 5 lần* thì được số cây ở hàng dưới. Hoặc số cây ở *hàng dưới kém 5 lần* số cây ở hàng trên.

2. Đoạn thẳng trên : 6cm.

Đoạn thẳng dưới : 6 : 2 = 3 (cm)

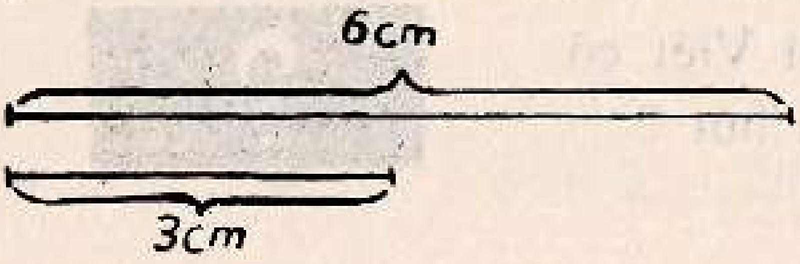

Độ dài đoạn thẳng trên *giảm đi 2 lần* thì được độ dài đoạn thẳng dưới. Hoặc : Độ dài đoạn thẳng dưới *kém 2 lần* độ dài đoạn thẳng trên.

3. *Muốn giảm một số đi nhiều lần ta chia số đó cho số lần.*

▲ **1.** a) Giảm mỗi số sau đây đi 5 lần :

50 ; 40 ; 30 ; 15 ; 25 ; 35.

b) Giảm mỗi số sau đây đi 3 lần :

6 ; 12 ; 15 ; 18 ; 21 ; 24.

c) Giảm mỗi số sau đây đi 2 lần :

6 ; 12 ; 14 ; 18 ; 10 ; 20.

2. Anh câu được 12 con cá. Em câu được kém anh 4 lần. Hỏi em câu được mấy con cá ?

3. Một đàn trâu bò đang ăn cỏ. Có 9 con trâu. Số bò kém 3 lần số trâu. Hỏi có mấy con bò ?

thuongmaitr

4. Thùng to đựng được 20*l* dầu. Thùng nhỏ đựng được kém thùng to 5 lần. Hỏi thùng nhỏ đựng được mấy lít dầu ?

5. a) Vẽ đoạn thẳng AB dài 8cm.

b) Vẽ đoạn thẳng CD có độ dài kém độ dài đoạn thẳng AB 4 lần. Đoạn thẳng CD dài bao nhiêu xentimet ?

6. Bao thứ nhất đựng 10 kg gạo, như vậy đựng gấp đôi bao thứ hai. Hỏi bao thứ hai đựng được bao nhiêu kilôgam gạo ?

● **Luyện tập**

▲ **1.** a) Nam có 9 ngòi bút, Việt có *ít hơn Nam 3 ngòi bút.* Hỏi Việt có bao nhiêu ngòi bút ?

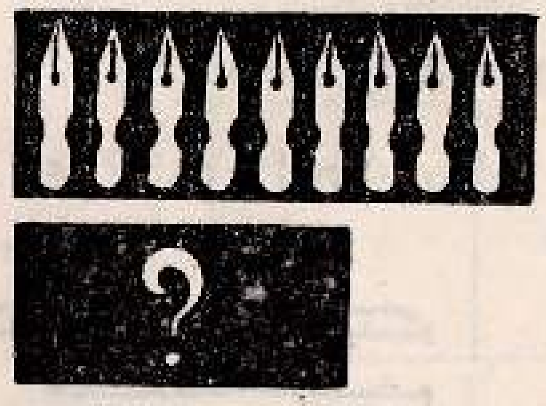

b) Nam có 9 ngòi bút, Việt có *kém Nam 3 lần*. Hỏi Việt có bao nhiêu ngòi bút ?

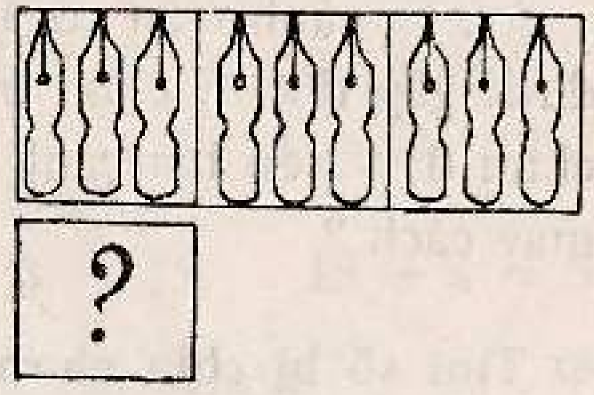

2. a) Mảnh vải trắng dài 8m. Mảnh vải xanh ngắn hơn mảnh vải trắng 2m. Hỏi mảnh vải xanh dài mấy mét ?

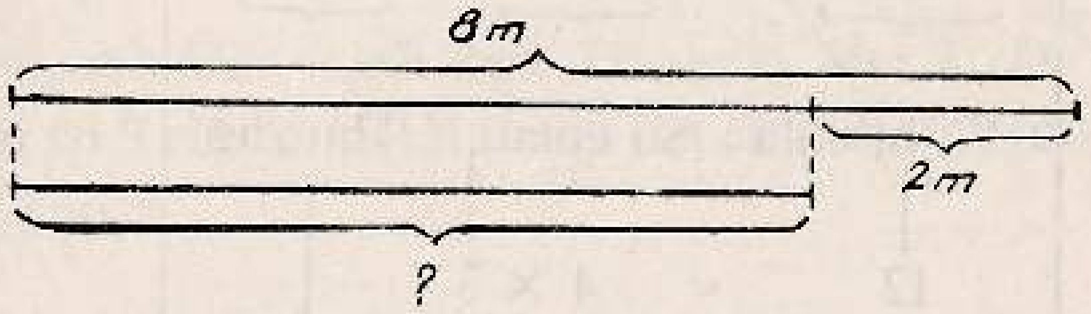

b) Mảnh vải trắng dài 8m. Mảnh vải xanh có độ dài kém độ dài mảnh vải trắng 2 lần. Hỏi mảnh vải xanh dài mấy mét ?

ruongxua.vn

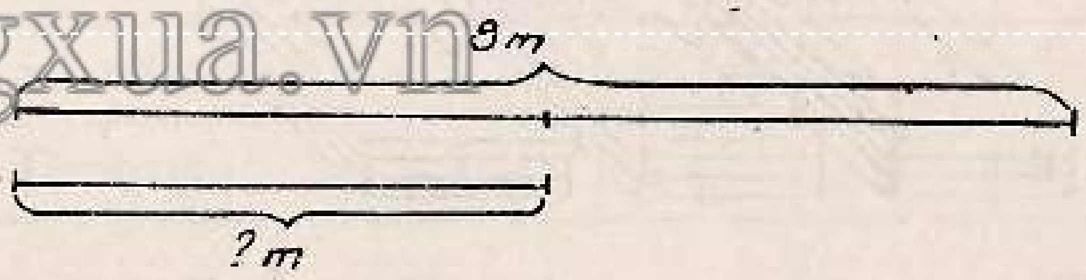

3. a) An học thuộc lòng được 12 câu thơ. Hải học thuộc ít hơn An 4 câu. Hỏi Hải đã học thuộc bao nhiêu câu thơ ?

b) An học thuộc lòng được 12 câu thơ. Hải mới học thuộc được kém An 4 lần. Hỏi Hải mới thuộc được bao nhiêu câu thơ ?

4. Tính x :

$x + 5 = 15$ $\quad x \times 5 = 15$ $\quad 3 + x = 21$ $\quad 3 \times x = 21$

5. Tính a :

$4 + a = 16$ $\quad 4 \times a = 16$ $\quad a + 2 = 20$ $\quad a \times 2 = 20$

6*. Ở cành trên có 4 con chim đậu. Số chim đậu ở cành dưới gấp đôi số chim ở cành trên. Hỏi có tất cả bao nhiêu chim đậu trên hai cành ? Em có thể giải bài toán này bằng mấy cách ?

Tìm số bị chia chưa biết

1.

$$\underbrace{12}_{\text{Số bị chia}} : \underbrace{3}_{\text{Số chia}} = \underbrace{4}_{\text{Thương}}$$

$$12 = 4 \times 3$$

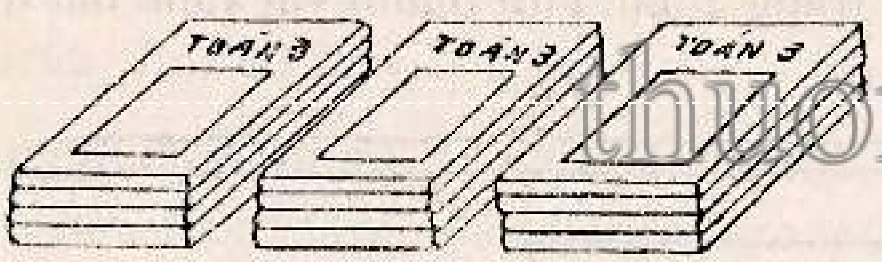

thuongmaitr

Lấy thương nhân với số chia ta được số bị chia.

2. Tìm một số khi chia cho 5 được 4.

Gọi x là số khi chia cho 5 được 4, ta có :

$x : 5 = 4$

$x = 4 \times 5 = 20$

Muốn tìm số bị chia chưa biết, ta lấy thương nhân với số chia.

▲ **1.**

30 : 3	35 : 5	36 : 4	18 : 2	24 : 3
10 × 3	7 × 5	9 × 4	9 × 2	8 × 3

3. Tính y :

y : 2 = 5   y : 5 = 9   y : 4 = 8   y : 3 = 6

4. Tính a :

a × 3 = 15   a + 3 = 15   a − 3 = 15   15 − a = 3

5. Giảm một số đi 5 lần thì được 6. Tìm số đó.

6. Giảm một số đi 3 lần thì được 8. Tìm số đó.

7*. Tâm cho Đào 5 cái kẹo, Đào cho Mai 3 cái, như vậy mỗi người có 9 cái kẹo. Hỏi trước khi cho cả ba người có bao nhiêu cái kẹo ?

● Luyện tập

▲ **1.**

Số bị chia	20		40		28		45		25	
Số chia	4	4	5	5	4	4	5	5	5	5
Thương		5		8		7		9		5

uongxua.vn

2. [< ; > ; =] ?

4 × 9 □ 5 × 9   4 × 5 □ 5 × 4

5 × 10 □ 4 × 10   40 : 5 □ 36 : 4

32 : 4 □ 35 : 5

20 : 5 □ 16 : 4

3. Tính x và y :

a) x × 5 = 30   x : 6 = 5   x : 4 = 10   x : 5 = 7

b) y : 4 = 3   y : 5 = 5   y : 1 = 8   y : 10 = 4

4. Cành trên có 10 quả cam, cành dưới có ít hơn cành trên 2 quả. Hỏi trên cả hai cành có bao nhiêu quả ?

5. Một đoàn tàu hỏa có 10 toa chở khách, số toa chở hàng kém số toa chở khách 2 lần.

a) Hỏi có mấy toa chở hàng ?

b) Đoàn tàu có tất cả mấy toa ?

6. Trạm máy kéo có 12 máy đang cày và số máy chở lúa giống kém số máy đang cày 3 lần.

a) Hỏi có mấy máy kéo chở lúa giống ?

b) Trạm máy kéo có tất cả mấy chiếc ?

7*. Mẹ chia 12 cái kẹo cho hai anh em. Em được gấp đôi anh. Hỏi anh được mấy cái kẹo ?

● Phép nhân có thừa số 6

■ **1.** $6 + 6 + 6 + 6 + 6 = 30$

$6 \times 5 = 30$

2.

$6 \times 1 = 6$	$6 \times 6 = 36$
$6 \times 2 = 12$	$6 \times 7 = 42$
$6 \times 3 = 18$	$6 \times 8 = 48$
$6 \times 4 = 24$	$6 \times 9 = 54$
$6 \times 5 = 30$	$6 \times 10 = 60$

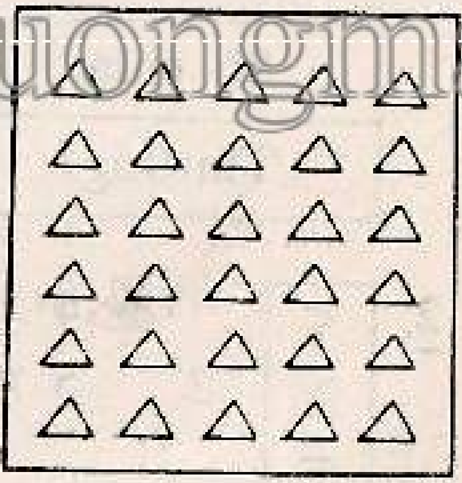

$1 \times 6 = 6$	$6 \times 6 = 36$
$2 \times 6 = 12$	$7 \times 6 = 42$
$3 \times 6 = 18$	$8 \times 6 = 48$
$4 \times 6 = 24$	$9 \times 6 = 54$
$5 \times 6 = 30$	$10 \times 6 = 60$

▲ 1. Đếm thêm 6 từ 6 đến 60.

2. 6×1 6×3 6×5 6×7 6×9

6×10 6×8 6×6 6×4 6×2

thuongmaitr

3. $6 + 6 + 6 + 6$ $\quad 24 + 12$ $\quad 36 + 18$ $\quad 54 + 6$
6×4 $\quad 6 \times 6$ $\quad 6 \times 9$ $\quad 6 \times 10$

4. 3×6 $\quad 6 \times 6$ $\quad 9 \times 6$ $\quad 10 \times 6$ $\quad 1 \times 6$
7×6 $\quad 4 \times 6$ $\quad 8 \times 6$ $\quad 2 \times 6$ $\quad 5 \times 6$

5. Mỗi xe ô tô vận tải có 6 bánh xe. Hỏi 8 ô tô vận tải như thế có bao nhiêu bánh xe ?

6. Mỗi hộp bút chì màu có 6 cái. Hỏi 10 hộp bút chì màu như vậy có tất cả bao nhiêu bút chì ?

7*. Mảnh vải trắng dài 18 mét. Mảnh vải xanh có độ dài kém độ dài mảnh vải trắng 3 lần. Hỏi cả hai mảnh vải dài bao nhiêu mét ?

● Luyện tập

uongxua.vn

■ 1. Tính x :

$x : 1 = 6$ $\quad x : 2 = 6$ $\quad x : 3 = 6$
$x : 4 = 6$ $\quad x : 5 = 6$

2.

Thừa số	6		9		6	6	8	
Thừa số	5	5	6	6	7		6	6
Tích		30		54		42		48

3. $6 \times 9 + 27$ $\quad 18 : 3 \times 6$ $\quad 2 \times 3 \times 5$
$6 \times 7 - 16$ $\quad 24 : 4 \times 8$ $\quad 5 \times 2 \times 3$

4. $<$, $>$, $=$?

$6 \times 4 \square 24$ $\quad 29 \square 5 \times 6$ $\quad 30 \square 6 \times 3$
$60 \square 10 \times 6$ $\quad 49 \square 6 \times 8$ $\quad 6 \times 7 \square 50$

5. Một đàn vịt có 6 con vịt trắng và số vịt đen nhiều gấp 5 lần vịt trắng. Hỏi đàn vịt đó có tất cả bao nhiêu con vịt ?

6. Thùng nhỏ đựng được 6 lít dầu. Thùng to đựng gấp 3 lần thùng nhỏ. Hỏi cả hai thùng đựng được bao nhiêu lít dầu ?

7*. Tìm hai số biết tích của chúng là 18 và biết một số gấp đôi số kia.

Phép chia cho 6

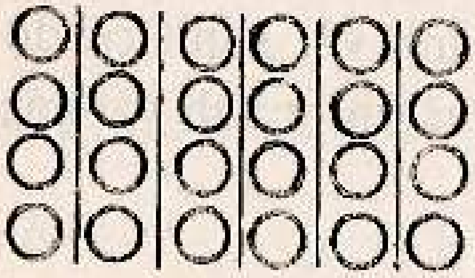

6 : 6 = 1	36 : 6 = 6
12 : 6 = 2	42 : 6 = 7
18 : 6 = 3	48 : 6 = 8
24 : 6 = 4	54 : 6 = 9
30 : 6 = 5	60 : 6 = 10

thuongmaitr

24 = 6 × 4

24 : 6 = 4

1. 60 : 6   48 : 6   36 : 6   24 : 6   12 : 6

6 : 6   18 : 6   30 : 6   42 : 6   54 : 6

2. Tìm thừa số chưa biết :

$x \times 6 = 30$ $6 \times y = 60$ $a \times 6 = 48$ $6 \times b = 24$

3.

Số bị chia	12	36	18	6	60	48	54	24	30	42
Số chia	6	6	6	6	6	6	6	6	6	6
Thương										

4. Một đoạn thẳng dài 6 cm. Nếu gấp đoạn thẳng đó lên một số lần thì được đoạn thẳng dài 18 cm. Hỏi ta gấp lên mấy lần ?

5. Người ta cưa một khúc gỗ dài 42 dm thành 6 đoạn bằng nhau. Hỏi mỗi đoạn dài mấy đêximet ?

Luyện tập

▲ 1. 60 : 6   42 : 6   30 : 6

12 : 6   6 : 6   18 : 6

2. Tính x :

x × 6 = 24   6 × x = 36   x × 6 = 54   6 × x = 48

3. (<, >, =) ?

60 : 6 ☐ 5×2   48 : 6 ☐ 6×3   4+6 ☐ 54 : 6

30 : 6 ☐ 2×3   42 : 6 ☐ 7×1   12−7 ☐ 24 : 6

4. 48 : 6 : 4   54 : 6 + 17   3 × 10 : 6

2 × 4 × 6   60 : 6 − 2   12 : 6 × 9

truongxua.vn

5. Tâm có 12 bưu ảnh về cảnh đẹp, số bưu ảnh về hoa kém số bưu ảnh về cảnh đẹp 2 lần. Hỏi Tâm có bao nhiêu bưu ảnh ?

6. Trên sân bay có 18 máy bay phản lực, số máy bay lên thẳng kém số máy bay phản lực 6 lần. Hỏi trên sân bay có tất cả bao nhiêu máy bay phản lực và lên thẳng ?

7. Nếu gấp một số lên 6 lần rồi bớt đi 3 thì được 27. Tìm số đó.

Phép nhân có thừa số 7

■ 1. 7 + 7 + 7 + 7 + 7 = 35

7 × 5 = 35

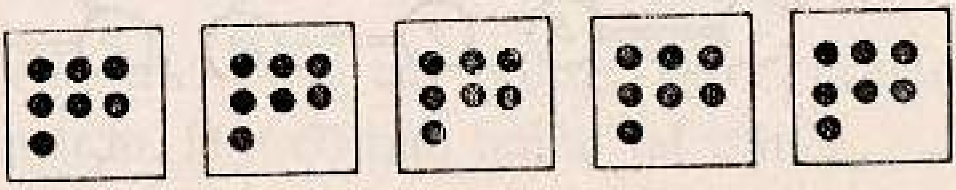

2.

7 × 1 = 7	7 × 6 = 42	1 × 7 = 7	6 × 7 = 42
7 × 2 = 14	7 × 7 = 49	2 × 7 = 14	7 × 7 = 49
7 × 3 = 21	7 × 8 = 56	3 × 7 = 21	8 × 7 = 56
7 × 4 = 28	7 × 9 = 63	4 × 7 = 28	9 × 7 = 63
7 × 5 = 35	7 × 10 = 70	5 × 7 = 35	10 × 7 = 70

▲ **1.** Đếm thêm 7 từ 7 đến 70.

2. 7 × 10　　7 × 8　　7 × 6　　7 × 4　　7 × 2
7 × 1　　7 × 3　　7 × 5　　7 × 7　　7 × 9

3. 7 + 7 + 7 + 7 + 7 + 7　　35+14　　49+7　　56+7
7 × 6　　7 × 7　　7 × 8　　7 × 9

4. Tính các tích sau và chỉ ra tích nào là số chẵn, tích nào là số lẻ :

10 × 7　　8 × 7　　6 × 7　　4 × 7　　2 × 7
9 × 7　　7 × 7　　5 × 7　　3 × 7　　1 × 7

thuongmaitr

5. Một tuần lễ có mấy ngày ? 4 tuần lễ có mấy ngày ?

6. Mỗi lớp học có 8 bàn học sinh. Hỏi 7 lớp thì có bao nhiêu bàn học sinh ?

7*. Tìm một số, biết rằng số đó giảm đi 9 lần, rồi cộng với 3 thì bằng 10.

● **Luyện tập**

▲ **1.**

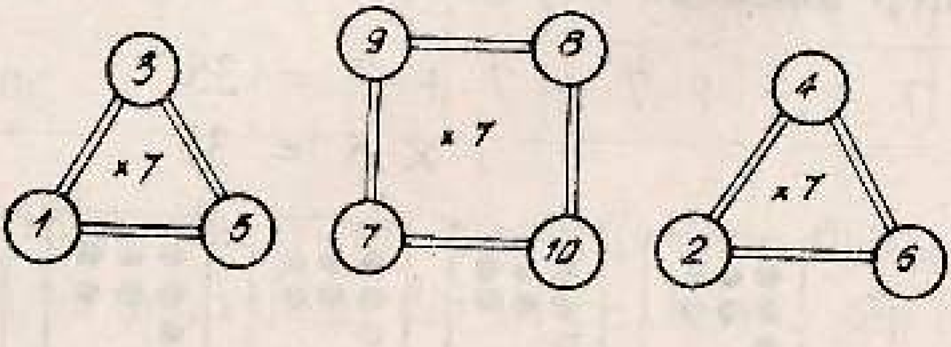

2. Tính x :

$x \times 6 = 42$ $\qquad$ $x : 8 = 7$ $\qquad$ $5 \times x = 45$

3. < > = ?

$7 \times 6 \square 7 \times 5 + 7$ $\qquad$ $7 \times 10 \square 6 \times 10$

$9 \times 7 \square 10 \times 6 + 3$ $\qquad$ $4 \times 7 \square 6 \times 5$

$7 \times 8 \square 34 + 26$

$7 \times 5 \square 8 \times 4$

4. $7 \times 4 + 54$ $\qquad$ $3 \times 7 - 21$ $\qquad$ $42 : 6 \times 10$

$8 \times 7 - 29$ $\qquad$ $7 \times 9 + 37$ $\qquad$ $35 : 5 \times 6$

5. Hằng giải được 7 bài toán. Nga giải được nhiều hơn Hằng 2 bài toán.

ruongxua.vn

a) Em hãy đặt câu hỏi để bài toán giải bằng một phép tính rồi giải bài toán đó.

b) Em hãy đặt câu hỏi để bài toán giải bằng hai phép tính rồi giải bài toán đó.

6. Việt làm được 7 cái phong bì thư, Nam làm được một số phong bì nhiều gấp 2 lần.

a) Em hãy đặt câu hỏi để bài toán giải bằng một phép tính rồi giải bài toán đó.

b) Em hãy đặt câu hỏi để bài toán giải bằng hai phép tính rồi giải bài toán đó.

7*. Có một số trâu đang cày ruộng. Người ta đếm thấy có tất cả 28 chân trâu. Hỏi có bao nhiêu tai trâu ?

● Phép chia cho 7

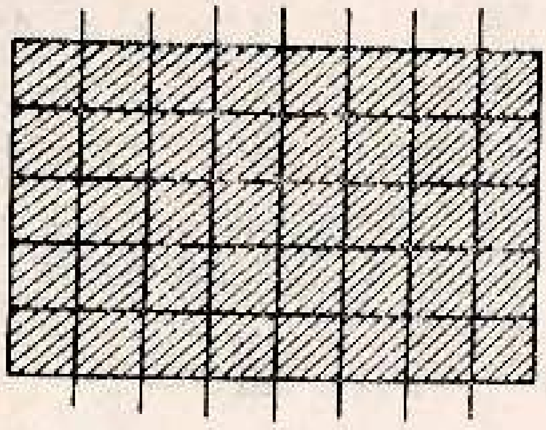

7 : 7 = 1	42 : 7 = 6
14 : 7 = 2	49 : 7 = 7
21 : 7 = 3	56 : 7 = 8
28 : 7 = 4	63 : 7 = 9
35 : 7 = 5	70 : 7 = 10

$$\frac{35 = 7 \times 5}{35 : 7 = 5}$$

▲ **1.** 70 : 7   56 : 7   42 : 7   28 : 7   14 : 7

7 : 7   21 : 7   35 : 7   49 : 7   63 : 7

2. 7 × 8   7 × 9   7 × 10

56 : 7   63 : 9   70 : 10

56 : 8   63 : 7   70 : 7

thuongmaitr

3. 63   70   56   49

35   [: 7]   7

42   28   14   21

4. Có 42 học sinh đi trồng cây, được chia thành 7 nhóm đều nhau. Hỏi mỗi nhóm có bao nhiêu học sinh ?

5. Có 56 bông hoa cắm vào lọ, mỗi lọ 7 bông. Hỏi có tất cả bao nhiêu lọ ?

6*. Tìm một số biết rằng nếu giảm số đó đi 5 lần, được bao nhiêu lại giảm đi 2 lần thì kết quả cuối cùng là 7.

● Luyện tập

▲ **1.** a) Tính x :

x × 7 = 70   7 × x = 14   x × 7 = 49

7 × x = 7   x × 7 = 35

b) Tính y :

$7 \times y = 21$ $\quad$ $y \times 7 = 63$ $\quad$ $7 \times y = 28$

$y \times 7 = 56$ $\quad$ $7 \times y = 42$

2. $70 : 7 : 5$ $\quad$ $56 : 7 + 34$ $\quad$ $42 : 7 \times 8$

$49 : 7 \times 6$ $\quad$ $63 : 7 - 9$ $\quad$ $28 : 7 : 4$

3. $\boxed{<, >, =}$?

$7 \square 63 : 7$ $\quad$ $2 \times 3 \square 42 : 7$ $\quad$ $70 : 7 \square 8$

$5 + 3 \square 56 : 7$ $\quad$ $49 : 7 \square 4 \times 2$ $\quad$ $35 : 7 \square 4 : 1$

4. Ở hình bên có bao nhiêu :

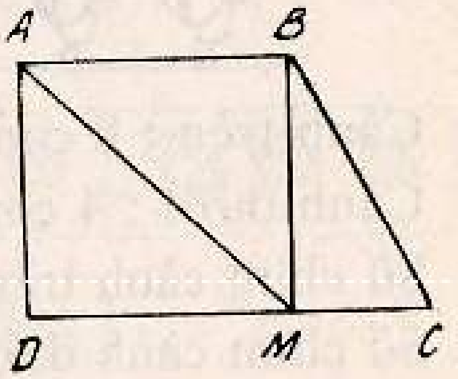

a) Hình tam giác ? Đọc tên các hình tam giác đó.

b) Hình tứ giác ? Đọc tên các hình tứ giác đó.

ruongxua.vn

5. Túi thứ nhất có 12 kg gạo. Túi thứ hai có ít hơn túi thứ nhất 3 kg gạo.

a) Em hãy đặt câu hỏi đề bài toán giải bằng một phép tính rồi giải bài toán đó.

b) Em hãy đặt câu hỏi đề bài toán có thể giải bằng hai phép tính rồi giải bài toán đó.

6. Thùng thứ nhất đựng 12*l* xăng. Thùng thứ hai đựng kém thùng thứ nhất 3 lần.

a) Em hãy đặt câu hỏi đề bài toán giải bằng một phép tính rồi giải bài toán đó.

b) Em hãy đặt câu hỏi đề bài toán giải bằng hai phép tính rồi giải bài toán đó.

7*. Tìm một số, biết rằng gấp số đó lên 2 lần, được bao nhiêu lại gấp lên 3 lần thì kết quả cuối cùng là 42.

● So sánh một số gấp hoặc kém một số khác bao nhiêu lần

■ 1. Cành trên có 8 con chim, cành dưới có 4 con chim. Hỏi : Số chim cành trên gấp số chim cành dưới bao nhiêu lần ? Số chim cành dưới kém số chim cành trên bao nhiêu lần ?

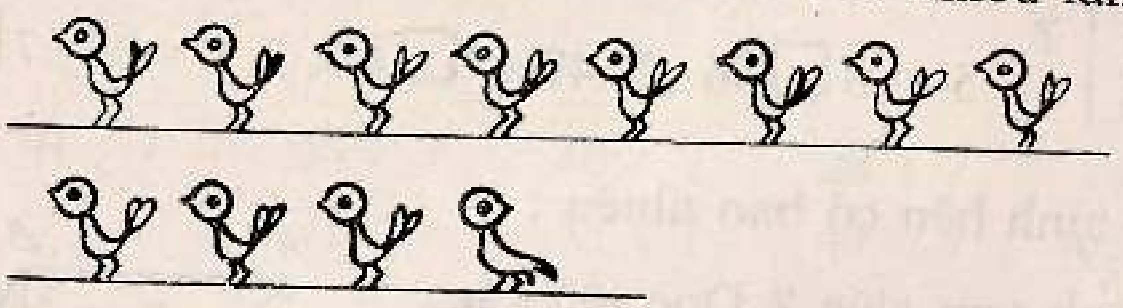

Cành trên : 8 con chim
Cành dưới : 4 con chim

8 : 4 = 2 (lần)

Số chim cành trên gấp số chim cành dưới 2 lần.
Số chim cành dưới kém số chim cành trên 2 lần.

2. *Muốn biết một số gấp hoặc kém một số khác bao nhiêu lần ta lấy số lớn chia cho số nhỏ.*

▲ 1. Em hãy vẽ một đoạn thẳng dài 6cm, một đoạn thẳng khác dài 2cm. Hỏi đoạn thẳng thứ nhất dài gấp mấy lần đoạn thẳng thứ hai. Đoạn thẳng thứ hai kém đoạn thẳng thứ nhất mấy lần ?

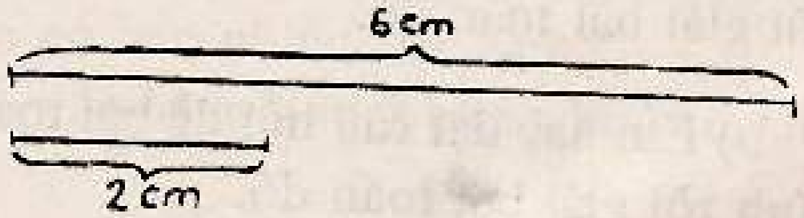

2. Một đàn gà có 3 gà trống và 12 gà mái. Hỏi :

Số gà trống kém số gà mái mấy lần ?
Số gà mái gấp mấy lần số gà trống ?

thuongmaitr

3. a) 4 lít dầu kém 16 lít dầu mấy lần ? 16 lít dầu gấp mấy lần 4 lít dầu ?

b) 7 kém 28 mấy lần ? 28 gấp mấy lần 7 ?

4. a) 35m gấp mấy lần 7m ? 7m kém 35m mấy lần ?

b) 54 gấp 6 mấy lần ? 6 kém 54 mấy lần ?

5. Một con lợn nặng 40kg. Một con ngỗng nặng 5kg. Hỏi lợn nặng gấp mấy lần ngỗng ?

6*.

+	−	×	:

? $7 \square 7 \square 7 = 7$

● Luyện tập

▲ 1. Tùng vẽ được 6 lá cờ. Toàn vẽ được 3 lá cờ.

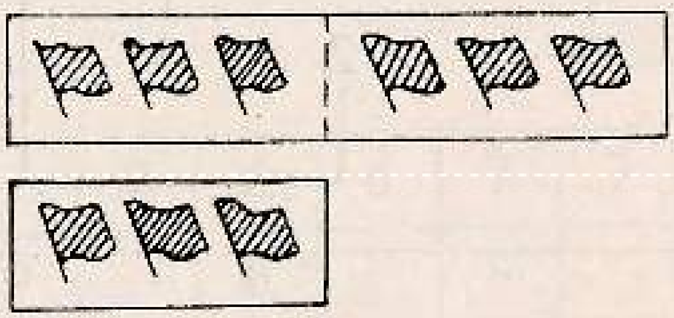

a) Hỏi Tùng vẽ nhiều hơn Toàn mấy lá cờ ? Toàn vẽ được ít hơn Tùng mấy lá cờ ?

b) Hỏi Tùng vẽ được nhiều gấp mấy lần Toàn ? Toàn vẽ được kém Tùng mấy lần ?

2. Trong vườn cây có 7 cây xoài. Số cây chôm chôm nhiều gấp 4 lần số cây xoài. Hỏi trong vườn đó có tất cả bao nhiêu cây xoài và chôm chôm ?

3. a) 42 nhiều hơn 7 bao nhiêu đơn vị ? 42 nhiều gấp bao nhiêu lần 7 ?

b) 6 ít hơn 24 bao nhiêu đơn vị ? 6 kém 24 bao nhiêu lần ?

4. a) 56 nhiều hơn 7 bao nhiêu đơn vị ? 56 nhiều gấp bao nhiêu lần 7 ?

uongxua.vn

b) 6 ít hơn 42 bao nhiêu đơn vị ? 6 kém 42 bao nhiêu lần ?

5. Ngăn trên có 6 quyển sách. Sách ở ngăn dưới nhiều gấp 3 lần ngăn trên. Hỏi cả hai ngăn có bao nhiêu quyển sách ?

6*. Cho số 12 và số 5. Hỏi phải cùng thêm số nào vào 12 và 5 để được một số lớn gấp đôi số kia ?

● Tìm số chia chưa biết

■ **1.**

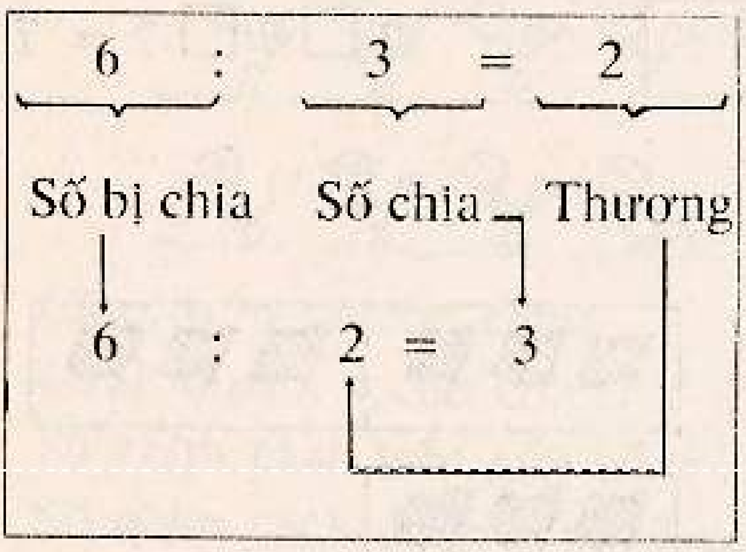

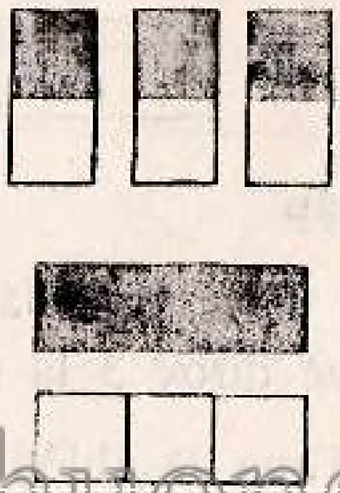

Số bị chia đem chia cho số thương thì sẽ được số chia.

2. Tìm x để   12 : x = 4

x = 12 : 4

x = 3

Muốn tìm số chia ta lấy số bị chia đem chia cho số thương.

▲ **1.** Người ta cắt tấm vải dài 36m thành những mảnh vải dài đều 4m. Hỏi cắt được bao nhiêu mảnh ?

2. Tính x :

56 : x = 7   32 : x = 4   27 : x = 3   42 : x = 6

thuongmaitr

3. Tính y :

63 : y = 7 18 : y = 2 40 : y = 5 24 : y = 4

4. a) Cần phải chia 70 cho số nào để được 7 ?

b) Cần phải chia 24 cho số nào để được 3 ?

5. Có 42 học sinh tập đánh bóng bàn chia thành các đội, mỗi đội 6 người. Hỏi có tất cả bao nhiêu đội ?

6*. Phải bớt đi ở 17 và 7 cùng một số nào để có :

a) một số gấp 3 lần số kia ?

b) một số gấp 6 lần số kia ?

Luyện tập

truongxua.vn

1.

Thừa số	6		7	7	6	6	7	7
Thừa số	7	7	9		8		8	
Tích		42		63		48		56

2.

Số bị chia	70		60		28		28	54	
Số chia	7	7	6	6	7	7		6	6
Thương		10		10		4	4		9

3. Tính y :

50 : y = 5 y × 7 = 21 36 : y = 6 4 × y = 24

4. Tính x :

x × 3 = 27 35 : x = 5 7 × x = 49 24 : x = 3

5. Mẹ 35 tuổi. Tuổi Đào kém tuổi Mẹ 5 lần. Tuổi Bố bằng tuổi Mẹ và tuổi Đào cộng lại. Hỏi Bố bao nhiêu tuổi ?

6. Nam có 18 hòn bi. Số bi của Việt kém số bi của Nam 3 lần. Hỏi cả Nam và Việt có tất cả bao nhiêu hòn bi ?

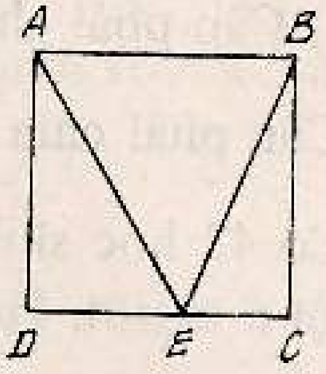

7. Ở hình bên có mấy hình tam giác ? Đọc tên các hình tam giác đó.

8*. Trong bóng tối em nhìn thấy 3 đôi mắt mèo. Hỏi có bao nhiêu đôi chân mèo ?

● **Phép nhân có thừa số 8**

■ 1. 8 + 8 + 8 + 8 + 8 = 40

8 × 5 = 40

thuongmaitr

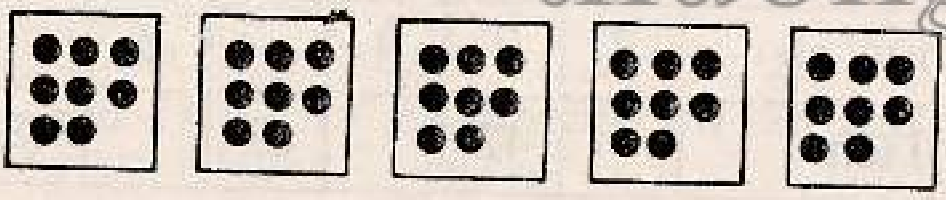

2.

8 × 1 = 8	8 × 6 = 48	1 × 8 = 8	6 × 8 = 48
8 × 2 = 16	8 × 7 = 56	2 × 8 = 16	7 × 8 = 56
8 × 3 = 24	8 × 8 = 64	3 × 8 = 24	8 × 8 = 64
8 × 4 = 32	8 × 9 = 72	4 × 8 = 32	9 × 8 = 72
8 × 5 = 40	8 × 10 = 80	5 × 8 = 40	10 × 8 = 80

▲ 1. Đếm thêm 8 từ 8 đến 80.

2. 8 × 1   8 × 3   8 × 5   8 × 7   8 × 4

8 × 10   8 × 8   8 × 6   8 × 9   8 × 2

3. 8+8+8+8+8   49+16   56+8   64+8   72+8

8 × 5   8 × 7   8 × 8   8 × 9   8 × 10

4. 2 × 8   4 × 8   6 × 8   8 × 8   10 × 8

9 × 8   7 × 8   5 × 8   3 × 8   1 × 8

5. Một con cua có 2 càng, 8 chân. Hỏi 8 con cua có bao nhiêu chân bao nhiêu càng ?

6. Đào 8 tuổi. Tuổi Mẹ gấp 5 lần tuổi Đào. Hỏi Mẹ bao nhiêu tuổi ?

7*. Toàn có hai túi bi, mỗi túi có 12 hòn. Toàn lấy 4 hòn ở túi thứ nhất bỏ sang túi thứ hai. Như vậy, số bi ở túi thứ hai gấp số bi ở túi thứ nhất mấy lần ?

● **Luyện tập**

ruongxua.vn

▲ 1.

4	5	10	1
9		× 8	8
3	6	7	2

2. < > = ?

8 × 7 ☐ 8 × 6 + 8   25 − 6 ☐ 2 × 8

10 × 8 ☐ 9 × 8 + 9   8 × 8 ☐ 37 + 27

8 × 5 ☐ 7 × 7

8 × 4 ☐ 7 × 4

3. Tính x :

x × 7 = 56   x : 8 = 4   48 : x = 6

x + 7 = 56   x − 8 = 4   48 − x = 6

4. 8 × 8 + 36   32 : 4 × 5   3 × 8 : 6

8 × 10 − 35   49 : 7 × 8   8 × 8 : 4

5. Đặt một đề toán giải bằng hai phép tính sau

8 × 2 = 16 (lít)   8 + 16 = 24 (lít)

6. Đặt một đề toán giải bằng hai phép tính sau

8 × 3 = 24 (mét)   8 + 24 = 32 (mét)

7*. Hiện nay em 6 tuổi, anh 14 tuổi. Hỏi mấy năm nữa tuổi anh gấp đôi tuổi em ?

● **Phép chia cho 8**

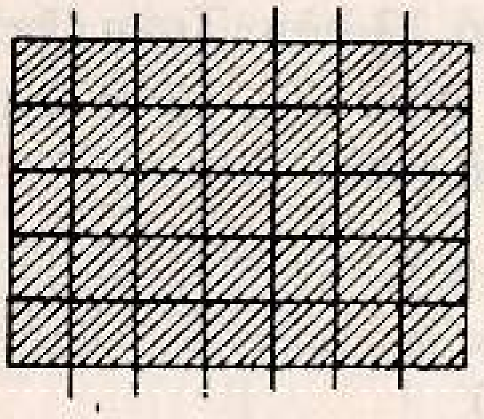

8 : 8 = 1	48 : 8 = 6
16 : 8 = 2	56 : 8 = 7
24 : 8 = 3	64 : 8 = 8
32 : 8 = 4	72 : 8 = 9
40 : 8 = 5	80 : 8 = 10

thuongmaitr

40 = 8 × 5

40 : 8 = 5

▲ 1. 80 : 8   64 : 8   48 : 8   32 : 8   16 : 8

8 : 8   24 : 8   40 : 8   56 : 8   72 : 8

2. 8 × 9   7 × 8   10 × 8

72 : 9   56 : 7   80 : 8

72 : 8   56 : 8   80 : 10

3. a) Tính x :

8 × x = 32   x × 8 = 16   x × 8 = 48

x × 8 = 40   8 × x = 64

b) Tính y :

8 : y = 8   y × 8 = 40   24 : y = 8

8 × y = 56   72 : y = 8

4. Đặt một đề toán giải bằng một phép tính sau :

16 : 8 = 2 (quả)

5. Đặt một đề toán giải bằng một phép tính sau :

40 : 8 = 5 (quyển)

6*. Túi thứ nhất đựng 24kg gạo, gấp 3 lần gạo túi thứ hai. Hỏi túi thứ hai đựng ít hơn túi thứ nhất bao nhiêu kilôgam gạo ?

● **Luyện tập**

▲ 1.

Số bị chia	56		56	8	64	40		40
Số chia	8	8		8		8	8	
Thương		7	7		8		5	5

2.

Thừa số	8	8	10		8	8	4	4
Thừa số	6		8	8	9		8	
Tích		48		80		72		32

ruongxua.vn

3. 80 : 8 : 5   40 : 8 × 9   5 × 8 : 4

72 : 8 + 48   64 : 8 − 8   32 : 8 : 1

4. Đặt một đề toán giải bằng hai phép tính sau :

24 : 8 = 3 (đồng)   24 + 3 = 27 (đồng)

5. Đặt một đề toán giải bằng hai phép tính sau :

72 : 8 = 9 (kg)   72 + 9 = 81 (kg)

6*. Ở hình bên có bao nhiêu hình tam giác ? Đọc tên các hình tam giác đó.

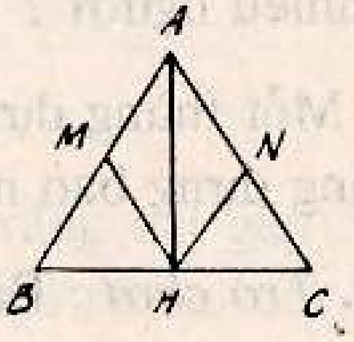

● **Phép nhân có thừa số 9**

■ **1.** 9 + 9 + 9 + 9 + 9 = 45

9 × 5 = 45

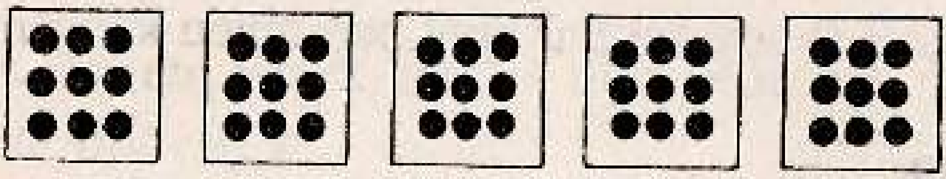

2.

9 × 1 = 9	9 × 6 = 54	1 × 9 = 9	6 × 9 = 54
9 × 2 = 18	9 × 7 = 63	2 × 9 = 18	7 × 9 = 63
9 × 3 = 27	9 × 8 = 72	3 × 9 = 27	8 × 9 = 72
9 × 4 = 36	9 × 9 = 81	4 × 9 = 36	9 × 9 = 81
9 × 5 = 45	9 × 10 = 90	5 × 9 = 45	10 × 9 = 90

thuongmaitr

▲ **1.** Đếm thêm 9 từ 9 đến 90.

2.

9 × 10	9 × 8	9 × 6	9 × 4	9 × 2
9 × 1	9 × 3	9 × 5	9 × 7	9 × 9.

3.

9+9+9+9+9+9	45+27	72+9	81+9
9 × 6	9 × 8	9 × 9	9 × 10

4.

2 × 9	4 × 9	6 × 9	8 × 9	10 × 9
9 × 9	7 × 9	5 × 9	3 × 9	1 × 9

5. Mỗi tổ học sinh có 9 người. Hỏi 2 tổ, 3 tổ, 4 tổ, 5 tổ có bao nhiêu người ?

6. Mỗi thùng đựng 9*l* dầu. Hỏi 6 thùng, 7 thùng, 8 thùng, 9 thùng đựng bao nhiêu lít dầu ?

7*. *Trò chơi :* Bảng nhân có thừa số 9 trên hai bàn tay.

9 × 4 = 36

– Giơ hai bàn tay xòe tất cả các ngón.
– Cụp ngón thứ tư (tính từ trái sang phải)
– 3 ngón bên trái ngón cụp chỉ 3 chục
– 6 ngón bên phải ngón cụp chỉ 6 đơn vị.
Em hãy lấy ví dụ khác.

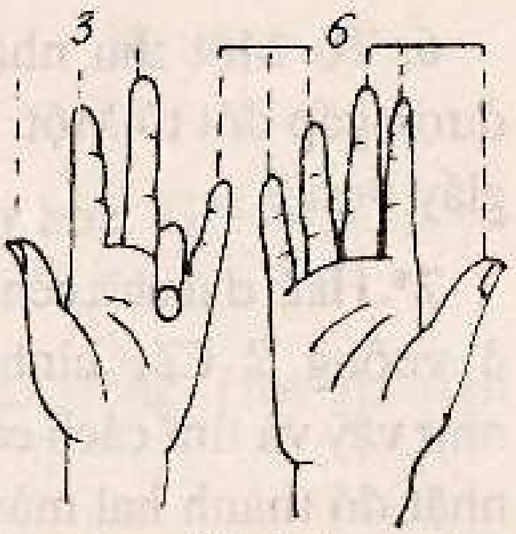

● Luyện tập

▲ 1.

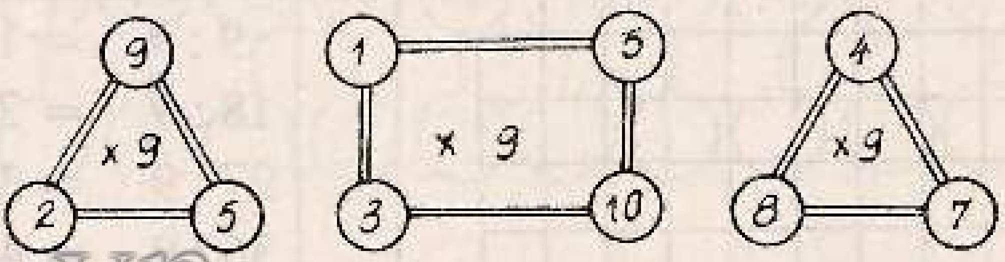

ruongxua.vn

2. $9 \times 9 + 19$ $\quad 72 : 8 \times 5$ $\quad 3 \times 3 \times 10$

$9 \times 7 - 35$ $\quad 36 : 4 \times 3$ $\quad 9 \times 8 - 36$

3. Tính y :

$y \times 7 = 63$ $\quad y : 9 = 6$ $\quad 27 : y = 3$

4. < > = ?

9×9 ☐ $39 + 43$ $\quad 10 \times 9$ ☐ $9 \times 8 + 18$

5×9 ☐ $9 \times 4 + 9$ $\quad 9 \times 3$ ☐ $50 - 24$

7×9 ☐ 8×6

9×6 ☐ 8×8

5. Mảnh vải xanh dài 9m. Mảnh vải trắng dài gấp 5 lần mảnh vải xanh. Hỏi cả hai mảnh vải dài bao nhiêu mét ?

6. Tổ Một thu nhặt được 9 kg giấy vụn. Tổ Hai thu nhặt được gấp đôi tổ Một. Hỏi cả hai tổ thu nhặt được mấy kilôgam giấy vụn ?

7*. Hình chữ nhật bên có bao nhiêu ô vuông ? Cắt hình chữ nhật như vậy và tìm cách cắt hình chữ nhật đó thành hai mảnh để ghép lại được một hình vuông.

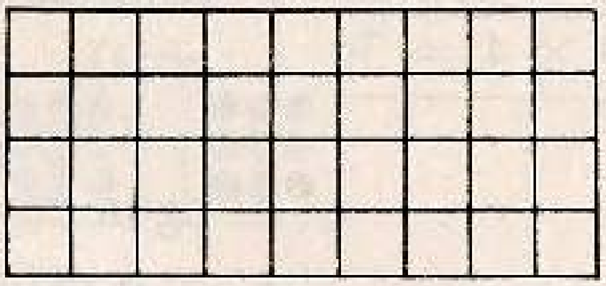

● **Phép chia cho 9**

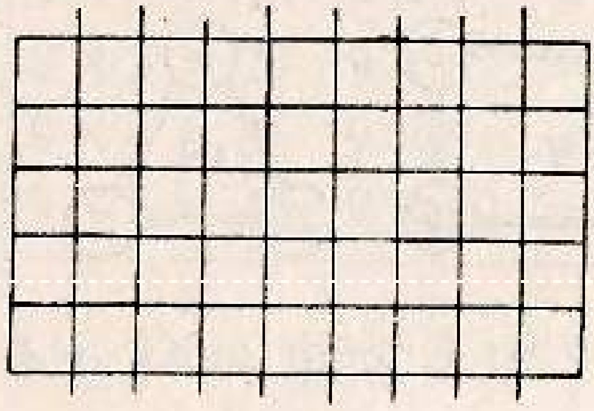

9 : 9	= 1	54 : 9	= 6
18 : 9	= 2	63 : 9	= 7
27 : 9	= 3	72 : 9	= 8
36 : 9	= 4	81 : 9	= 9
45 : 9	= 5	90 : 9	= 10

thuongmaitr

$$\frac{45 = 9 \times 5}{45 : 9 = 5}$$

▲ **1.** 9 : 9   27 : 9   45 : 9   63 : 9   81 : 9

90 : 9   72 : 9   54 : 9   36 : 9   18 : 9

2.

Số bị chia	72		72	54		54	90		90
Số chia	9	9		9	9		9	9	
Thương		8	8		6	6		10	10

3. Tính x :

$9 \times x = 90$ $54 : x = 9$ $63 : x = 9$

$x \times 9 = 36$ $9 \times x = 9$ $x \times 9 = 72$

$36 : x = 9$ $45 : x = 9$ $18 : x = 9$

$81 : x = 9$

4. Có 45 bông hoa cắm đều vào 9 lọ hoa. Hỏi mỗi lọ có bao nhiêu bông hoa ?

5. Mua 9 quyển sách như nhau hết 27 đồng. Hỏi giá tiền một quyển sách ?

6*. *Đố vui :* Hãy tìm cách chia đều 9 cái bánh đựng trong hộp cho 9 em sao cho vẫn còn 1 cái bánh trong hộp.

● **Luyện tập**

▲ 1.

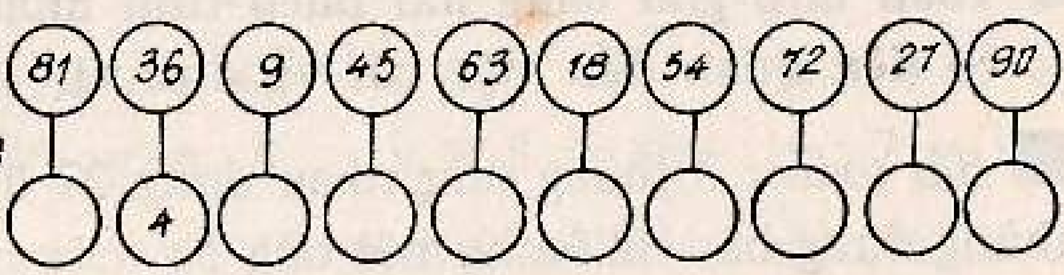

truongxua.vn

2.

Thừa số	9	9	6		9	9	5	
Thừa số	8		9	9	9		9	9
Tích		72		54		81		45

3. $90 : 9 \times 6$ $81 : 9 - 9$ $63 : 7 \times 5$

$72 : 9 + 92$ $6 \times 6 : 9$ $54 : 9 : 6$

4. Tính y :

$y \times 9 = 81$ $9 \times y = 36$ $y : 10 = 9$

$y + 9 = 81$ $9 + y = 36$ $72 : y = 9$

5. 9 cuốn sách như nhau giá 36 đồng. Hỏi :

a) Giá tiền 1 quyển sách ?

b) Giá tiền 5 quyển sách ?

6. Có 18 thếp giấy thưởng đều cho 9 học sinh giỏi.

a) Hỏi 1 em được thưởng mấy thếp giấy ?

b) Hỏi 6 em được thưởng mấy thếp giấy ?

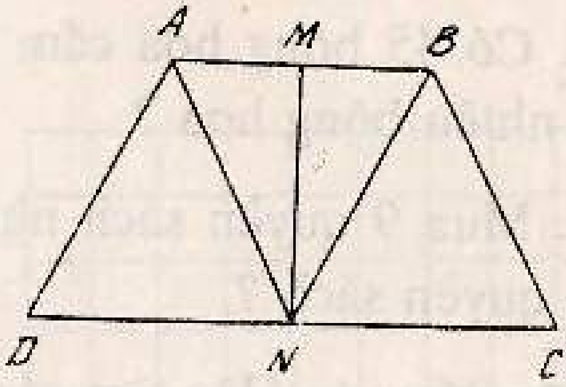

7*. Ở hình bên có bao nhiêu hình tứ giác ? Đọc tên các hình tứ giác đó.

● **Toán hợp giải bằng hai phép tính nhân, chia có liên quan đến việc rút về đơn vị**

■ *Bài toán :* 3 thùng như nhau đựng 27 lít mật ong. Hỏi 2 thùng đựng bao nhiêu lít mật ong ?

Tóm tắt : 3 thùng : 27 *l*

2 thùng : ? *l*

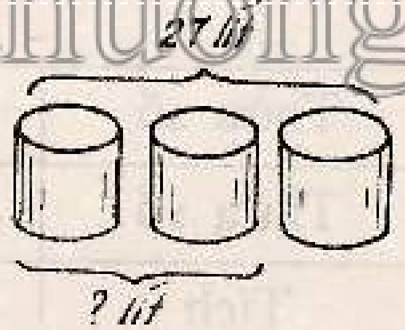

Giải : 27 : 3 = 9 (lít)

9 × 2 = 18 (lít)

Đáp số : 18 (lít)

▲ **1.** Có 40 kg cam đựng đều trong 5 rổ. Hỏi 4 rổ đựng mấy kilôgam cam ?

2. Có 64 cái bát xếp đều thành 8 chồng. Hỏi 5 chồng bát có bao nhiêu cái bát ?

3. Có 81 kg gạo đựng đều trong 9 bao. Hỏi 6 bao đựng bao nhiêu kg gạo ?

4. Có 60m vải cắt thành 6 mảnh dài bằng nhau. Hỏi 4 mảnh dài tất cả mấy mét ?

thuongmaitr

5*. *Toán vui :* Toàn trồng 10 cây hoa thành 5 hàng, mỗi hàng có 4 cây. Hỏi Toàn đã trồng như thế nào ?

● **Luyện tập**

▲ 1.

7×8	9×8	5×9
$56 : 7$	$72 : 9$	$45 : 9$
$56 : 8$	$72 : 8$	$45 : 5$

2. Tính x :

$80 : x = 8$	$x : 6 = 8$	$9 \times x = 63$
$x \times 9 = 81$	$x \times 8 = 64$	$54 : x = 9$

3. Tính y :

$y \times 8 = 56$	$y : 9 = 8$	$9 \times y = 90$
$48 : y = 8$	$y \times 8 = 80$	$y : 7 = 9$

4. Có 36 quyển sách để đều ở 4 ngăn. Hỏi 3 ngăn có bao nhiêu quyển sách ?

uongxua.vn

5. Có 45m vải may được 9 bộ áo quần như nhau. Hỏi muốn may 7 bộ áo quần như vậy phải dùng bao nhiêu mét vải ?

6*. Xếp 15 que diêm như hình bên. Hãy nhấc 2 que diêm để xếp thành 5 hình vuông bằng nhau.

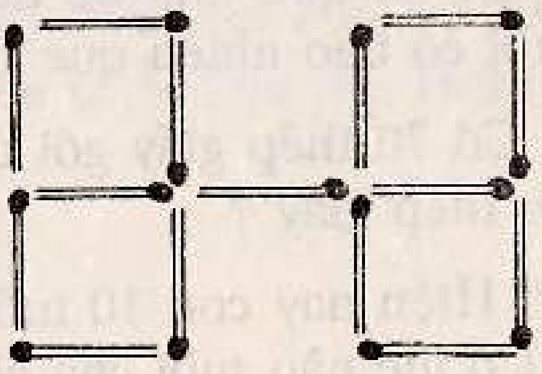

● **Phép nhân có thừa số 10**

■ 1. $10 + 10 + 10 + 10 + 10 = 50$

$10 \times 5 = 50$

2.

$10 \times 1 = 10$	$10 \times 6 = 60$	$1 \times 10 = 10$	$6 \times 10 = 60$
$10 \times 2 = 20$	$10 \times 7 = 70$	$2 \times 10 = 20$	$7 \times 10 = 70$
$10 \times 3 = 30$	$10 \times 8 = 80$	$3 \times 10 = 30$	$8 \times 10 = 80$
$10 \times 4 = 40$	$10 \times 9 = 90$	$4 \times 10 = 40$	$9 \times 10 = 90$
$10 \times 5 = 50$	$10 \times 10 = 100$	$5 \times 10 = 50$	$10 \times 10 = 100$

▲ **1.** Đếm thêm 10 từ 10 đến 100.

2. $10+10+10+10+10+10$ $\quad$ $50 + 40$ $\quad$ $90 + 10$

10×6 $\quad$ 10×9 $\quad$ 10×10

3.

Thừa số	10	10	8		10		3	3
Thừa số	4		10	10	7	7	10	
Tích		40		80		70		30

thuongmaitr

4. 10×2 $\quad$ 10×9 $\quad$ 6×10

$20 : 2$ $\quad$ $90 : 9$ $\quad$ $60 : 6$

5. Có 80 que tính bó đều nhau thành 8 bó. Hỏi 5 bó như vậy thì có bao nhiêu que tính ?

6. Có 70 thếp giấy gói đều trong 7 bọc. Hỏi 4 bọc có bao nhiêu thếp giấy ?

7*. Hiện nay con 10 tuổi. Tuổi của cha gấp 4 lần tuổi của con. Có lúc nào tuổi cha gấp 6 lần tuổi con không ?

● **Phép chia cho 10**

■

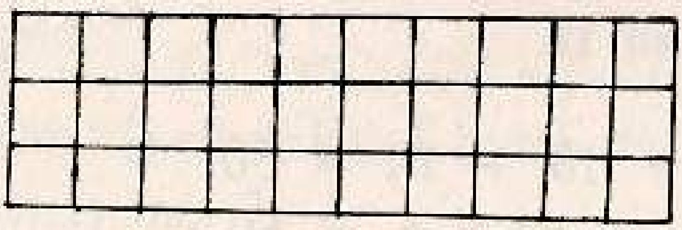

$30 = 10 \times 3$

$30 : 10 = 3$

10 : 10 = 1	60 : 10 = 6
20 : 10 = 2	70 : 10 = 7
30 : 10 = 3	80 : 10 = 8
40 : 10 = 4	90 : 10 = 9
50 : 10 = 5	100 : 10 = 10

▲ 1.

Số bị chia	100		90	90	40	40	70	
Số chia	10	10	10		10		10	10
Thương		10		9		4		7

2. Tính x : $x \times 10 = 80$ $\quad$ $60 : x = 10$
$5 \times x = 50$ $\quad$ $30 : x = 10$

3. Tính y : $10 \times y = 10$ $\quad$ $20 : y = 10$
$y \times 10 = 80$ $\quad$ $100 : y = 10$

4. Mỗi bó có 10 que tính. Hỏi 50 que tính bó được bao nhiêu bó ?

truongxua.vn

5. Mỗi bọc giấy có 10 thếp giấy. Hỏi 40 thếp giấy được gói trong bao nhiêu bọc ?

6*. An và Ba có số bi bằng nhau. Nếu An cho Ba 10 hòn bi thì số bi của Ba lúc đó sẽ gấp đôi số bi của An. Hỏi trước đó mỗi em có bao nhiêu bi ?

● **Luyện tập**

▲ 1.

10×5	1×10	9×10	10×3
$50 : 5$	$10 : 1$	$90 : 9$	$30 : 3$
$50 : 10$	$10 : 10$	$90 : 10$	$30 : 10$

2. $\boxed{\begin{matrix} < \\ > \\ = \end{matrix}}$?

$10 \times 5 \square 5 \times 9 + 5$ $\qquad$ $100 : 10 + 70 \square 10 \times 9$

$4 \times 10 \square 92 - 46$ $\qquad$ $9 \times 4 \square 50 - 14$

6 × 10 ☐ 25 + 18

70 : 10 ☐ 3 × 2

3. 10 × 10 − 56   70 : 10 × 9   5 × 2 × 8

3 × 10 + 70   80 : 10 : 4   60 : 10 × 7

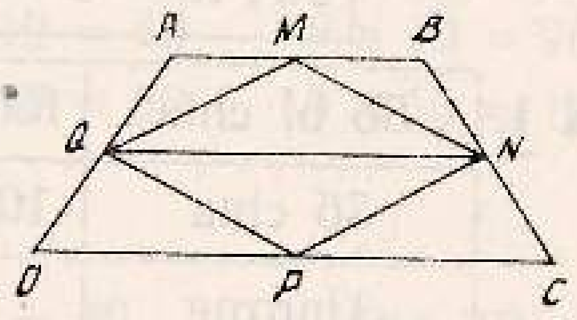

4. Trên hình bên có bao nhiêu hình tam giác ? Đọc tên các hình tam giác đó.

5. 9 quyển sách như nhau giá 36 đồng.

a) Hỏi giá tiền 1 quyển sách như vậy ?

b) Nếu có 20 đồng thì mua được mấy quyển sách như vậy ?

6. Có 18 hộp bút chì màu thưởng đều cho 9 học sinh giỏi.

a) Hỏi 1 học sinh giỏi được thưởng mấy hộp ?

b) Với 12 hộp bút chì màu thì thưởng được mấy học sinh giỏi ?

7*. a) Lấy 17 que diêm xếp thành 6 hình vuông bằng nhau.

b) Bỏ 5 que diêm trên hình đó đi để còn lại 3 hình vuông bằng nhau.

thuongmaitr

● Toán hợp giải bằng hai phép tính chia có liên quan đến việc rút về đơn vị

■ *Bài toán :* Có 27 lít mật ong đựng trong 3 thùng đều nhau. Hỏi có 18 lít mật ong thì đựng trong bao nhiêu thùng ?

Tóm tắt : 27 lít : 3 thùng

18 lít : ? thùng

Giải : 27 : 3 = 9 (lít)

18 : 9 = 2 (thùng)

Đáp số : 2 thùng

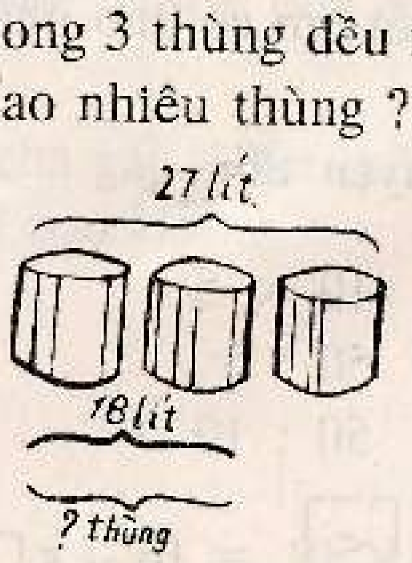

▲ 1. 40 kg đường đựng trong 5 túi đều nhau. Hỏi 32 kg đường thì đựng trong bao nhiêu túi ?

2. Có 64 cái bát xếp thành 8 chồng đều nhau. Hỏi 40 cái bát cũng xếp như thế thì được bao nhiêu chồng ?

3. Có 81 kg gạo đựng trong 9 bao đều nhau. Hỏi có 54 kg gạo thì đựng trong bao nhiêu bao ?

4. Có 60m vải cắt thành 6 mảnh dài bằng nhau. Hỏi có 40m vải cũng cắt như thế thì được mấy mảnh ?

5*. Em có thể nghĩ cách nào để chỉ dùng một cái can 9 lít và một cái can 5 lít mà đong được 1 lít nước ?

● **Luyện tập**

1. Tính x :

$x \times 10 = 100$	$x : 7 = 9$	$48 : x = 8$
$x + 10 = 100$	$x - 7 = 9$	$48 - x = 8$

2. Tính y :

$10 \times y = 10$	$y : 9 = 8$	$64 : y = 8$
$10 + y = 10$	$y - 9 = 8$	$64 - y = 8$

3. May 10 bộ áo quần như nhau hết 50m vải. Hỏi may 8 bộ áo quần như thế hết bao nhiêu mét vải ?

4. 10 bộ áo quần như nhau may hết 50m vải. Hỏi có 40m vải thì may được bao nhiêu bộ áo quần như vậy ?

5. Có 36 quyển sách được đặt đều trong 4 ngăn. Hỏi 27 quyển sách đặt trong mấy ngăn ?

6. Tuổi của ba gấp 10 lần tuổi của con. Tuổi của má gấp 8 lần tuổi của con. Ba hơn má 8 tuổi. Hỏi con bao nhiêu tuổi ?

truongxua.vn

● Các phần bằng nhau của đơn vị

■ **1.** Chia hình vuông thành hai phần bằng nhau. Ta được :

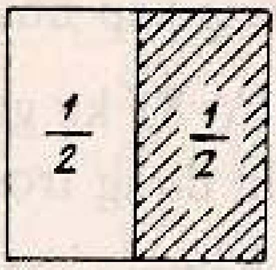

Một phần hai hay một nửa của hình vuông. Ghi $\frac{1}{2}$

2. Chia hình vuông thành ba phần bằng nhau. Ta được :

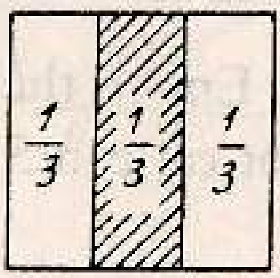

Một phần ba của hình vuông. Ghi $\frac{1}{3}$

3. Một phần tư hình tròn — Một phần sáu hình tròn — Một phần tám hình tròn

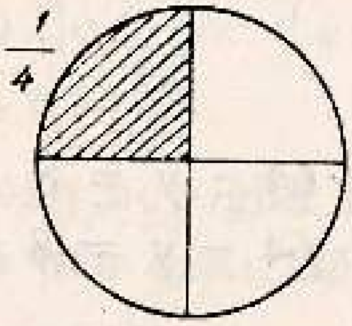

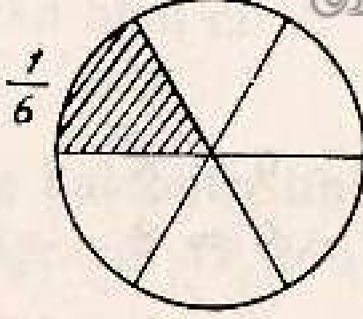

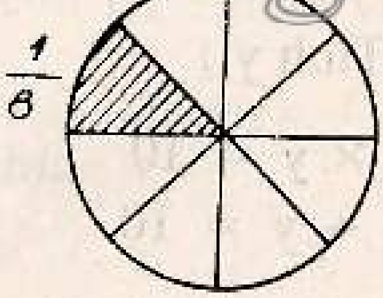

thuongmaitr

▲ 1. Đọc : $\frac{1}{5}$; $\frac{1}{7}$; $\frac{1}{10}$; $\frac{1}{12}$

2. Ghi : Một phần tư, một phần ba, một nửa, một phần bảy, một phần mười một.

3. Hình có chấm ở hình bên là một phần mấy của hình chữ nhật ?

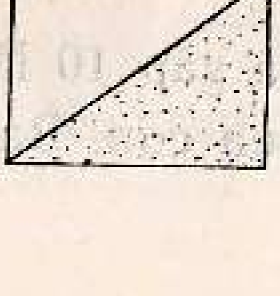

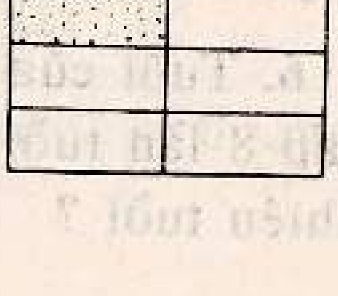

4. Hình có chấm ở hình bên là một phần mấy của hình vuông ?

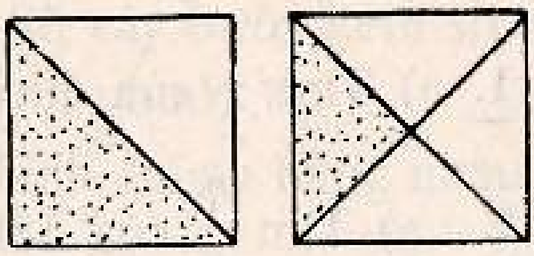

5. AB = 7cm, AC = 1cm.

AC là $\frac{1}{\square}$ của AB ?

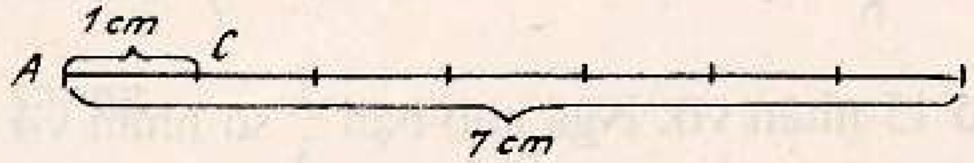

6. MN = 8cm, MP = 2cm. MP là $\frac{1}{\square}$ của MN ?

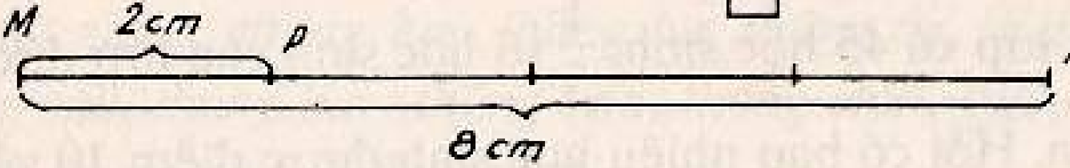

7*. Tùng có một số bi. Bạn cho Tùng thêm bằng ấy số bi nữa. Hỏi số bi Tùng có trước đây bằng một phần mấy số bi Tùng có hiện nay ?

tuongxua.vn

● **Tìm một phần mấy của một số**

■ **1.** *Bài toán.* Mẹ mua 12 quả cam. Mẹ biếu Ông Bà một phần hai số cam đó. Hỏi Mẹ biếu Ông Bà mấy quả cam ?

Giải : 12 : 2 = 6 (quả)

Đáp số : 6 quả cam.

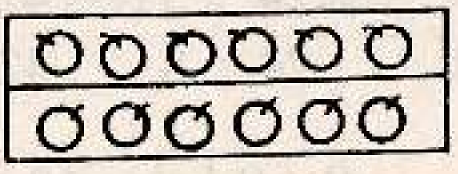

2. *Bài toán.* Mẹ mua 12 quả cam. Hôm nay đã ăn hết một phần ba số cam đó. Hỏi hôm nay đã ăn hết mấy quả cam ?

Giải : 12 : 3 = 4 (quả)

Đáp số : 4 quả cam.

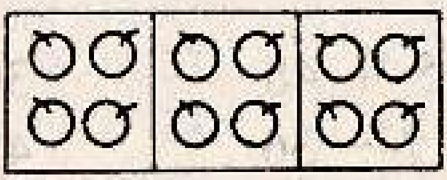

3. *Muốn tìm một phần mấy của một số, ta lấy số đó chia cho số phần.*

▲ 1. a) Tìm $\frac{1}{2}$ của 10cm, b) Tìm $\frac{1}{5}$ của 10cm.

2. a) Tìm $\frac{1}{6}$ của 18kg. b) Tìm $\frac{1}{9}$ của 27*l*.

3. a) Tìm $\frac{1}{8}$ của 32m. b) Tìm $\frac{1}{7}$ của 28 đồng.

4. Nga có 15 nhãn vở. Nga cho bạn $\frac{1}{3}$ số nhãn vở. Hỏi Nga cho bạn mấy nhãn vở ?

5. Một lớp có 45 học sinh, $\frac{1}{5}$ số học sinh của lớp được điểm 10 về toán. Hỏi có bao nhiêu học sinh được điểm 10 về toán ?

6. Một lớp học tiên tiến có 36 học sinh. Số học sinh giỏi bằng $\frac{1}{4}$ số học sinh cả lớp. Số học sinh khá gấp đôi số học sinh giỏi. Không có học sinh kém. Hỏi số học sinh trung bình ?

thuongmaitr

● **Luyện tập**

▲ 1.

1 × 9	3 × 8	7 × 6	10 × 8
9 : 9	24 : 3	42 : 7	80 : 10
9 : 1	24 : 8	42 : 6	80 : 8

2. [< ; > ; =] ?

9 × 9 □ 10 × 9 − 9		5 × 9 □ 6 × 8
56 + 24 □ 8 × 9		36 : 4 □ 32 − 23
7 × 7 □ 17 + 26		100 : 10 □ 4 × 3

3.

5 × 5 + 48	30 : 5 × 9	9 × 4 : 6
9 × 7 − 36	42 : 6 × 7	10 × 4 : 8

4. Lớp em có 40 học sinh, $\frac{1}{4}$ số học sinh tham gia đội đồng ca. Hỏi có mấy em tham gia đội đồng ca ?

5. Trong vườn có 24 cây chanh. Số cây bưởi kém số cây chanh 6 lần. Hỏi trong vườn có mấy cây bưởi ?

6*. a) Xếp 18 que diêm thành 6 hình vuông bằng nhau.

b) Hãy bỏ 2 que diêm trên hình đó để còn 4 hình vuông bằng nhau.

● Năm, tháng

1. *Trong một năm có 12 tháng là :*

Tháng giêng, tháng hai, tháng ba, tháng tư, tháng năm, tháng sáu, tháng bảy, tháng tám, tháng chín, tháng mười, tháng mười một, tháng chạp.

2. *Số ngày trong một tháng là :*

truongxua.vn

GIÊNG 31 ngày	HAI 28 hoặc 29 ngày	BA 31 ngày	TƯ 30 ngày	NĂM 31 ngày	SÁU 30 ngày
BẢY 31 ngày	TÁM 31 ngày	CHÍN 30 ngày	MƯỜI 31 ngày	MƯỜI MỘT 30 ngày	CHẠP 31 ngày

3. Giới thiệu lịch 1983

	THÁNG GIÊNG	THÁNG HAI	THÁNG BA
Thứ Hai	3 10 17 24 31	7 14 21 28	7 14 21 28
Thứ Ba	4 11 18 25	1 8 15 22	1 8 15 22 29
Thứ Tư	5 12 19 26	2 9 16 23	2 9 16 23 30
Thứ Năm	6 13 20 27	3 10 17 24	3 10 17 24 31
Thứ Sáu	7 14 21 28	4 11 18 25	4 11 18 25
Thứ Bảy	1 8 15 22 29	5 12 19 26	5 12 19 26
Chủ Nhật	**2 9 16 23 30**	**6 13 20 27**	**6 13 20 27**

▲ **1.** Một tuần lễ có mấy ngày ? Gọi tên theo thứ tự các ngày đó.

Dùng lịch để trả lời các câu hỏi sau đây :

2. Ngày kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ 19 tháng 5 năm nay là ngày thứ mấy ? Ngày kỉ niệm Cách mạng tháng Tám thành công 19 tháng 8 năm nay là ngày thứ mấy ? Quốc khánh 2 tháng 9 năm nay là ngày thứ mấy ?

3. Ngày kỉ niệm Cách mạng tháng Mười 7 tháng 11 năm nay là ngày thứ mấy ?

4. Từ ngày 19 tháng 5 đến hết ngày 19 tháng 8 năm nay có bao nhiêu ngày ?

5. Từ ngày 2 tháng 9 đến hết ngày 7 tháng 11 năm nay có bao nhiêu ngày ?

6. Nghỉ hè bắt đầu từ ngày 1 tháng 6 đến hết ngày 31 tháng 8. Như vậy, em nghỉ hè được mấy tháng ? mấy ngày ?

thuongmaitr

7*. Tuổi của Tùng bằng $\frac{1}{9}$ tuổi của Ông và bằng $\frac{1}{5}$ tuổi của Bố. Ông hơn Bố 32 tuổi. Hỏi Tùng bao nhiêu tuổi ?

● Ngày, giờ, phút

■ **1.** *Một ngày có 24 giờ,*

Một giờ có 60 phút.

2. *24 giờ trong một ngày được tính từ 12 giờ đêm hôm trước đến 12 giờ đêm hôm sau.*

1 giờ sáng	2 giờ sáng	3 giờ sáng	4 giờ sáng
5 giờ sáng	6 giờ sáng	7 giờ sáng	8 giờ sáng
9 giờ sáng	10 giờ sáng	11 giờ trưa	12 giờ trưa

1 giờ chiều (13 giờ)	2 giờ chiều (14 giờ)	3 giờ chiều (15 giờ)	4 giờ chiều (16 giờ)
5 giờ chiều (17 giờ)	6 giờ chiều (18 giờ)	7 giờ tối (19 giờ)	8 giờ tối (20 giờ)
9 giờ đêm (21 giờ)	10 giờ đêm (22 giờ)	11 giờ đêm (23 giờ)	12 giờ đêm (24 giờ)

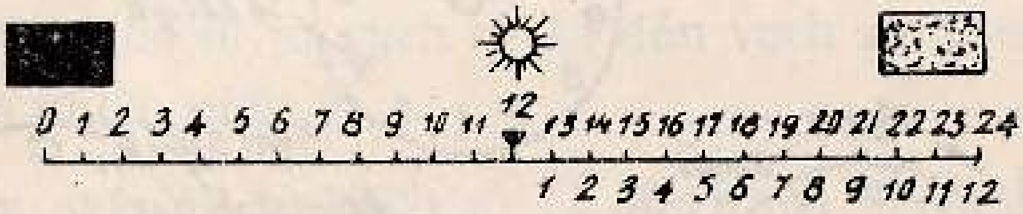

▲ 1. a) $\frac{1}{3}$ ngày gồm có mấy giờ ?

b) $\frac{1}{4}$ ngày gồm có mấy giờ ?

ruongxua.vn

2. $\frac{1}{10}$ giờ gồm có mấy phút ?

3. a) $\frac{1}{6}$ ngày gồm có mấy giờ ?

b) $\frac{1}{6}$ giờ gồm có mấy phút ?

4. Hợp tác xã dự định dùng trâu bò để cày ruộng phải mất 8 ngày. Nhưng nhờ dùng máy cày nên chỉ cần $\frac{1}{4}$ số ngày đã dự định. Hỏi máy cày đã cày ruộng của hợp tác xã trong bao nhiêu ngày ?

5. Lớp em học 20 tiết toán trong 4 tuần lễ. Hỏi học 15 tiết toán thì trong mấy tuần lễ ?

6*. 12 giờ trưa hôm nay trời mưa mà không nắng. Sau 36 giờ nữa có thể chắc chắn rằng trời cũng sẽ không nắng được không ? Vì sao ?

❾ Tập xem giờ

■ 1.

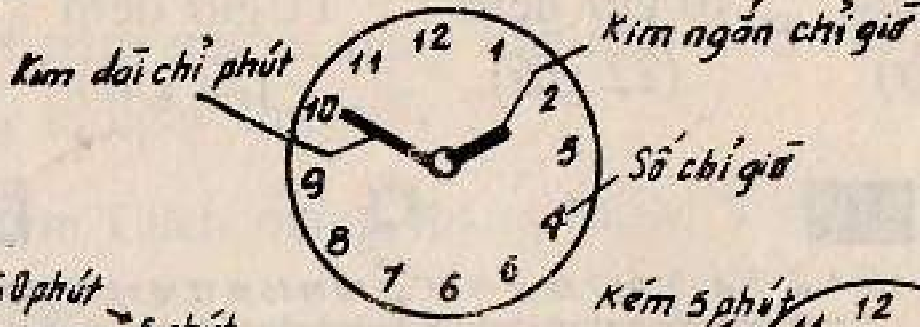

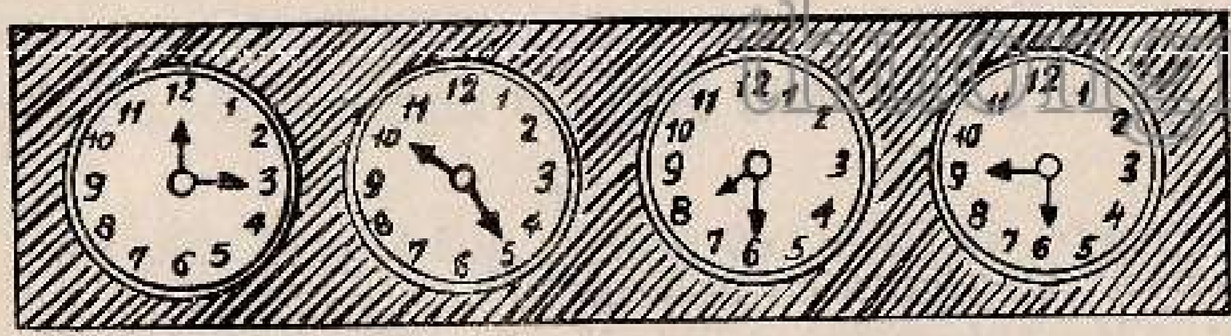

3 giờ đúng	10 giờ 25 phút	8 giờ 30 phút (hay 8 giờ rưỡi)	6 giờ kém 15 phút (hay 5 giờ 45 phút)

▲ 1. Tập xem giờ trên đồng hồ :

thuongmaitr

2. Tập xem giờ trên đồng hồ :

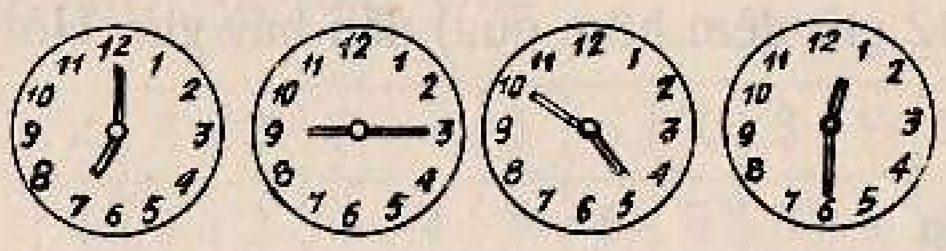

3. a) Kim dài đi từ vạch số 12 đến vạch số 5, số 8, số 11 trong bao nhiêu phút ?

b) Kim ngắn đi từ vạch số 12 đến vạch số 4, số 7, số 10 trong bao nhiêu giờ ?

4. a) Kim dài đi từ vạch số 12 đến vạch số 3, số 6, số 9 trong bao nhiêu phút ?

b) Kim ngắn đi đúng 1 vòng trong bao nhiêu giờ ? Kim ngắn vạch $\frac{1}{12}$, $\frac{1}{4}$, $\frac{1}{3}$, $\frac{1}{2}$ đường tròn trong bao nhiêu giờ ?

uongxua.vn

5. a) Tiết học Toán bắt đầu từ 8 giờ và kéo dài 40 phút. Hỏi tiết học Toán xong vào lúc mấy giờ ?

b) Mỗi buổi sáng về mùa đông các cơ quan bắt đầu làm việc lúc 8 giờ sáng và nghỉ lúc 12 giờ 30 phút trưa. Hỏi buổi sáng các cơ quan làm việc trong bao lâu ?

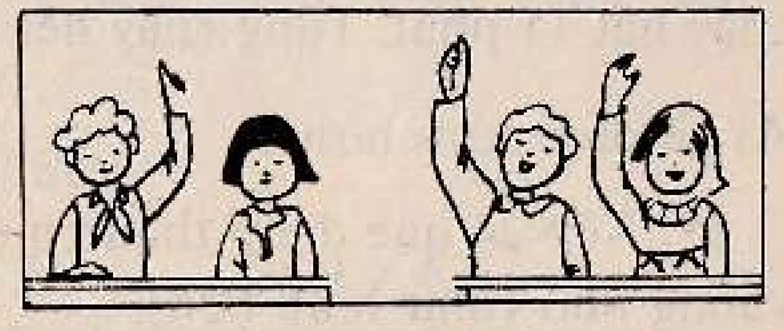

c) Em đi ngủ lúc 9 giờ tối. Em ngủ trong 9 giờ. Hỏi hôm sau em dậy lúc mấy giờ ?

6*. Thời gian từ bây giờ đến hết ngày hôm nay (tức là 12 giờ đêm hôm nay) bằng nửa thời gian từ lúc bắt đầu ngày hôm nay (tức là 12 giờ đêm hôm qua) đến bây giờ. Hỏi bây giờ là mấy giờ ?

● **Luyện tập**

▲ **1.**

3×4	6×9	10×8	1×7
$12 : 3$	$54 : 6$	$80 : 10$	$7 : 7$
$12 : 4$	$54 : 9$	$80 : 8$	$7 : 1$

2. a) Hiện nay là tháng mấy ? Những tháng nào của năm nay đã qua ? Còn những tháng nào nữa của năm nay sẽ tới ?

b) Trong năm những tháng nào có 31 ngày, tháng nào 30 ngày ? Tháng hai năm nay có bao nhiêu ngày ?

3. Hãy vẽ một đoạn thẳng dài 10cm và một đoạn thẳng khác có độ dài kém hơn độ dài đoạn thẳng đó 2 lần.

4. Hằng đọc một quyển sách hết 3 giờ. Nga đọc quyển sách đó hết 2 giờ và 45 phút. Ai đọc lâu hơn? Ai đọc nhanh hơn ?

5. Tùng và Toàn chạy thi trên cùng một đoạn đường. Toàn chạy hết 11 phút. Tùng chạy hết $\frac{1}{10}$ giờ. Ai chạy nhanh hơn ? Ai về đích sớm hơn ?

6*. Xếp 24 que diêm thành một hình vuông lớn gồm 9 hình vuông nhỏ (như hình bên).

a) Hãy bỏ 8 que diêm để còn 2 hình vuông.

b) Hãy bỏ 6 que diêm để còn 3 hình vuông.

c) Hãy bỏ 4 que diêm để còn 3 hình vuông.

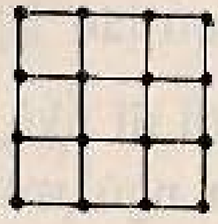

● Luyện tập chung

▲ 1. *Bảng nhân và bảng chia*

×	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
2	2	4	6	8	10	12	14	16	18	20
3	3	6	9	12	15	18	21	24	27	30
4	4	8	12	16	20	24	28	32	36	40
5	5	10	15	20	25	30	35	40	45	50
6	6	12	18	24	30	36	42	48	54	60
7	7	14	21	28	35	42	49	56	63	70
8	8	16	24	32	40	48	56	64	72	80
9	9	18	27	36	45	54	63	72	81	90
10	10	20	30	40	50	60	70	80	90	100

Nhân

6×8 = ?

8 ↓

6 → 48

Chia

48 : 6 = ?

8 ↓

6 → 48

ruongxua.vn

Dùng bảng để tính 4 × 9 ;   81 : 9 ;   8 × 7 ;   63 : 9.

2. Với các số 72, 9, 8 và các dấu ×, :, = hãy thành lập các phép tính đúng.

3. Tính giá trị các biểu thức :

9 × 10	7 × 8	9 × 6
90 : 9	56 : 7	54 : 6
90 : 10	56 : 8	54 : 9

4. Tính x :

x × 7 = 49	x : 5 = 8	81 : x = 9
x + 7 = 49	x − 5 = 8	81 − x = 9

5. Tính y :

$y : 6 = 7$ $\qquad$ $8 \times y = 32$ $\qquad$ $63 : y = 7$

$y - 6 = 7$ $\qquad$ $8 + y = 32$ $\qquad$ $63 - y = 7$

6. a) Mảnh vải xanh dài 10m. Mảnh vải trắng dài gấp 3 lần mảnh vải xanh. Hỏi mảnh vải trắng dài bao nhiêu mét ?

b) Mảnh vải xanh dài 10m. Mảnh vải đỏ kém mảnh vải xanh 5 lần. Hỏi mảnh vải đỏ dài bao nhiêu mét ?

7*. An, Ba và Căn cùng chạy thi. Kết quả như sau : một người mất 12 phút, một người 10 phút, một người 9 phút. Biết rằng An chạy nhanh hơn Căn, Căn chạy nhanh hơn Ba. Hỏi Căn chạy hết bao nhiêu phút ?

●

▲ **1.**
 >
 = ?

1×8 ☐ $35 - 27$ $\qquad$ 9×6 ☐ $27 + 28$

5×7 ☐ $94 - 69$ $\qquad$ 4×8 ☐ $4 \times 9 - 4$

8×7 ☐ 6×9 $\qquad$ $25 + 38$ ☐ 8×8

2. $80 : 10 \times 9$ $\qquad$ $3 \times 7 - 15$ $\qquad$ $2 \times 4 \times 5$

$10 \times 4 : 5$ $\qquad$ $8 \times 6 + 33$ $\qquad$ $2 \times 5 \times 4$

3.

Thừa số	7	7		9		9
Thừa số	5		5	8	8	
Tích		35	35		72	72

Số bị chia	63		48	48	36	
Số chia	9	9	8		4	4
Thương		7		6		9

thuongmaitr

4. Trên hình bên có bao nhiêu hình tròn, hình vuông, hình tam giác ? Số hình tam giác gấp mấy lần số hình vuông, hình tròn ? số hình tròn kém số hình vuông mấy lần ?

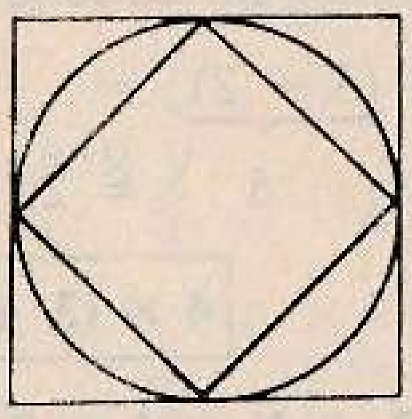

5. Đường gấp khúc MNP gồm đoạn thẳng MN dài 4cm, đoạn thẳng NP gấp đôi đoạn thẳng MN. Tính độ dài đường gấp khúc MNP.

6. Có 40 kg gạo đựng đều trong 8 bao. Hỏi 25 kg gạo thì đựng trong mấy bao như thế ?

7. 9 thùng như nhau đựng tất cả 72*l* dầu. Hỏi 56*l* dầu thì đựng trong bao nhiêu thùng như thế ?

uongxua.vn

8*. Lan có 2 đồng gồm cả loại giấy 2 hào và 5 hào. Hỏi Lan có mấy tờ loại 5 hào và mấy tờ loại 2 hào ?

4. NHÂN, CHIA NGOÀI BẢNG

● **Nhân một số với một tổng**
Nhân một tổng với một số

■ **1.** $4 \times (3 + 2) = ?$

$$\underbrace{4}_{\text{Thừa số}} \times \underbrace{(3 + 2)}_{\text{Thừa số}}$$

(3 + 2): Tổng

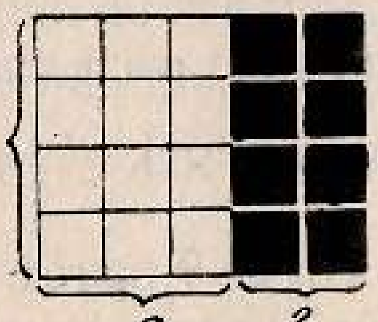

a) Tính tổng trước rồi nhân số với tổng :

$4 \times \underbrace{(3 + 2)} =$

$4 \times \quad 5 \quad = 20$

b) Nhân số với từng số hạng của tổng rồi cộng lại :

$4 \times 3 + 4 \times 2 = 12 + 8$

$= 20$

$$\boxed{\mathbf{4 \times (3 + 2) = 4 \times 3 + 4 \times 2}}$$

2. $\mathbf{(3 + 2) \times 4 = ?}$

Thừa số Thừa số

$\underbrace{(3 + 2)} \times 4$

Tổng

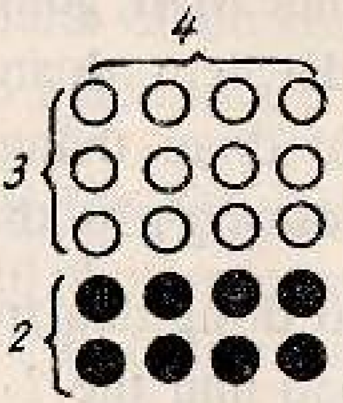

a) Tính tổng trước, rồi nhân kết quả với số :

$\underbrace{(3 + 2)} \times 4 =$

$5 \quad \times 4 = 20$

b) Nhân từng số hạng của tổng với số, rồi cộng lại :

$3 \times 4 + 2 \times 4 = 12 + 8$

$= 20$

$$\boxed{\mathbf{(3 + 2) \times 4 = 3 \times 4 + 2 \times 4}}$$

▲ **1.** $6 \times (4 + 3)$ $\quad$ $8 \times (3 + 7)$ $\quad$ $9 \times (2 + 5)$

$6 \times 4 + 3$ $\quad$ $8 \times 3 + 7$ $\quad$ $9 \times 2 + 5$

2. $(5 + 4) \times 8$ $\quad$ $(1 + 9) \times 9$ $\quad$ $(3 + 6) \times 7$

$5 + 4 \times 8$ $\quad$ $1 + 9 \times 9$ $\quad$ $3 + 6 \times 7$

3. Tính theo cách nhanh nhất :

$7 \times 6 + 3 \times 6$ $\quad$ $9 \times (4 + 6)$ $\quad$ $7 \times 2 + 7 \times 8$

4. Tổ em có 9 người. Mỗi người được phân 2 quyển vở bìa xanh và 3 quyển vở bìa trắng. Hỏi tổ em nhận được tất cả bao nhiêu quyển vở ?

5. Có 4 lọ hoa, mỗi lọ đều cắm 5 bông hoa cúc, 3 bông hoa thược dược. Hỏi cả 4 lọ hoa cắm bao nhiêu bông hoa ?

6. Tính theo cách nhanh nhất :

$$9 \times 3 + 2 \times 9 + 5 \times 9$$

● **Luyện tập**

▲ Tính theo hai cách :

1. $(5 + 2) \times 9$ $8 \times (2 + 8)$ $(6 + 4) \times 7$

2. $(3 + 4) \times 6$ $5 \times (8 + 1)$ $(9 + 1) \times 7$

3. <, >, = ?

$(3 + 2) \times 6$ ☐ $3 \times 6 + 2 \times 6$

$(7 + 3) \times 9$ ☐ $7 \times 9 + 18$

$4 \times (7 + 3)$ ☐ $4 \times 7 + 5 \times 3$

$5 \times (8 + 2)$ ☐ $26 + 4 \times 6$

uongxua.vn

4. Tính x :

$x : 8 = 6$ $7 \times x = 56$ $70 : x = 10$

5. Cô giáo mua cho thư viện của trường 6 quyển sách, mỗi quyển giá 3 đồng và 6 quyển sách khác mỗi quyển giá 2 đồng. Hỏi cô giáo mua hết bao nhiêu tiền ? (Tìm hai cách giải).

6. Dệt một cái áo len hết 4 cuộn len đỏ và 3 cuộn len trắng. Hỏi dệt 5 cái áo như vậy, hết tất cả bao nhiêu cuộn len ?

7*. Khi giải bài toán : "Trên một đoạn đường thẳng dài 20m người ta định trồng cây sao cho 2 cây liền nhau thì cách nhau 5m và ở mỗi đầu đoạn đường đều có cây. Hỏi phải mang bao nhiêu cây để trồng cho đủ ?".

Có bạn nêu đáp số là 4 cây, có bạn lại nêu đáp số là 5 cây. Đáp số nào đúng ?

● Phép nhân có thừa số 0

■ 1. $\underbrace{0 + 0}$ = 0 $\qquad\qquad$ $\underbrace{0 + 0 + 0 + 0 + 0}$ = 0

0 × 2 = 0 $\qquad\qquad$ **0 × 5 = 0**

2 × 0 = 0 $\qquad\qquad$ **5 × 0 = 0**

2. *0 nhân với bất kì số nào cũng bằng 0. Số nào nhân với 0 cũng bằng 0.*

▲ 1. 0 × 10 $\quad$ 0 × (24 + 39) $\quad$ 0 × 7 $\quad$ 0 × 8

2. 3 × 0 $\quad$ (64 + 27) × 0 $\quad$ 9 × 0 $\quad$ 4 × 0

3. Điền số thích hợp vào ô trống :

(8 + 2) × 3 = □ × 3 + 2 × □

4 × (7 + 2) = 4 × 7 + □ × □

4. Tính giá trị các biểu thức sau theo hai cách :

9 × 3 + 9 × 7 $\quad$ 9 × 5 + 1 × 5 $\quad$ 7 × 5 + 5

8 × 6 + 2 × 6 $\quad$ 2 × 4 + 2 × 6 $\quad$ 8 × 6 + 8

5. Đội đồng ca của trường có 20 bạn gái và một số bạn trai bằng một nửa số bạn gái. Hỏi đội đồng ca có bao nhiêu người ?

6. Có 6 bạn học sinh giỏi, mỗi bạn được thưởng 3 quyển vở và 2 quyển sách. Hỏi cả 6 bạn được thưởng bao nhiêu quyển vở và sách ?

● Luyện tập

▲ 1. 1 × 0 $\quad$ 56 : 8 × 0 $\quad$ 0 × (37 + 56)

0 × 10 $\quad$ 54 : 6 × 0 $\quad$ (18 + 25) × 0

2. 8 × 9 − 45 $\quad$ 0 × 7 + 34 $\quad$ 72 : 9 × 0

9 × 6 + 46 $\quad$ 29 + 9 × 0 $\quad$ 45 : 5 × 0

thuongmaitr

3. $\boxed{\begin{matrix} < \\ > \\ = \end{matrix}}$?

$8 \times 0 \square 0 \times 7$ $\qquad$ $8 \times 5 \square 8 + 5$

$6 \times 1 \square 6 - 0$ $\qquad$ $0 + 9 \square 0 \times 9$

$1 \times 4 \square 1 + 4$ $\qquad$ $0 \times 3 \square 0 + 3$

4. a) 3 người đắp được 9m đường. Hỏi 9 người đắp được mấy mét đường ? (Sức đắp ngang nhau).

b) 3 người đắp được 9m đường. Hỏi cần phải có mấy người để đắp được 27 mét đường ? (Sức đắp ngang nhau).

5. Đội nhạc trường em có 2 đàn ghi-ta và có một số đàn măng-đô-lin nhiều gấp 5 lần số đàn ghi-ta. Hỏi đội nhạc có bao nhiêu đàn ghi-ta và măng-đô-lin ?

6*. a) Vẽ trên giấy kẻ ô vuông các hình dưới đây :

uongxua.vn

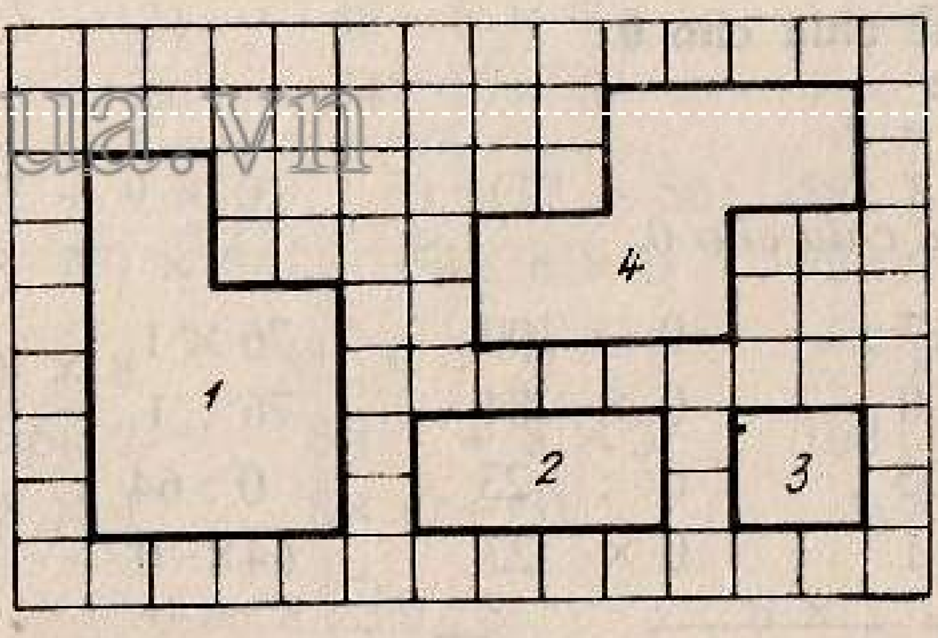

b) Cắt các hình đó và ghép lại để có một hình chữ nhật.

● **Phép chia có số bị chia là 0**

■ **1.** $4 \times 2 = 8$ $\qquad$ $0 \times 2 = 0$ $\qquad$ $0 \times 6 = 0$

$\mathbf{8 : 2 = 4}$ $\qquad$ $\mathbf{0 : 2 = 0}$ $\qquad$ $\mathbf{0 : 6 = 0}$

2. *0 chia cho bất kì số nào khác 0 cũng bằng 0.*

▲ 1. 0×20 $\quad$ $0 : 3$ $\quad$ $0 : 10$

0×0 $\quad$ $0 : 7$ $\quad$ $0 : 20$

2. $0 : 4$ $\quad$ $0 : 8$ $\quad$ $0 : 12$

3. Một đàn trâu bò gồm 12 con. $\frac{1}{3}$ của đàn là trâu. Hỏi trong đàn có mấy con bò ?

4. Trong vườn có tất cả 15 cây xoài và chôm chôm. $\frac{1}{5}$ của số cây là cây xoài. Hỏi trong vườn có mấy cây chôm chôm ?

5. Một đàn vừa gà vừa vịt có 20 con. $\frac{1}{4}$ của số đó là gà. Hỏi trong đàn có mấy con vịt ?

6. $9 \times 8 - 8$ $\quad$ $3 \times (4 + 5)$ $\quad$ $5 + 4 \times 7$

$7 \times 9 - 9$ $\quad$ $3 \times 4 + 3 \times 5$ $\quad$ $13 - 3 \times 4$

● **Không thể chia cho 0**

$2 : 0 = ?$

Không thể chia cho 0.

thuongmaitr

▲ 1. $0 : 17$ $\quad$ $0 : 100$ $\quad$ 76×1

24×0 $\quad$ 0×84 $\quad$ $76 : 1$

2. 1×35 $\quad$ $0 : 23$ $\quad$ $0 : 64$

$35 : 1$ $\quad$ 0×23 $\quad$ 64×0

3.

+	−	×	:

?

$0 \square 3 = 3$ $\quad$ $5 \square 0 = 0$

$0 \square 3 = 0$ $\quad$ $5 \square 0 = 5$

4. Một thùng đựng 18*l* dầu. Người ta lấy ở thùng ra $\frac{1}{3}$ số dầu đó. Hỏi trong thùng còn mấy lít dầu ?

5. Một người mua gạo, đem xếp các bao gạo lên xe để chở về như sau :

Ở hàng dưới có 4 bao, mỗi bao đựng 10 kg.

Ở hàng trên có 3 bao, mỗi bao đựng 10kg. Hỏi người đó mua bao nhiêu kilôgam gạo ?

6. Cửa hàng có một mảnh vải dài 16m. Người ta đã cắt $\frac{1}{4}$ mảnh vải đó để bán. Hỏi mảnh vải còn lại dài mấy mét ?

7*. Có một hàng cây gồm 8 cây, cứ 2 cây liền nhau thì cách nhau 2m. Một hàng cây khác gồm 15 cây, cứ 2 cây liền nhau cách nhau 1m. Hàng cây thứ nhất có dài hơn hàng cây thứ hai không ? Mỗi hàng cây dài bao nhiêu mét ?

● Luyện tập

▲ **1.** $8 \times 5 - 21$ $48 : 6 \times 7$ $6 \times 6 : 4$

$9 \times 9 - 36$ $54 : 9 \times 8$ $9 \times 4 : 6$

truongxua.vn

2. $9 \times 7 + 9 \times 0$ $0 : (37 + 56)$ $56 : 8 \times 0$

$(64 + 27) \times 0$ $54 : 6 \times 0$ $72 : 9 \times 1$

3. $64 : 8 \times 8$ $81 : 9 + 27$ $7 \times 6 - 23$

$0 \times 6 : 2$ $8 \times 7 + 8 \times 3$ $100 : 10 - 3$

$0 : 8 \times 4$ $8 \times (7 + 3)$ $9 \times 8 - 72$

4. $<$, $>$, $=$?

$0 \times 8 \;\square\; 0 : 8$ $6 \times 1 \;\square\; 6 - 0$

$0 + 9 \;\square\; 0 : 9$ $1 + 4 \;\square\; 1 \times 4$

$0 : 7 \;\square\; 0 + 7$ $8 + 5 \;\square\; 8 \times 5$

5. Một phần tư của một năm dành cho nghỉ hè. Hỏi trong một năm có mấy tháng học ?

6. Bố có 30 đồng. Bố đã mua sách hết $\frac{1}{3}$ số tiền đó. Hỏi Bố còn bao nhiêu tiền ?

7. Trên hình bên có mấy hình tam giác, mấy hình tứ giác ?

8*. Cắt rồi ghép các hình 1, 2, 3, 4 để có một hình tam giác.

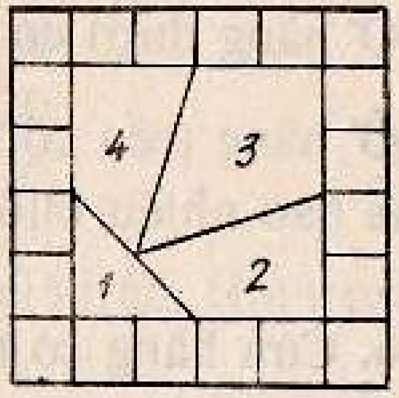

● **Phép nhân có thừa số tròn chục**

■ **20 × 3 = ?**

2 chục × 3 = 6 chục

20 × 3 = 60

3 × 20 = 60

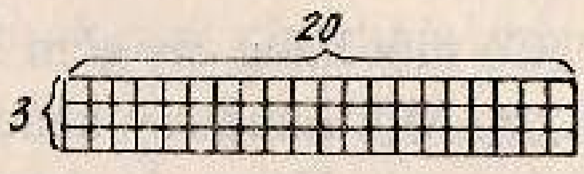

▲ 1. 30 × 3   40 × 2   20 × 5
3 × 30   2 × 40   5 × 20

2. 30 × 2   50 × 2   20 × 4
2 × 30   2 × 50   4 × 20

3. (14 + 16) × 3   (74 − 69) × 20   40 × 2 − 36
(29 − 9) × 5   50 × (81 − 79)   2 × 50 − 54

4. Tổ Một, Hai, Ba, Bốn thu nhặt được mỗi tổ 20 kg giấy vụn. Tổ Năm thu nhặt được 18 kg giấy vụn. Hỏi cả 5 tổ thu nhặt được bao nhiêu kilôgam giấy vụn ?

5. 2 ngăn sách mỗi ngăn có 30 quyển. Ngăn thứ ba có 25 quyển sách. Hỏi cả 3 ngăn có bao nhiêu quyển sách ?

6*. An có 20 que tính. Bảo có gấp 3 lần số que tính của An. Cường có gấp 5 lần số que tính của An. Hỏi Cường có nhiều hơn Bảo bao nhiêu que tính ?

● **Luyện tập**

▲ 1. 10 × 10 − 25   2 × 40 + 20   3 × (12 + 18)
50 × 2 − 75   30 × 3 − 56   (58 − 38) × 4

thuongmaitr

2. 20 × 5 − 44   30 × 2 : 6   3 × (97 − 67)
3 × 20 + 24   (23 + 17) × 2   80 : 8 × 10

3. [< / > / =] ?

40×2 □ 30×3−10	10×8+19 □ 20×5
2×50 □ 4×20+10	3×30−19 □ 10×8
36+45 □ 2 × 40	4×20 □ 20+3×20

4. Ngày thứ nhất thư viện nhận được 2 bọc sách, mỗi bọc có 20 quyển sách. Ngày thứ hai nhận được 3 bọc, mỗi bọc cũng có 20 quyển sách. Hỏi cả hai ngày thư viện nhận được bao nhiêu quyển sách ?

5. Có 3 tấm vải : tấm vải trắng và tấm vải xanh mỗi tấm dài 30m, tấm vải đỏ dài 18m. Hỏi cả 3 tấm vải dài bao nhiêu mét ?

6. Hằng, Nga và Đào mỗi em cắt được 8 bông hoa giấy. Mai cắt được 9 bông. Hỏi cả bốn bạn cắt được mấy bông hoa ?

uongxua.vn

7*. Cắt hình chữ nhật thành ba mảnh để ghép lại được một hình vuông.

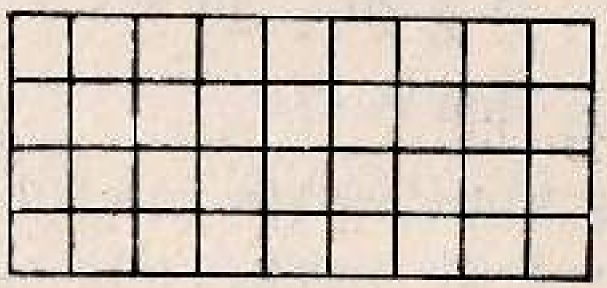

● **Phép chia có số bị chia tròn chục**

■ **60 : 3 = ?**

6 chục : 3 = 2 chục

60 : 3 = 20

▲ 1. 40 : 2   90 : 3   100 : 5
20 × 2   30 × 3   20 × 5

2. 80 : 4   100 : 2   60 : 3
20 × 2   50 × 2   20 × 3

3. $(54+36):3$ $\quad$ $(98-18):4$ $\quad$ $(62-2):3$

$(39-19)\times 4$ $\quad$ $20\times(94-89)$ $\quad$ $50\times(61-59)$

4. 3 túi gạo như nhau đựng được 60 kg gạo. Hỏi 5 túi như vậy đựng tất cả bao nhiêu kilôgam gạo ?

5. Hà có 16 tờ giấy và hai thếp giấy, mỗi thếp có 40 tờ. Hỏi Hà có bao nhiêu tờ giấy ?

6. Một đội công nhân có 80 người. Một phần tư số đó là nữ. Hỏi đội đó có bao nhiêu nam ?

7*. Điền dấu +, −, ×, : vào ô trống để có dãy tính đúng :

$$3 \square 3 \square 33 \square 3 = 31$$

● Luyện tập

1. 40×2 $\quad$ 0×12 $\quad$ $0:90$

$80:4$ $\quad$ 15×0 $\quad$ $(16+24)\times 2$

thuongmaitr

2. $100:5$ $\quad$ $80:2$ $\quad$ $0:27$ $\quad$ 21×0

5×20 $\quad$ 40×2 $\quad$ 0×43 $\quad$ $(17+13)\times 3$

3. Tính :

$x\times 4 = 80$ $\quad$ $x:2 = 50$ $\quad$ $100:x = 10$

$x+4 = 80$ $\quad$ $x-2 = 50$ $\quad$ $100-x = 10$

4. < > = ?

$80:4\times 5 \square 100$ $\quad$ $0\times 20:10 \square 0+3$

$3 \square 4\times 20$ $\quad$ $(3+7)\times 7 \square 3\times 7+7\times 7$

$80\times 0 \square 4-0$ $\quad$ $3\times 20 \square 10\times 5$

5. Lan mua 4 cái tem, mỗi cái giá 3 hào và 4 cái tem khác, mỗi cái giá 5 hào. Hỏi Lan mua hết bao nhiêu tiền ?

6. Ba luống rau mỗi luống có 20 cây rau. Luống thứ tư mới chỉ có 14 cây rau. Hỏi cả bốn luống rau có bao nhiêu cây rau ?

7*. Hương đọc 18 trang sách hết 2 giờ. Tùng đọc 27 trang sách như thế hết 3 giờ. Hỏi ai đọc nhanh hơn ?

● Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số

■ **1.** **34 × 2 = ?**

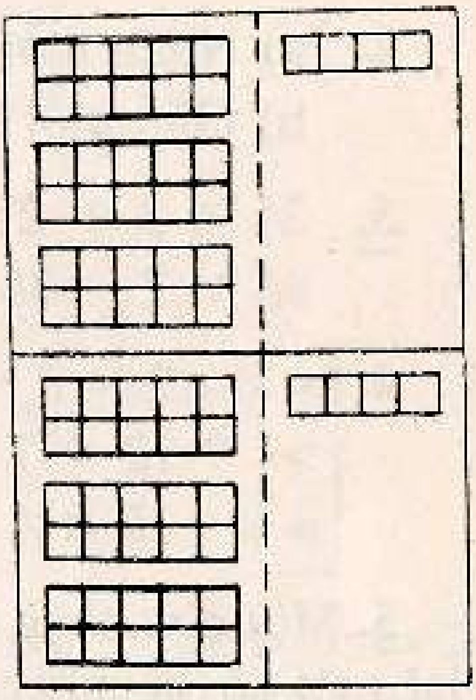

34 × 2 = (30 + 4) × 2
= 30 × 2 + 4 × 2
= 60 + 8 = 68

34 × 2 = 68

2. **23 × 4 = ?**

23 × 4 = (20+3)× 4
= 20×4+3× 4
= 80+12 = 92

23 × 4 = 92

truongxua.vn

▲ **1.** 24 × 2   12 × 6   15 × 4
13 × 3   27 × 3   25 × 4

2. 43 × 2   37 × 2   45 × 2
22 × 3   16 × 5   13 × 7

3. Một cửa hàng cần chuyển 100 bao muối. Cửa hàng đã chuyển được 3 lần, mỗi lần 25 bao. Hỏi còn phải chuyển mấy bao nữa ?

4. Một tấm vải dài 50m. Người ta cắt ở tấm vải đó ra 4 mảnh, mỗi mảnh dài 12m. Hỏi còn lại bao nhiêu mét ?

5. Mẹ có 40 đồng. Mẹ mua sách 2 lần, mỗi lần 14 đồng. Hỏi mẹ còn bao nhiêu tiền ?

6*. Tính nhanh tổng các số sau đây :

1 + 2 + 3 + 4 + 5 + 6 + 7 + 8 + 9 + 10 + 11 + 12

● **Luyện tập**

▲ 1. 22 × 4　　21 × 4　　11 × 9
15 × 6　　17 × 5　　12 × 8
24 × 4　　29 × 3　　25 × 3

2. a) Nhân mỗi số sau đây : 22, 23, 26, 28 với 3.
b) Gấp mỗi số sau đây : 11, 22, 23, 25 lên 4 lần.

3. 24 × 3 + 27　　18 × 4 : 9　　85 − 17 × 5
45 × 2 − 36　　27 × 2 : 6　　19 + 27 × 3

4. <, >, = ?
9 × 8 − 9 □ 9 × 7　　13 × 2 + 13 □ 13 × 4
12 × 7 □ 6 × 12 + 6　　16 × 6 □ 16 + 5 + 15
15 × 4 □ 15 + 28　　23 × 4 □ 47 + 2

5. Một cửa hàng đã bán được 25*l* nước mắm. Cửa hàng còn lại một số lít nước mắm nhiều gấp 3 lần số lít đã bán. Hỏi trước khi bán cửa hàng có bao nhiêu lít nước mắm ?

thuongmaitr

6. Một quyển sách có 92 trang. Tùng đã đọc trong 6 ngày, mỗi ngày 12 trang. Hỏi Tùng còn phải đọc mấy trang nữa mới hết quyển sách ?

7*. Cắt một hình như bên thành 5 mảnh để ghép lại được một hình vuông.

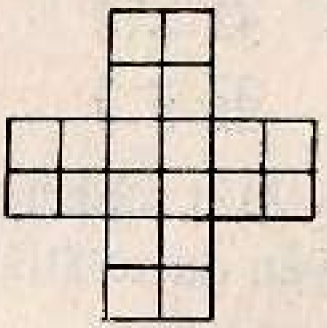

● **Nhân số có một chữ số với số có hai chữ số**

■ 1. 2 × 34 = ?
2 × 34 = 34 × 2 = 68
2. 4 × 23 = 23 × 4 = 92

▲ 1. 2 × 32　　6 × 13　　6 × 16
3 × 23　　4 × 15　　5 × 14

2. 4 × 21   2 × 39   6 × 15
3 × 28   5 × 16   3 × 32

3. a) *Tính* 7 × 5 × 2

Cách 1 : $\underbrace{(7 \times 5)} \times 2 =$
$35 \times 2 = 70$

Cách 2 : $7 \times \underbrace{(5 \times 2)} =$
$7 \times 10 = 70$

b) Tính 5 × 7 × 2   và   5 × 2 × 7

4. Tính theo hai cách các dãy tính sau đây :

6 × 3 × 3   9 × 2 × 5   8 × 2 × 4

5. Trong một ngày cửa hàng bách hóa bán được 3 tấm vải trắng, mỗi tấm dài 22m và 1 tấm vải xanh dài 25m. Hỏi ngày hôm đó cửa hàng đã bán được tất cả bao nhiêu mét vải ?

truongxua.vn

6. Toàn có 60 hòn bi. Toàn cho 2 bạn, mỗi bạn 16 hòn bi. Hỏi Toàn có bao nhiêu hòn bi ?

7*. Em hãy nêu cách lập những dãy số sau và điền thêm số thứ tư của dãy vào ô trống :

a)

12	24	48	

b)

3	9	27	

● **Luyện tập**

▲ 1. a) **23 × 3 =**

23 × 3 = (20+3)×3
= 20×3+3×3
= 60+9=69

23 × 3 = 69

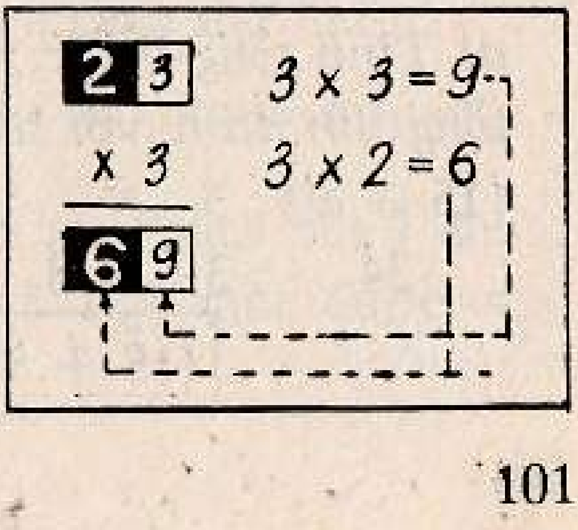

b) **26 × 3 =**

26 × 3 = (20+6)×3

= 60+18

= 60+10+8=78

26 × 3 = 78

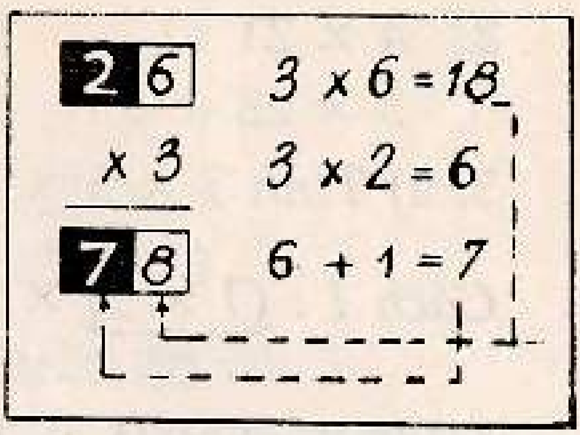

2. 3 × 33   4 × 25   5 × 17

2 × 48   4 × 19   5 × 14

3. Tính nhanh các dãy tính sau đây :

3 × 9 × 2   5 × 3 × 4   9 × 4 × 2

4. 24 × 4   15 × 5   2 × 9 × 5

3 × 29   4 × 22   8 × 2 × 4

5. Lớp 3A có 3 tổ học sinh mỗi tổ có 12 em, lớp 3B có 38 em. Hỏi cả hai lớp có bao nhiêu học sinh ?

thuongmaitr

6*. Em hãy nghĩ một số nào đó không lớn quá 31 điền vào dấu ? (? + 2) × 3 − 6 − ? × 3.

Kết quả có đúng bằng 0 không ?

● **Chia một tổng cho một số**

(15 + 9) : 3 = ?

số bị chia   số chia

(15 + 9) : 3

Tổng

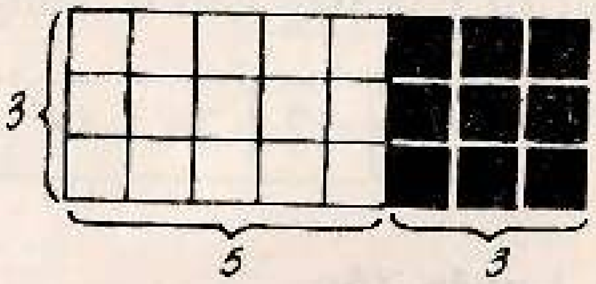

a) Tính tổng trước, rồi chia tổng tìm được với số :

(15 + 9) : 3 =

24 : 3 = 8

b) Chia mỗi số hạng của tổng cho số, rồi cộng lại :

15 : 3 + 9 : 3 =

5 + 3 = 8

(15 + 9) : 3 = 15 : 3 + 9 : 3

▲ Tính giá trị của các biểu thức sau theo hai cách :

1. (10 + 4) : 2 (8 + 12) : 4 (12 + 15) : 3

2. (16 + 4) : 2 (24 + 18) : 6 (20 + 25) : 5

3. Tính giá trị các biểu thức sau theo cách thứ hai :

(40 + 8) : 4 (50 + 5) : 5 (30 + 12) : 3

4. Người thợ may có hai mảnh vải, một mảnh dài 16m, một mảnh dài 12m. Hỏi với hai mảnh vải đó, người thợ may sẽ may được mấy bộ quần áo ? Biết rằng mỗi bộ may hết 4 mét.

5. Hằng hái được 18 bông hoa. Nga hái được 12 bông. Hằng và Nga đem số hoa đó cắm vào lọ hoa, mỗi lọ có 6 bông. Hỏi có tất cả bao nhiêu lọ hoa ?

6*. Tìm chữ số hàng đơn vị của số 8* và thương của phép chia 8* : 8, biết thương là số có 2 chữ số.

uongxua.vn

● **Luyện tập**

▲ 1. Tính theo hai cách :

(15 + 30) : 5 (18 + 42) : 6 (21 + 49) : 7

2. Tính theo cách thích hợp :

(11 + 13) : 6 (30 + 21) : 3 (62 + 18) : 8

3. Tính giá trị các biểu thức sau theo cách thứ hai :

(80 + 8) : 4 (60 + 12) : 6 (50 + 10) : 5

4. Mỗi quyển sách giá 3 đồng. Toàn mua sách hết 9 đồng. Tâm mua hết 12 đồng. Hỏi cả Toàn và Tâm mua được mấy quyển sách ?

5. Có 30 kg quả chanh và 24 kg quả cam đựng trong rổ, mỗi rổ đựng được 6 kg quả. Hỏi có tất cả bao nhiêu rổ ?

6*. Một mảnh vải dài 5m, đem cắt thành từng mảnh dài 1m. Hỏi phải cắt bao nhiêu lần ?

● Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số

■ **1.**

$$\mathbf{36 : 3 = ?}$$

$$36 : 3 = (30 + 6) : 3 = 30 : 3 + 6 : 3 = 10 + 2 = 12$$

$$\mathbf{36 : 3 = 12}$$

2.

$$\mathbf{42 : 3 = ?}$$

$$42 : 3 = (30 + 12) : 3 = 30 : 3 + 12 : 3 = 10 + 4 = 14$$

$$\mathbf{42 : 3 = 14}$$

thuongmaitr

▲ 1.	48 : 2	84 : 4	96 : 3
	77 : 7	66 : 6	69 : 3
2.	52 : 4	96 : 8	72 : 4
	75 : 3	56 : 2	90 : 2
3.	28 : 2	88 : 4	63 : 3
	91 : 7	72 : 3	70 : 2

4. Một tấm vải dài 42m. Người ta cắt đi $\frac{1}{3}$ tấm vải đó để may áo. Hỏi còn lại bao nhiêu mét vải ?

5. Trên hình bên có bao nhiêu hình tam giác, hình tứ giác ? Đọc tên các hình đó.

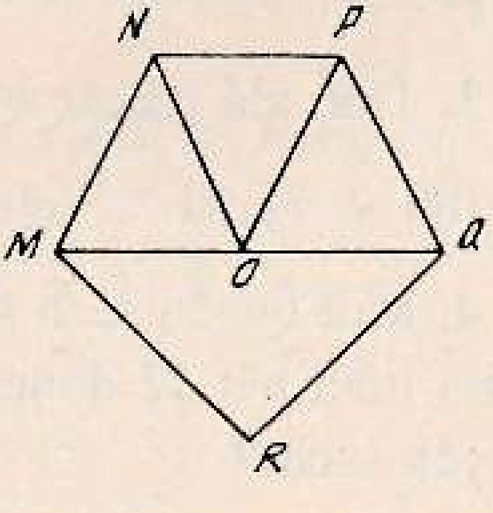

6. Lớp 3A có 40 học sinh. Lớp 3B có 44 học sinh. Mỗi ghế băng trong lớp học có 4 học sinh ngồi. Hỏi trong cả hai lớp có bao nhiêu ghế băng ?

7*. Hai bác thợ cưa, xẻ một cây gỗ dài 5m thành những đoạn dài 1m, cứ 10 phút thì xẻ được một đoạn. Hỏi phải mất bao nhiêu phút mới xẻ xong cây gỗ đó ?

● **Luyện tập**

▲ **1.**

50 : 2	72 : 3	80 : 5
25 × 2	24 × 3	16 × 5

2.

Thừa số	23		6	6	13	
Thừa số	4	4	12		5	5
Tích		92		72		65

ruongxua.vn

3.

Số bị chia	72		60		84	
Số chia	4	4	5	5	6	6
Thương		18		12		14

4. Tính x : x × 5 = 95 x : 4 = 22 64 : x = 2

5. Một đàn trâu bò đang ăn cỏ. Người ta đếm được 32 chân trâu và 28 chân bò. Hỏi đàn trâu bò đó có mấy con ?

6. Để đan rổ, Tùng vót được 12 cái nan, Bố vót được một số nan gấp 4 lần số nan của Tùng. Hỏi cả Bố và Tùng vót được bao nhiêu cái nan ?

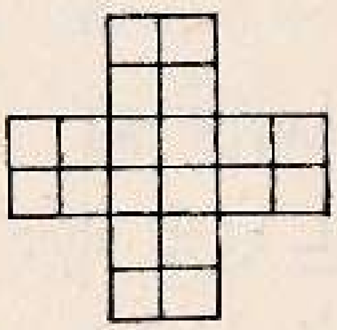

7*. Vẽ 2 hình như hình bên trên giấy kẻ ô vuông rồi cắt mỗi hình đó

thành 2 mảnh bằng nhau để khi ghép cả 4 mảnh lại thì được một hình vuông.

● Luyện tập

▲ **1.** 27 × 3 32 × 2 17 × 5
81 : 3 64 : 2 85 : 5

2. 28 × 3 29 × 2 19 × 4
84 : 3 58 : 2 76 : 4

3. 25 × 4 : 2 33 + 66 : 3 86 : 2 + 57
11 × 9 : 3 45 − 88 : 2 65 : 5 − 9

4. [< / > / =] ?

78 × 0 ☐ 78 × 1 14 × 4 ☐ 12 × 4 + 8
56 : 4 ☐ 28 : 2 12 × 2 ☐ 46 − 18
95 : 5 ☐ 3 × 6 100 : 2 ☐ 7 × 7

thuongmaitr

5. Có 3 xe ô tô chở 96 bao phân đạm. Xe đầu chở 34 bao. Hai xe sau chở được như nhau. Hỏi mỗi xe sau chở được mấy bao ?

6. Bốn thùng dầu đựng 74*l*. Một thùng đựng 20*l*, còn 3 thùng kia đựng như nhau. Hỏi mỗi thùng đựng được mấy lít dầu ?

7*. Nêu cách lập dãy số sau đây và điền thêm số thứ tự của dãy vào ô trống :

96	48	24	

● Luyện tập

▲ **1.** Phép nhân 27 × 3 = 87 sai hay đúng ?

2. 17 × 5 22 × 4 31 × 3
85 : 5 88 : 4 93 : 3

3. Tính x :

x × 4 = 92   x : 5 = 20   72 : x = 4

x + 4 = 92   x − 5 = 20   72 − x = 4

4. Mẹ mang 50 đồng để mua sách và vở. Mẹ mua sách hết 14 đồng, còn thì mua vở. Biết mỗi quyển vở giá 3 đồng. Hỏi mẹ mua được bao nhiêu quyển vở ?

5. Đào mua vở hết 15 đồng, Mai mua vở hết 18 đồng. Biết giá tiền mỗi quyển vở là 3 đồng. Hỏi Đào và Mai mua được bao nhiêu quyển vở ?

6*. Tìm một số biết rằng đem chia số đó cho 3, được bao nhiêu đem chia cho 2 thì cho kết quả là 12.

● **Luyện tập**

uongxua.vn

▲ 1. 78 : 3   96 : 6   91 : 7

26 × 3   16 × 6   13 × 7

2. 44 : 4   82 : 2   69 : 3

11× 4   41× 2   23× 3

3. 85 : 5 × 4   22 × 4 : 8   9 × 11 − 7 × 12

72 : 4 × 5   15 × 6 : 9   98 : 2 − 54 : 2

4. Đoạn thẳng thứ nhất dài 7cm, đoạn thẳng thứ hai dài gấp đôi đoạn thẳng thứ nhất, đoạn thẳng thứ ba ngắn hơn đoạn thẳng thứ hai 5cm. Hãy vẽ 3 đoạn thẳng đó và tính độ dài đoạn thẳng thứ hai, đoạn thẳng thứ ba.

5. Ba người gánh 100 kg thóc vào kho. Một người gánh được 32kg. Hai người kia gánh như nhau. Hỏi mỗi người đó gánh được bao nhiêu kilôgam thóc ?

6*. Em hãy nghĩ một số không quá **23.** Đem số đó cộng với 2, được bao nhiêu đem nhân với 4, rồi lại trừ 8 và cuối cùng đem chia cho **4.** Nếu em làm tính đúng thì kết quả cuối cùng sẽ là số em đang nghĩ.

● **Luyện tập**

▲ **1.** Các phép chia sau đây sai hay đúng ?

87 : 3 = 28   75 : 5 = 13   60 : 4 = 15

2. 16 × 4   29 × 3   13 × 7

88 : 2   85 : 5   69 : 3

3. Tính y :

y × 9 = 99   y : 6 = 14   87 : y = 3

4. Trong 3 giờ đội công nhân Một sửa được 36m đường, đội công nhân Hai sửa được 39m. Hỏi trong một giờ cả hai đội công nhân sửa được bao nhiêu mét đường ?

thuongmaitr

5. Trong 4 ngày Hằng đọc được 44 trang sách. Nga đọc được 48 trang. Hỏi mỗi ngày cả Hằng và Nga đọc được bao nhiêu trang sách ?

6*. Hãy xếp 6 hình vuông bằng 9 que diêm.

● **Chia số có hai chữ số cho số có hai chữ số**

■ a) **24 : 12 = ?**

□ × 12 = 24

2 × 12 = 24

---

24 : 12 = 2

b) **51 : 17 = ?**

□ × 17 = 51

3 × 17 = 51

---

51 : 17 = 3

▲ 1. 48 : 24   84 : 14   76 : 19   80 : 20
32 : 16   87 : 29   85 : 17   60 : 15

2. 64 : 32   48 : 16   68 : 17   60 : 30
36 : 18   92 : 23   60 : 12   90 : 15

3. Một ngày có 24 giờ. Hỏi 72 giờ là mấy ngày ?

4. Người ta lắp 2 cửa sổ hết 32 tấm kính. Hỏi nếu lắp 5 cửa sổ như vậy thì hết bao nhiêu tấm kính ?

5. Nếu lắp 2 cửa sổ hết 32 tấm kính thì với 80 tấm kính sẽ lắp được bao nhiêu cửa sổ như vậy ?

6*. Việt nói : "Tuổi của Bố mình cách đây 12 năm thì bằng nửa tuổi của Bố mình trong 12 năm sắp tới". Em hãy tính tuổi hiện nay của Bố bạn Việt.

ruongxua.vn

● **Luyện tập**

▲ 1. Mỗi số ở hàng trên nhiều hơn mỗi số ở ngay dưới nó bao nhiêu đơn vị và gấp bao nhiêu lần :

96	52	75	90
32	13	15	30

2. Mỗi số ở hàng trên ít hơn mỗi số ở ngay dưới nó bao nhiêu đơn vị và kém bao nhiêu lần :

12	14	28	20
48	42	84	60

3. $27 \times 2 : 18$ $4 \times 5 \times 5$ $28 + 56 : 14$
$35 \times 2 : 14$ $96 : 16 \times 12$ $(28 + 56) : 14$

4. Trên hình bên có bao nhiêu hình vuông và hình tam giác ?

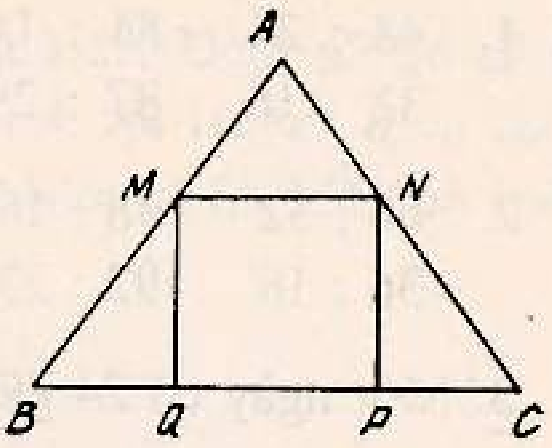

Đọc tên hình vuông và các hình tam giác đó.

5. Một con lợn nặng gấp 12 lần con ngỗng. Nếu con ngỗng nặng 7 kg thì cả lợn và ngỗng nặng bao nhiêu kilôgam ?

6. Đàn bò của nông trường có 66 con bò cái, số bò đực kém số bò cái 11 lần. Hỏi đàn bò của nông trường có tất cả bao nhiêu con ?

7*. Phải nhân hai số nào để có kết quả là :

a) 42 ? b) 72 ?

● Phép chia hết. Phép chia có dư

■ 1.* Có 6 quả cam chia đều cho 2 em. Hỏi mỗi em được mấy quả ? Có dư quả cam nào không ?

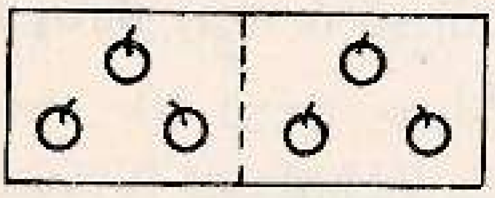

Giải : 6 : 2 = 3 (quả)

Đáp số : Mỗi em được 3 quả cam và không dư quả nào.

6 chia hết cho 2

vì 3 × 2 = 6

6 − 6 = 0

6	2
−6	3
0	

thuongmaitr

2. Có 7 quả cam chia đều cho 2 em. Hỏi mỗi em được mấy quả ? Có dư quả nào không ?

Giải :

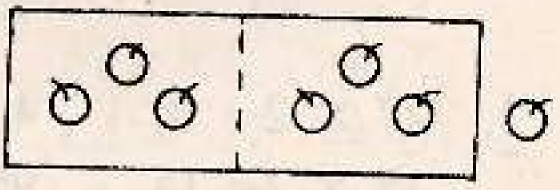

Vì 3 × 2 = 6

7 − 6 = 1

nên 7 : 2 = 3 (quả), dư 1 (quả).

Đáp số : Mỗi em được 3 quả cam, còn dư 1 quả .

7 không chia hết cho 2

7 chia cho 2 được 3, còn dư 1. Số dư phải bé hơn số chia.

$$7 = 3 \times 2 + 1$$

7 chia cho 2 được 3	$\begin{array}{r\|l} 7 & 2 \\ \underline{-\;6} & 3 \\ 1 & \end{array}$
3 nhân với 2 được 6	
7 trừ 6 còn 1	

3. 23 : 4 = ?

$23 = 20 + 3$
$= 5 \times 4 + 3$

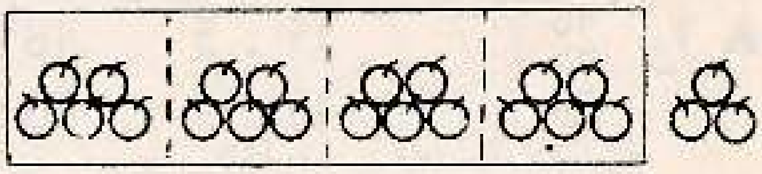

23 : 4 = 5 (dư 3)

23 : 4 = 5 (dư 3)

23 chia cho 4 được 5 dư 3.

$$\begin{array}{r|l} 23 & 4 \\ \underline{-\;20} & 5 \\ 3 & \end{array}$$

Trong phép chia có dư, số dư phải bé hơn số chia.

▲ 1. Chia mỗi số sau đây cho 2 :

10 ; 11 ; 12 ; 13 ; 14 ; 15.

Phép chia nào hết ? Phép chia nào có dư ?

2. Chia mỗi số sau đây cho 3 :

12 ; 13 ; 14 ; 15 ; 16 ; 17 ; 18 ; 19 ; 20 ; 21.

Phép chia nào hết ? Phép chia nào có dư ?

3. 12 : 5   88 : 9   72 : 12
37 : 7   64 : 8   50 : 25

4. Gia đình Lan nuôi được 36 con vừa gà, vừa vịt, vừa ngan, trong số đó một nửa là gà. Số vịt và số ngan bằng nhau. Hỏi

truongxua.vn

gia đình Lan nuôi được mấy con gà, mấy con vịt, mấy con ngan ?

5. Ba mảnh vải trắng, xanh, đỏ dài tất cả là 48m, trong số mét vải đó có một nửa là vải đỏ. Mảnh vải trắng và mảnh vải xanh dài bằng nhau. Hỏi chiều dài của mảnh vải đỏ, trắng, xanh là bao nhiêu mét ?

6*. 60 chia hết cho những số nào ?

● **Luyện tập**

▲ **1.**

28 : 7	35 : 5	48 : 8	72 : 12
29 : 7	38 : 5	50 : 8	75 : 12

2.

45 : 5	48 : 6	64 : 8	60 : 15
47 : 5	51 : 6	71 : 8	67 : 15

3.

$7 \times 9 - 8 \times 4$	$88 : 44 + 66 : 2$
$5 \times 8 - 2 \times 7$	$94 : 2 - 46 : 23$
$54 : 6 + 7 \times 7$	$96 : 24 + 95 : 19$

thuongmaitr

4. [< / > / =] ?

$22 : 11 \times 49$ □ 100

36 □ $74 : 37 \times 18$

$96 : 16 \times 14$ □ $21 + 59$

5. Hằng 9 tuổi. Mẹ của Hằng hơn Hằng 36 tuổi. Hỏi tuổi Hằng kém bao nhiêu lần tuổi của mẹ Hằng ?

6. Một con ngỗng nặng 11kg. Một con lợn nặng 66kg. Hỏi con lợn nặng gấp bao nhiêu lần con ngỗng ?

7*. Tìm trên hình bên 9 hình tứ giác. Đọc tên các hình tứ giác đó.

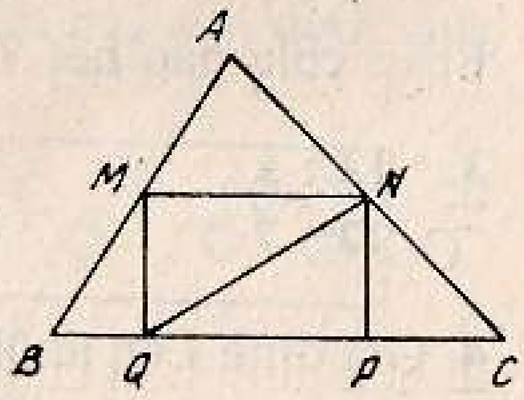

● Thứ tự thực hiện các phép tính

■ **1.** $\underbrace{57 + 9}_{66} + 26 = 66 + 26 = 92$ $\underbrace{31 - 24}_{7} + 7 = 7 + 7 = 14$

$\underbrace{24 : 3}_{8} : 2 = 8 : 2 = 4$ $\underbrace{36 : 9}_{4} \times 6 = 4 \times 6 = 24$

Nếu trong biểu thức không có dấu ngoặc đơn ( ) mà chỉ có phép cộng, phép trừ hoặc chỉ có phép nhân, phép chia thì ta thực hiện các phép tính theo thứ tự đã chỉ trong biểu thức (từ trái sang phải).

2. $65 + \underbrace{21 : 3}_{7} = 65 + 7 = 72$ $40 - \underbrace{4 \times 7}_{28} = 40 - 28 = 12$

$\underbrace{27 : 3}_{9} - \underbrace{4 \times 2}_{8} = 9 - 8 = 1$ $\underbrace{3 \times 5}_{15} + \underbrace{6 \times 4}_{24} = 15 + 24 = 39$

truongxua.vn

Nếu trong một biểu thức không có dấu ngoặc đơn ( ) và có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia thì theo thứ tự ta thực hiện trước các phép tính nhân, chia rồi sau đó các phép tính cộng, trừ.

3. $\underbrace{(6 + 21)}_{27} : 3 = 27 : 3 = 9$ $\underbrace{(10 - 4)}_{6} \times 7 = 6 \times 7 = 42$ $60 : \underbrace{(5 + 10)}_{15} = 60 : 15 = 4$

Nếu trong biểu thức mà có dấu ngoặc đơn ( ) thì theo thứ tự ta thực hiện phép tính trong dấu ( ) trước.

▲ **1.** $73 - 15 - 8$ $5 \times 2 \times 7$ $32 : 8 \times 9$

$12 + 23 - 9$ $8 \times 2 : 4$ $60 : 10 : 2$

2. $70 - 8 \times 2$ $71 - 16 : 2$ $27 : 3 - 18 : 9$

$35 + 4 \times 7$ $9 \times 3 + 7 \times 4$ $60 : 12 + 8 \times 3$

3. $50 : (37 - 27)$ $\quad 27 : (12 : 4)$ $\quad (92 - 12) : 8$

$(18 - 12) \times 10$ $\quad (5 + 6) \times 9$ $\quad (18 + 12) : 5$

4. $12 + 39 - 36$ $\quad 9 \times 4 - 28$ $\quad 12 + 4 \times 9$

$36 : 4 \times 3$ $\quad 51 - 28 : 7$ $\quad 36 : (12 : 2)$

5. Tuổi của Việt bằng $\frac{1}{6}$ tuổi của Bố. Tuổi của Bố bằng $\frac{1}{2}$ tuổi của Ông. Tuổi của Ông là 72 tuổi. Hỏi tuổi của Việt là bao nhiêu ?

6*. Nam có 50 que diêm, đem xếp những chiếc thuyền như hình bên. Hỏi Nam xếp được bao nhiêu chiếc thuyền như vậy ? Còn bao nhiêu que diêm không dùng đến ?

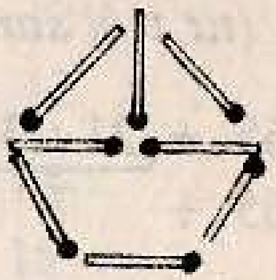

thuongmaitr

● Luyện tập

▲ **1.** $38+62-100$ $\quad (39-38)\times16$ $\quad 23\times(72-72)$

$24+38+38$ $\quad (80-80) : 5$ $\quad 20+5\times16$

2. $66 : 22+3\times8$ $\quad 3\times18-64 : 4$ $\quad 99 : 11 \times 9$

$72 : 18+7\times9$ $\quad 62 : 2-36 : 18$ $\quad 68 : 17 \times 23$

3. $96 : 16 + 9\times9$ $\quad 80 : 16\times13$ $\quad (15 + 16) \times 3$

$91 : 7-77 : 11$ $\quad 8\times12 : 48$ $\quad 81 : (30 - 3)$

4. [$<$; $>$; $=$] ?

$(18 + 14) \times 3$ ☐ $18 \times 3 + 14 \times 3$

$(42 + 36) : 6$ ☐ $42 : 6 + 36$

$(18 + 12) : 3$ ☐ $18 : 3 + 3$

5. Nam học bài trong 1 giờ rồi nghỉ $\frac{1}{4}$ giờ. Hỏi Nam đã học và nghỉ hết bao nhiêu phút ?

6. Việt học bài trong 1 giờ rồi đi tưới cây trong $\frac{1}{2}$ giờ. Hỏi Việt học và tưới cây trong bao nhiêu phút ?

7*. Cần phải có bao nhiêu chiếc thuyền để chở 37 chú bộ đội qua sông ? Biết rằng mỗi thuyền chỉ chở được 6 người kể cả người lái thuyền.

● **Luyện tập chung**

▲ 1.

Thừa số	9		8		7		6	
Thừa số	8	10	7	6	5	7	4	3
Tích		90		48		49		30

2. a) *32 × 3 =*

$$\begin{array}{r} 32 \\ \times\ 3 \\ \hline 96 \end{array}$$

b) *24 × 4 =*

$$\begin{array}{r} 24 \\ \times\ 4 \\ \hline 96 \end{array}$$

c) 21 × 4 　　18 × 5 　　17 × 3 　　29 × 2

3. 7 × 6 　　9 × 9 　　8 × 10 　　6 × 9

12 × 4 　　5 × 11 　　27 × 3 　　4 × 19

4. Tính theo hai cách các dãy tính sau :

8 × 5 × 2 　　(18 + 42) : 6 　　3 × 9 + 7 × 9

5. Tấm vải xanh dài 14m. Tấm vải trắng dài gấp 3 lần tấm vải xanh.

a) Hỏi tấm vải trắng dài mấy mét ?

b) Cả hai tấm vải dài mấy mét ?

6. Bao lớn đựng 24 kg gạo. Bao nhỏ đựng kém bao lớn 2 lần.

ruongxua.vn

a) Hãy đặt câu hỏi để bài toán giải được bằng một phép tính, rồi giải.

b) Hãy đặt câu hỏi để bài toán giải được bằng hai phép tính rồi giải.

7. Thùng lớn đựng 18*l* xăng, thùng nhỏ đựng bằng $\frac{1}{3}$ thùng lớn. Hỏi cả hai thùng đựng được bao nhiêu lít xăng ?

8*. Mỗi ô tô chở được 2 cái máy tiện. Hỏi phải có bao nhiêu ô tô mới chở hết 25 cái máy tiện ?

▲ **1.**

Số bị chia	63		70	48	81		72	
Số chia	7	8		6		8	9	10
Thương		8	10		9	5		10

thuongmaitr

2. a) **78 : 3 = 26**

$$\begin{array}{r|l} 78 & 3 \\ \underline{-\;6} & \overline{26} \\ 18 & \\ \underline{-\;18} & \\ 0 & \end{array}$$

b) **96 : 24 = 4**

$$\begin{array}{r|l} 96 & 24 \\ \underline{-\;96} & \overline{4} \\ 0 & \end{array}$$

c) 48 : 4   57 : 3   88 : 22   54 : 18

3. 12 × 4   19 × 3   4 × 22   3 × 18

69 : 3   91 : 7   99 : 33   68 : 17

4. $\boxed{\begin{matrix} < \\ > \\ = \end{matrix}}$?

$11 \times 6 + 11 \ \square \ 11 \times 7$

$99 : 11 \times 8 \ \square \ 5 + 2 \times 35$

$56 : 4 \ \square \ 18 \ \square \ 80 : 16$

5. Điền số thích hợp vào ô trống :

$8 \times \square < 32$ $\square \times 6 < 13$ $5 \times \square < 20$

6. Đặt một đề toán theo tóm tắt sau, rồi giải :

a) 3 bộ quần áo : 12m
8 bộ quần áo : ?m

b) 12 mét : 3 bộ quần áo.
32 mét : ? bộ quần áo.

7. Có 48*l* dầu đựng đều trong 6 thùng.

a) Hỏi 11 thùng như vậy đựng được bao nhiêu lít dầu ?

b) Hỏi 88*l* dầu thì đựng trong bao nhiêu thùng ?

8*. Lấy 96 cái kẹo chia đều nhau thành 8 gói. Lấy 4 gói cho một số bạn gái, số gói còn lại cho một số bạn trai. Hỏi các bạn trai được bao nhiêu cái kẹo ?

truongxua.vn

●

▲ 1. a) $12 \times 3 + 2 =$

```
 38 | 3
-30 |----
 --   12
 08
- 6
 --
  2
```

38 : 3 = 12 (dư 2)

b) $4 \times 12 + 1 =$

```
 49 | 12
-48 |----
 --    4
 01
```

49 : 12 = 4 (dư 1)

c) $17 \times 4 + 1$ $\quad$ 13×4 $\quad$ $3 \times 22 + 3$

$69 : 4$ $\quad$ $52 : 4$ $\quad$ $69 : 22$

2. 7×4 $\quad$ 23×3 $\quad$ 39×2 $\quad$ $44 : 11$

$54 : 6$ $\quad$ $68 : 2$ $\quad$ $84 : 7$ $\quad$ $68 : 17$

3. Tính $x : x \times 8 = 88$ $\quad$ $x : 7 = 14$ $\quad$ $56 : x = 28$

4. Điền số thích hợp vào ô trống :

$9 \times \square < 30$ $\quad$ $\square \times 4 < 11$ $\quad$ $5 \times \square < 15$

5. Trên hình bên có bao nhiêu :

a) Hình tam giác ?

b) Hình vuông ?

c) Hình tứ giác ?

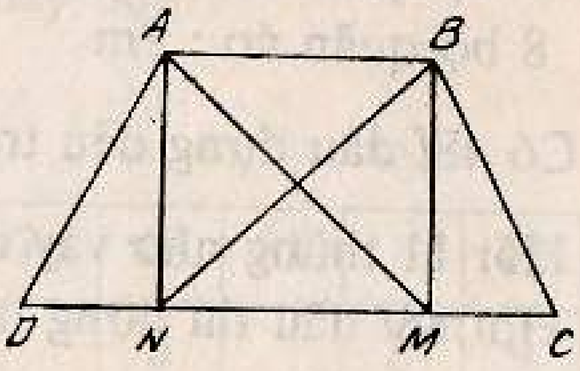

6. Đặt một đề toán theo tóm tắt sau rồi giải

2 quyển : 1 học sinh

20 quyển và 22 quyển : ? học sinh

thuongmaitr

7. Mỗi học sinh được mua 2 quyển vở. Tổ Một có 10 người, tổ Hai có 11 người. Hỏi cả hai tổ mua bao nhiêu quyển vở ?

8*. Số có hai chữ số 7* chia hết cho 3.

Điền vào * chữ số gì ?

CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 1000

1. ĐỌC, VIẾT SỐ

● **Chục, trăm, nghìn**

■

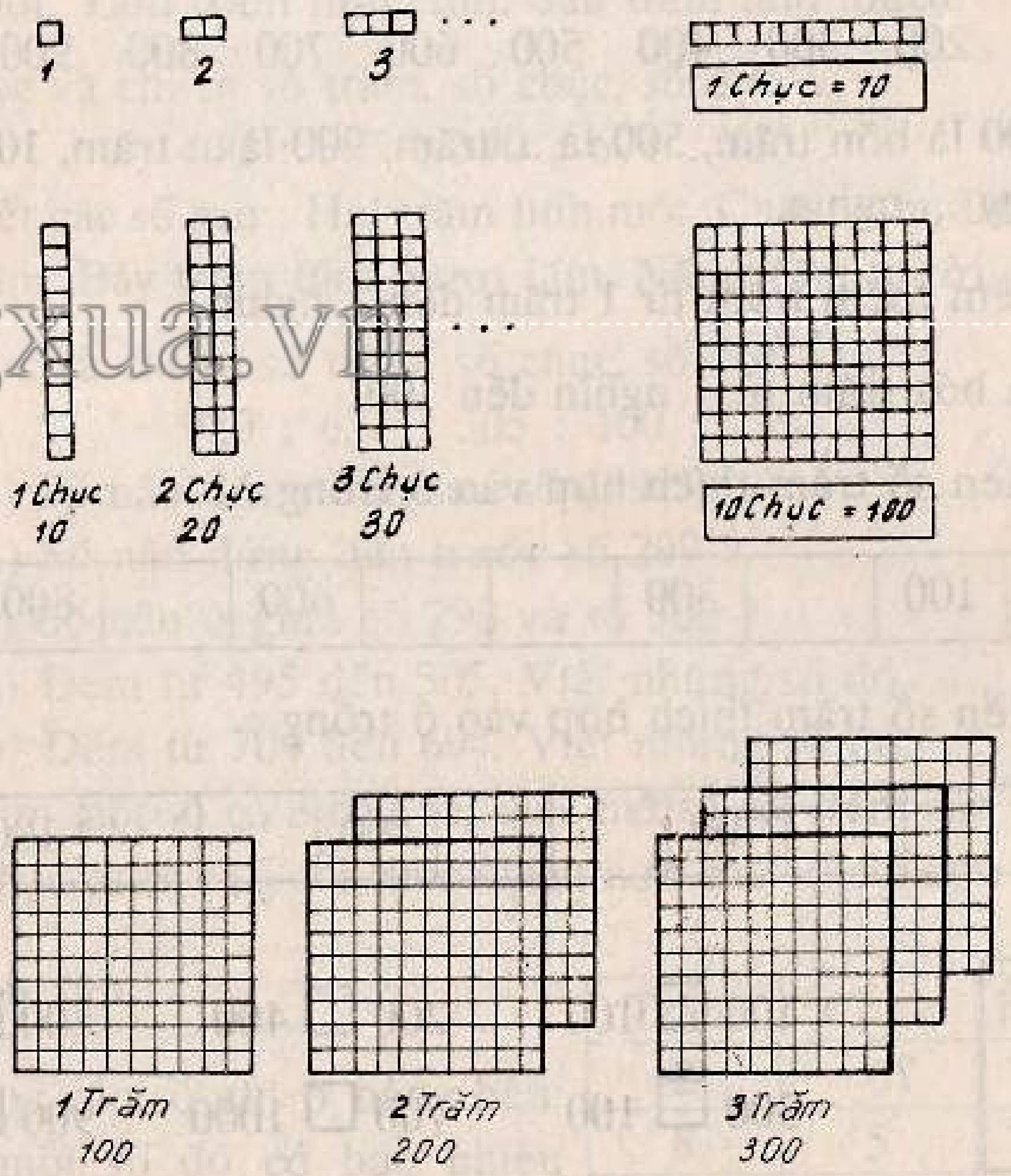

uongxua.vn

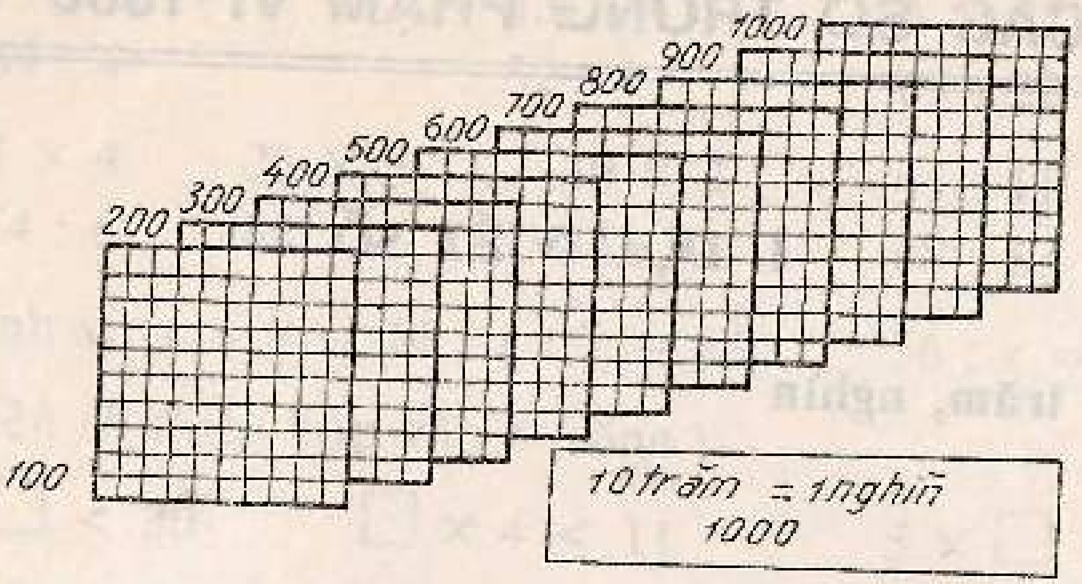

▲ 1. Đọc các số sau đây :

100 200 300 400 500 600 700 800 900 1000

2. 400 là bốn trăm, 500 là ... trăm, 900 là ... trăm, 1000 là ... trăm hay ... nghìn.

3. Đếm thêm trăm từ 1 trăm đến 1 nghìn.

thuongmaitr

Đếm bớt trăm từ 1 nghìn đến 100.

4. Điền số trăm thích hợp vào ô trống :

0	100		300			600		800	1000

5. Điền số trăm thích hợp vào ô trống :

1000			700			400		100	0

6. $\boxed{\begin{matrix} < \\ > \\ = \end{matrix}}$?

100 ☐ 100   200 ☐ 400   800 ☐ 500

300 ☐ 100   700 ☐ 1000   900 ☐ 900

7*. Với 24 que diêm hãy tìm cách xếp để có 3 hình vuông.

● Đọc và viết các số có ba chữ số

■

Đọc	Viết	Trăm	Chục	Đơn vị
Hai trăm bốn mươi sáu	246	2	4	6
Năm trăm ba mươi	530	5	3	0
Bốn trăm linh bảy	407	4	0	7

▲ 1. Viết các số sau : Ba trăm bảy mươi lăm. Chín trăm sáu mươi mốt. Tám trăm linh chín. Sáu trăm tám mươi.

2. Đọc và chỉ ra số trăm, số chục, số đơn vị :

400 ; 507 ; 390 ; 671 ; 835.

3. Viết các số sau : Hai trăm linh một. Chín trăm. Bốn trăm mười tám. Bảy trăm tám mươi lăm. Năm trăm mười.

ruongxua.vn

4. Đọc và chỉ ra số trăm, số chục, số đơn vị :

920 ; 651 ; 305 ; 100 ; 795.

5. a) Số nào đứng liền sau số 299 ?

b) Số nào đứng liền trước số 299 ?

c) Số nào ở giữa số 298 và số 300 ?

6. a) Đếm từ 495 đến 505. Viết những số đó.

b) Đếm từ 704 đến 694. Viết những số đó.

7*. Tìm một số có 3 chữ số. Biết chữ số chỉ trăm gấp đôi chữ số chỉ chục và chữ số chỉ chục nhiều hơn chữ số chỉ đơn vị là 4.

● Luyện tập

1. Đọc các số ghi ở bảng bên. Trong mỗi số đó có bao nhiêu trăm, bao nhiêu chục, bao nhiêu đơn vị ?

Trăm	Chục	Đơn vị
2	0	1
8	5	0
6	4	7
3	0	0

Luyện tập

1. Viết các số sau đây : a) 3 trăm 9 chục 9 đơn vị ; b) 5 trăm 0 chục 1 đơn vị ; c) 8 trăm 1 chục 0 đơn vị ; d) 2 trăm 0 chục 0 đơn vị.

Hãy viết mỗi số đó dưới dạng tổng của các trăm, các chục, các đơn vị.

a) 3 trăm 9 chục 9 đơn vị viết là 399.

$$399 = 300 + 90 + 9$$

2. Chữ số 0 chỉ gì trong các số sau :

705 ; 480 ; 809 ; 890 ; 900 ?

3. Chữ số 2 chỉ gì trong các số sau :

200 ; 220 ; 202 ; 222 ?

4. Viết và đọc các số sau :

a) 6 trăm 6 chục 7 đơn vị ; b) 9 trăm 0 chục 5 đơn vị ;

c) 3 trăm 4 chục 0 đơn vị ; d) 7 trăm 0 chục 0 đơn vị.

5. Chữ số 5 chỉ gì trong các số sau :

555 ; 500 ; 505 ; 550?

6. a) Viết số đứng liền trước mỗi số sau :

470 ; 920 ; 172 ; 609 ; 400.

b) Viết số đứng liền sau mỗi số sau :

399 ; 849 ; 999 ; 500 ; 810.

7. Điền số thích hợp vào ô trống :

a) 840 < □ < 845 b) 498 < □ < 503

8*. Hãy dùng 24 que diêm để xếp 7 hình vuông.

thuongmaitr

- **Kilôgam, gam**

■ Để cân các vật nhẹ hơn 1 kg như một gói mì chính (bột ngọt), một viên thuốc v.v... người ta còn dùng *đơn vị gam.* *Gam viết tắt là g.*

1 kg = 1000g

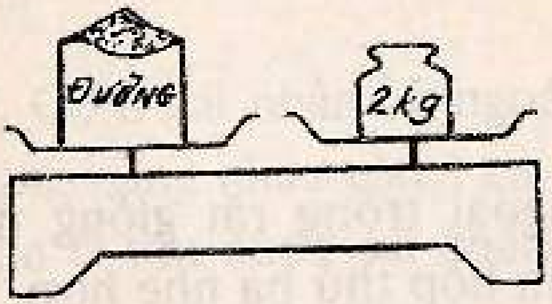

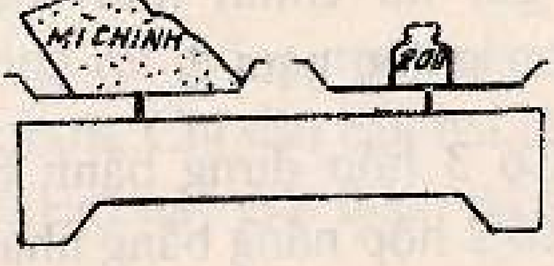

▲ 1. Ngoài các quả cân 1 kg, 2 kg, 5 kg ta còn thường dùng các quả cân :

1g	2g	5g
10g	20g	50g
100g	200g	500g

uongxua.vn

Hỏi phải lấy những quả cân khác nhau nào:

a) 1kg, 2kg, 5kg để có 8kg ?

b) 100g, 200g, 500g để có 800g ?

c) 10g, 20g, 50g để có 80g ?

d) 1g, 2g, 5g để có 8g ?

<u>2.</u> 42kg + 8kg − 25kg
26kg + 44kg − 25kg
3kg × 4 + 18kg
45kg + 20kg + 35g
74g + 26g − 45g
20g × 2 + 50g

3. 5kg × 8 − 12kg
37kg + 63kg − 78kg
22kg + 47kg + 31kg
50g × 2 − 20g
25g + 36g + 39g
44g + 35g − 55g

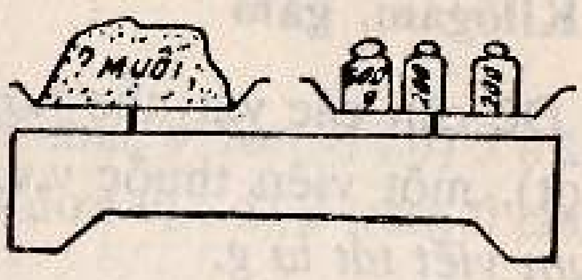

4. Vật cần cân nặng bao nhiêu gam ? Nếu trên đĩa cân kia đặt 2 quả cân 20g và 1 quả cân 50g thì cân thăng bằng.

5. Ba gói mì chính nặng 60g. Hỏi 5 gói mì chính như thế nặng bao nhiêu gam ?

6*. Có 3 hộp đựng bánh bề ngoài trông rất giống nhau, nhưng có 2 hộp nặng bằng nhau còn hộp thứ ba nhẹ hơn. Nếu đặt bất kì 2 hộp nào lên 2 đĩa cân thì đều có thể tìm được hộp bánh nhẹ. Em hãy giải thích tại sao ?

● **Luyện tập**

▲ 1. Thực hành cân : Cân 500g (nửa kilôgam ngô, gạo, thóc hay đậu).

thuongmaitr

2. Muốn cân 300g ta có thể dùng các quả cân loại nào trong các quả cân 1 kg, 500g, 200g, 100g ? cách nào tiện lợi nhất ?

3. Cũng như trên : cân 400g với các quả cân 1kg, 500g, 200g, 100g ?

4. $27 \times 3 + 48 : 24$ $\quad$ $5 \times 18 - 36 : 12$ $\quad$ $25 \times 4 - 37 \times 2$

5. Vẽ 3 đoạn thẳng, đoạn thứ nhất dài 8cm, đoạn thứ hai dài bằng nửa đoạn thứ nhất, đoạn thứ ba dài gấp 3 lần đoạn thứ hai.

6. [< ; > ; =] ?

3m2dm5cm ☐ 325cm

6m78cm ☐ 6m87cm

7m0dm8cm ☐ 7m1dm0cm

7. Viết và đọc các số sau :

5 trăm 4 chục 3 đơn vị ; 9 trăm 2 chục 0 đơn vị ;
6 trăm 0 chục 4 đơn vị ; 7 trăm 0 chục 0 đơn vị.

Viết mỗi số đó dưới dạng tổng của các trăm, các chục, các đơn vị.

8*. Có 8 cái nhẫn bề ngoài trông rất giống nhau nhưng có 7 cái nặng bằng nhau còn 1 cái nhẹ hơn. Chỉ cần cân hai lần bằng cân đĩa là tìm được cái nhẫn nhẹ. Em hãy giải thích tại sao ?

● **Kilômet**

■ Để đo chiều dài của một con đường hoặc khoảng cách lớn ta dùng *đơn vị kilômet. Kilômet viết tắt là km.*

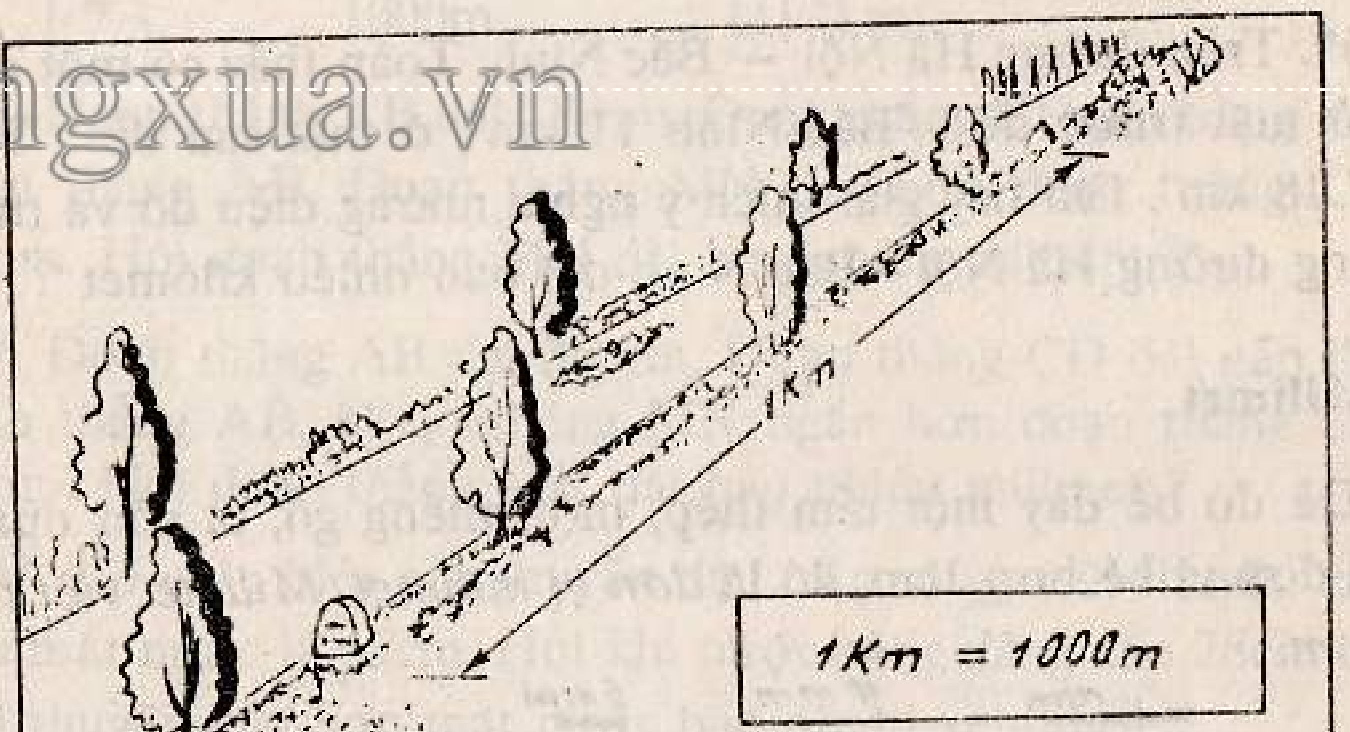

uongxua.vn

1. Bước chân của một người lớn dài khoảng 1m. Hỏi người đó phải bước bao nhiêu bước để đi được 1 km ?

2. Đọc số chỉ chiều dài các quãng đường sau đây : Hà Nội – Vinh : 289km. Hà Nội – Huế : 658km. Hà Nội – Lạng Sơn :

154 km. Huế – Đà Nẵng : 105 km, thành phố Hồ Chí Minh – Phan Thiết : 190 km.

3. Một người đi bộ được 5 km trong 60 phút.
a) Hỏi người đó đi được 1km trong mấy phút ?
b) Hỏi người đó đi được 3km trong mấy phút ?

4. Đọc số chỉ chiều dài các quãng đường sau đây : Hà Nội – Hải Phòng : 103 km. Hà Nội – Cao Bằng : 272 km. Hà Nội – Lai Châu : 490 km. Hà Nội – Huế : 658 km, thành phố Hồ Chí Minh – Cần Thơ : 167 km, thành phố Hồ Chí Minh – Minh Hải : 280 km.

5. Một người đi xe đạp được 12km trong 60 phút.
a) Hỏi người đó đi được 18 km trong bao nhiêu phút ?
b) Hỏi trong 90 phút người đó đi được bao nhiêu kilômet ?

6*. Trên đường Hà Nội – Bắc Ninh, Toàn thấy có một cột số ở mặt trước đề : "Bắc Ninh 11 km", ở mặt sau đề : "Hà Nội 18 km". Em hãy giải thích ý nghĩa những điều đó và tính quãng đường Hà Nội –Bắc Ninh dài bao nhiêu kilômet ?

Milimet

Để đo bề dày một tấm thép, một miếng gỗ, ta còn dùng một đơn vị bé hơn 1cm, đó là *đơn vị milimet. Milimet viết tắt là mm.*

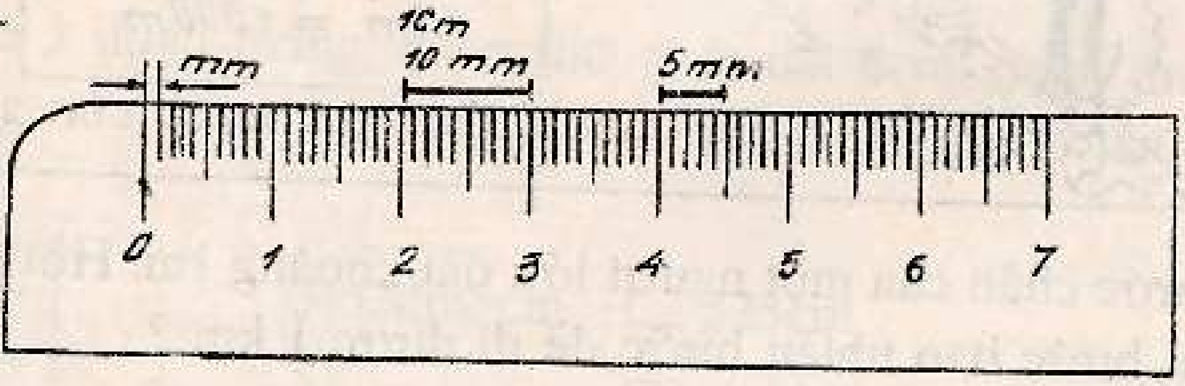

1cm = 10mm
1m = 1000mm

▲ 1. 1 dm bằng bao nhiêu milimet ?

2.

1cm = ..mm	5cm = ...mm
1dm = ...mm	4cm9mm = ...mm
1m = ...mm	3dm8cm4mm = ...mm

3. Vẽ các đoạn thẳng dài :
5cm 5mm ; 7cm 8mm ;
3cm 3mm.

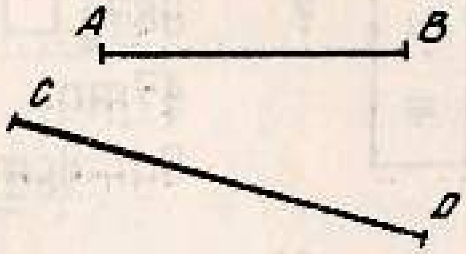

4. Các đoạn thẳng bên dài bao nhiêu xentimet ? milimet ?

5. <, >, = ?

1km	□	938m
5cm8mm	□	58mm
3dm8cm7mm	□	390mm
7m9dm2cm	□	790cm
1000m	□	1km

6. Đoạn thẳng AB dài 78mm. Đoạn thẳng CD dài bằng nửa đoạn thẳng AB. Đoạn thẳng MN dài hơn đoạn thẳng CD 16mm. Hỏi đoạn thẳng MN dài bao nhiêu milimet ?

7. Đoạn thẳng AB dài 36mm. Đoạn thẳng CD dài gấp đôi đoạn thẳng AB. Đoạn thẳng MN ngắn hơn đoạn thẳng CD 11mm. Hỏi đoạn thẳng MN dài bao nhiêu milimet ?

8*. *Đố vui :* Một con thuyền đậu trên sông, mũi thuyền cao hơn mặt nước là 45cm. Hỏi khi nước sông dâng cao 28cm thì mũi thuyền cao hơn mặt nước bao nhiêu xentimet ?

● Luyện tập

1. Vẽ 3 đoạn thẳng : đoạn thẳng thứ nhất dài 12cm ; đoạn thẳng thứ hai bằng $\frac{1}{3}$ đoạn thẳng thứ nhất, đoạn thẳng thứ ba dài hơn đoạn thẳng thứ hai 30mm.

2. 2m = ...cm 4m08cm = ...cm

8m = ...cm 9m40cm = ...cm

3m5dm = ...cm 6dm5cm3mm = ...mm

3. < > = ?

1kg ☐ 1000g 1km ☐ 999mm

987g ☐ 1kg 3m5dm ☐ 350cm

47mm ☐ 4cm8mm

9dm8cm ☐ 979mm

4. 1km = ... m 6dm4cm2mm = ... mm

1m5dm = ... cm 8dm0cm9mm = ... mm

5. Xe lửa trong 2 giờ đi được 60 km. Hỏi trong 3 giờ đi được bao nhiêu kilômet ?

6. Một người đi ngựa trong 3 giờ được 30 km. Hỏi trong 2 giờ người đó đi được mấy kilômet ?

7*. Một thùng đựng đầy dầu hỏa thì nặng 22 kg. Nếu thùng đựng nửa số dầu hỏa đó thì nặng 12 kg. Hỏi khi thùng không đựng dầu thì nặng bao nhiêu kilôgam ?

thuongmaitr

2. PHÉP CỘNG

● **Cộng không nhớ và cộng có nhớ ở hàng chục**

■ **1.** **326 + 253 = ?**

$$\begin{array}{r} 326 = 300 + 20 + 6 \\ + \; 253 = 200 + 50 + 3 \\ \hline 326 + 253 = 500 + 70 + 9 = 579 \end{array}$$

326 + 253 = 579

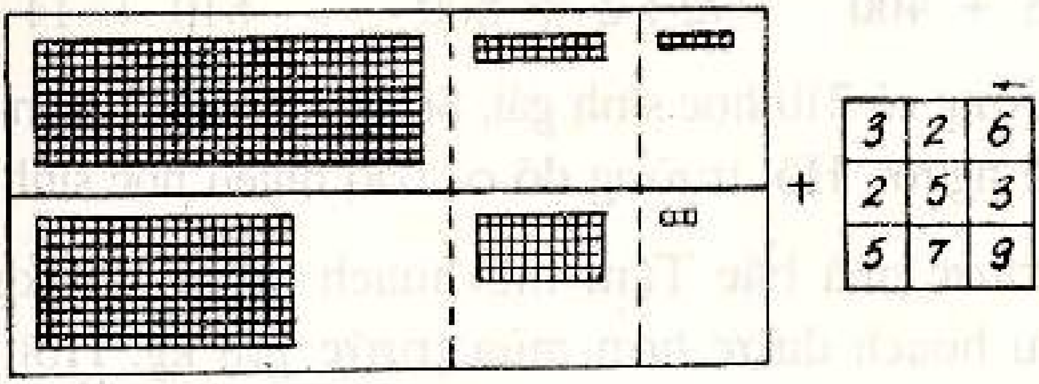

2. **248 + 339 = ?**

$$\begin{array}{rl} 248 & = 200 + 40 + 8 \\ 339 & = 300 + 30 + 9 \\ \hline 248 + 339 & = 500 + 70 + 17 \\ & = 500 + 70 + 10 + 7 \\ & = 500 + 80 + 7 = 587 \end{array}$$

248 + 339 = 587

ruongxua.vn

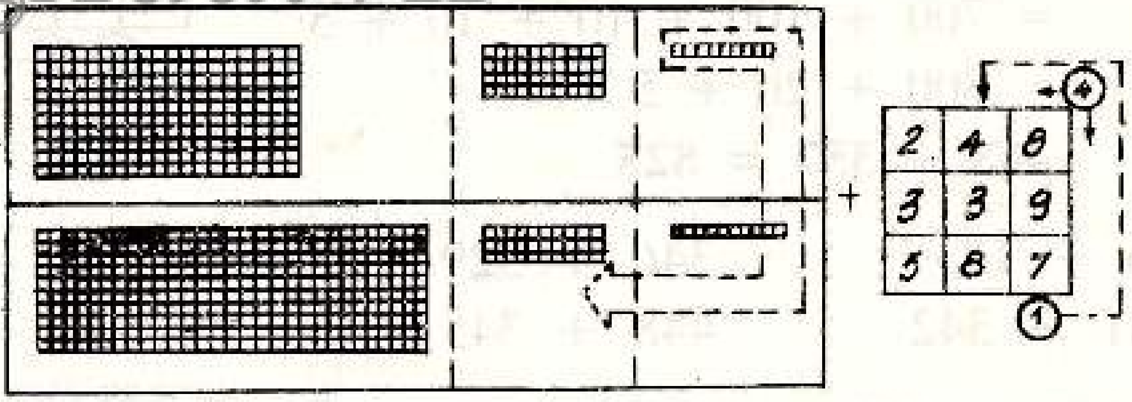

▲ **1.**

600+200	530+400	340+250	544+134
300+700	800+90	460+20	325+469

2.

$$\begin{array}{r} 500 \\ +\ 300 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 200 \\ +\ 800 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 600 \\ +\ 390 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 700 \\ +\ 35 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 220 \\ +\ 270 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 940 \\ +\ 56 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 632 \\ +\ 347 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 467 \\ +\ 515 \\ \hline \end{array}$$

3. $32 \times 3 + 400$ $92 : 2 + 800$ $610 + 14 \times 5$

4. Một trường có 210 học sinh gái. Số học sinh trai hơn số học sinh gái là 75 người. Hỏi trường đó có bao nhiêu học sinh ?

5. Mùa trước nhà bác Tám thu hoạch được 420 kg thóc. Mùa này thu hoạch được hơn mùa trước 118 kg. Hỏi cả hai mùa nhà bác Tám thu hoạch được bao nhiêu kilôgam thóc ?

6*. Cộng mỗi số 666, 801, 900, 550, 411 với 48, lấy kết quả đó cộng với 52. Có thể tìm nhanh kết quả cuối cùng không ?

● **Cộng có nhớ ở hàng trăm**

■ **468 + 357 = ?**

$$468 = 400 + 60 + 8$$
$$357 = 300 + 50 + 7$$

$$\begin{aligned} 468 + 357 &= 700 + 110 + 15 \\ &= 700 + 100 + 10 + 10 + 5 \\ &= 800 + 20 + 5 \end{aligned}$$

468 + 357 = 825

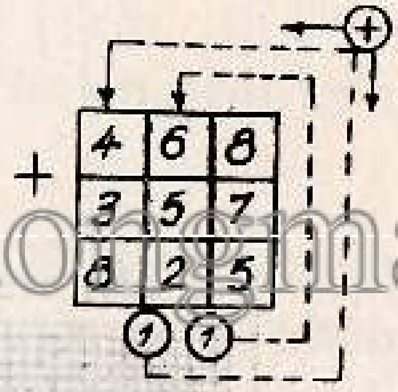

▲ 1. $246 + 123$ $346 + 529$ $729 + 271$

$231 + 342$ $448 + 345$ $626 + 85$

2. $\begin{array}{r}148\\+\ 551\\\hline\end{array}$ $\begin{array}{r}222\\+\ 22\\\hline\end{array}$ $\begin{array}{r}415\\+\ 539\\\hline\end{array}$ $\begin{array}{r}664\\+\ 317\\\hline\end{array}$ $\begin{array}{r}585\\+\ 416\\\hline\end{array}$ $\begin{array}{r}749\\+\ 83\\\hline\end{array}$

3. $38 : 2 \times 4$ $45 : 3 \times 6$ $84 : 6 \times 3$

4. $75 - 4 \times 7$ $81 - 86 : 2$ $27 \times 2 - 56 : 4$

5. Đường bộ từ thành phố Hồ Chí Minh đến Phan Thiết dài 190km. Đường bộ từ Phan Thiết đến Nha Trang dài 251km. Hỏi đường bộ từ thành phố Hồ Chí Minh đến Nha Trang dài bao nhiêu kilômet ?

6. Đường xe lửa từ Hà Nội đến Vinh dài 319 km. Từ Vinh đến Huế dài 369km. Hỏi đường xe lửa từ Hà Nội đến Huế dài bao nhiêu kilômet ?

7*. Điền chữ số thích hợp vào dấu *

$$\begin{array}{r} *78 \\ +\ 4*5 \\ \hline 95* \end{array} \qquad\qquad \begin{array}{r} 74* \\ +\ 1*2 \\ \hline *10 \end{array}$$

●

■ **1.** **326 + 253 = ?**

$$\begin{array}{r} 326 \\ +\ 253 \\ \hline 579 \end{array}$$

Hàng đơn vị : 6 + 3 = 9
Hàng chục : 2 + 5 = 7
Hàng trăm : 3 + 2 = 5

2. **248 + 339 = ?**

uongxua.vn

$$\begin{array}{r} 248 \\ +\ 339 \\ \hline 587 \end{array}$$

Hàng đơn vị : 8 + 9 = 17, viết 7 nhớ 1 sang hàng chục.
Hàng chục : 4 + 3 = 7, thêm 1 được 8
Hàng trăm : 2 + 3 = 5.

3. **468 + 357 = ?**

$$\begin{array}{r} 468 \\ +\ 357 \\ \hline 825 \end{array}$$

Hàng đơn vị : 8 + 7 = 15, viết 5 nhớ 1 sang hàng chục.
Hàng chục : 6 + 5 = 11, thêm 1 được 12, viết 2 nhớ 1 sang hàng trăm.
Hàng trăm : 4 + 3 = 7, thêm 1 được 8.

Chú ý : Để khỏi quên nhớ 1 trong khi cộng, nên ghi 1 chấm, trên hàng chữ số hàng chục hoặc hàng trăm.

Muốn cộng hai số ta làm như sau :

1) Viết số hạng này dưới số hạng kia và viết cho đúng cột các hàng đơn vị, hàng chục, hàng trăm.

2) Cộng các đơn vị với nhau, các chục với nhau, các trăm với nhau, bắt đầu từ hàng đơn vị.

▲ **1.** 53 + 324   412 + 217 $\begin{array}{r} 606 \\ +\ 354 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 483 \\ +\ 359 \\ \hline \end{array}$ 546 + 78   653 + 347

2. 562 + 36   831 + 155   84 + 799   298 + 702 $\begin{array}{r} 558 \\ +\ 362 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 507 \\ +\ 324 \\ \hline \end{array}$

3. Vẽ đoạn thẳng AB = 12cm, đoạn thẳng CD dài hơn đoạn thẳng AB 2cm và đoạn thẳng MN dài bằng nửa đoạn thẳng CD.

4. Thùng thứ nhất đựng 85*l* xăng, thùng thứ hai đựng hơn thùng thứ nhất 47*l*, thùng thứ ba đựng hơn thùng thứ hai 68*l*. Hỏi thùng thứ ba đựng bao nhiêu lít xăng ?

thuongmaitr

5. Con lợn nặng 108kg, con bò nặng hơn con lợn 136kg, con trâu nặng hơn con bò 77kg. Hỏi con trâu nặng bao nhiêu kilôgam ?

6. Hãy xếp các số 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80 vào các ô vuông sao cho tổng các số ở mỗi cột thì bằng nhau và tổng bốn số ở mỗi hàng cũng bằng nhau.

●

▲ **1.**

Số hạng	548	374	768	48	97	605
Số hạng	263	629	23	658	34	296
Tổng						

2. $\begin{array}{r}259\\ +\ 456\\ \hline\end{array}$ $\begin{array}{r}93\\ +\ 608\\ \hline\end{array}$ $\begin{array}{r}438\\ +\ 562\\ \hline\end{array}$ $\begin{array}{r}729\\ +\ 71\\ \hline\end{array}$ $\begin{array}{r}347\\ +\ 269\\ \hline\end{array}$ $\begin{array}{r}508\\ +\ 385\\ \hline\end{array}$

3. $200 + 27 \times 3$ $\quad 13 \times 7 + 48 : 2$ $\quad 96 : 32 + 98$

4. | <
 >
 = | ?

8m35cm □ 835cm

300 + 500 □ 800

670mm □ 6dm0cm7mm

251 + 637 □ 888

5. Hai xe lửa đi ngược chiều nhau từ ga A và ga B, gặp nhau ở ga C. AC = 126km. BC dài hơn AC 137km. Hỏi AB dài bao nhiêu kilômet ?

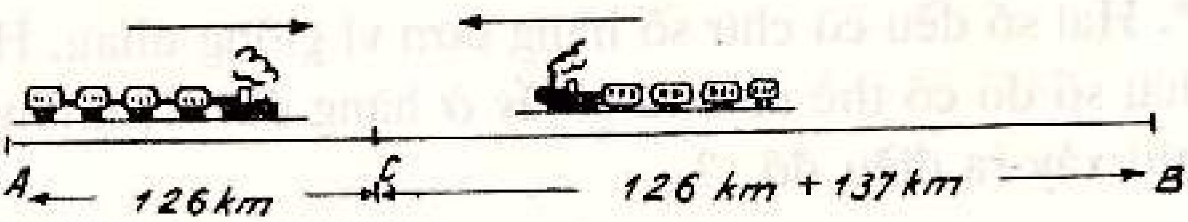

uongxua.vn

6. Sợi dây thứ nhất dài 134cm. Sợi thứ hai dài hơn sợi thứ nhất 18cm. Hỏi cả hai sợi dây dài bao nhiêu xentimet ?

7*. Hãy xếp 16 que diêm thành hai hình vuông.

●

▲ 1. $512 + 199$ $\quad 37 + 963$ $\quad 437 + 563$

$378 + 546$ $\quad 254 + 88$ $\quad 483 + 489$

2.

Số hạng	777	39	284	539	409	360
Số hạng	99	585	716	458	582	289
Tổng						

3. Tính x : $\quad x - 327 = 485$ $\quad x - 403 = 299$

4. Tìm trên hình bên 6 hình tam giác và đọc tên các hình đó.

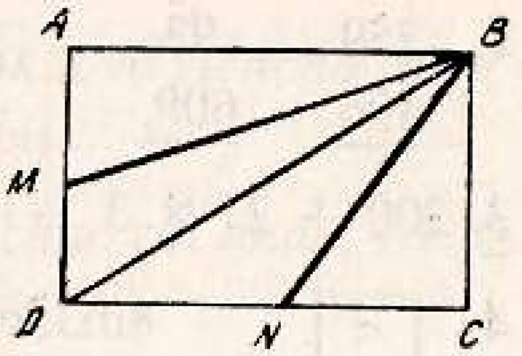

5. Ở một trại nuôi bò sữa của nông trường ngày hôm qua vắt được 238*l* sữa bò, hôm nay vắt được hơn hôm qua 64*l*. Hỏi cả hai ngày trại thu được bao nhiêu lít sữa bò ?

6. Ở cửa hàng bách hóa ngày hôm kia bán được 165kg đường, hôm qua bán được hơn hôm kia 28kg và hôm nay bán hơn hôm qua 44kg. Hỏi ngày hôm nay cửa hàng bán được bao nhiêu kilôgam đường ?

7*. Hai số đều có chữ số hàng đơn vị giống nhau. Hỏi tổng của hai số đó có thể có chữ số ấy ở hàng đơn vị không ? Khi nào thì xảy ra điều đó ?

thuongmaitr

3. PHÉP TRỪ

● **Trừ không nhớ và trừ có nhớ ở hàng đơn vị**

■ 1.

358 − 246 = ?

$$
\begin{array}{rcl}
358 & = & 300 + 50 + 8 \\
-\;246 & = & 200 + 40 + 6 \\
\hline
358 - 246 & = & 100 + 10 + 2
\end{array}
$$

358 − 246 = 112

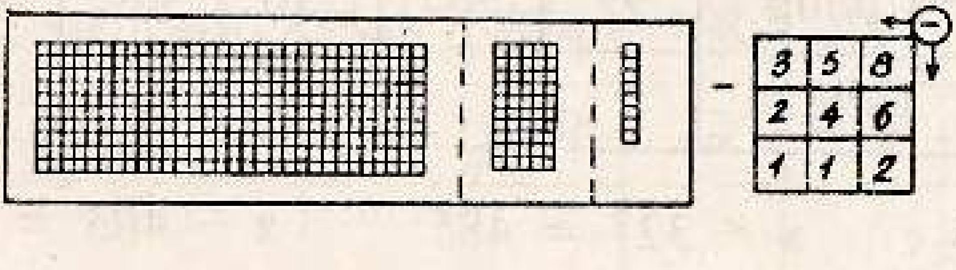

2. $$342 - 218 = ?$$

$$\begin{array}{r} 342 = 300 + 30 + 12 \\ -\ 218 = 200 + 10 + 8 \\ \hline 342 - 218 = 100 + 20 + 4 \end{array}$$

$$342 - 218 = 124$$

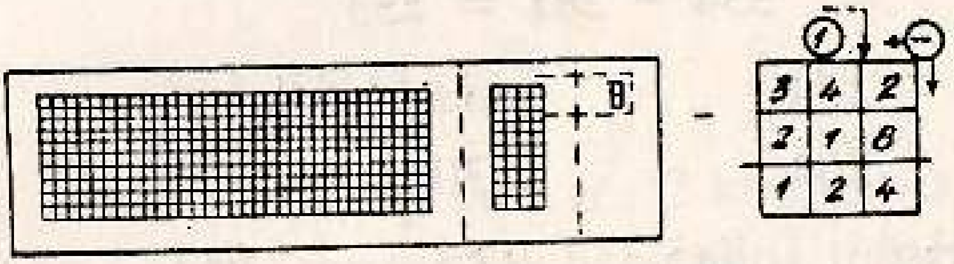

▲ **1.** 600−200 530−400 350−240 549−234

1000−700 800− 90 460− 50 762−425

2. $\begin{array}{r} 800 \\ -\ 300 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 1000 \\ -\ 400 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 600 \\ -\ 200 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 960 \\ -\ 700 \\ \hline \end{array}$

$\begin{array}{r} 370 \\ -\ 220 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 850 \\ -\ 30 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 637 \\ -\ 415 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 465 \\ -\ 238 \\ \hline \end{array}$

uongxua.vn

3. 500 − 25 × 4 890 − 16 × 5 710 + 15 × 6

4. Một trường có 254 học sinh trai. Số học sinh gái ít hơn học sinh trai 32 người. Hỏi trường đó có tất cả bao nhiêu học sinh ?

5. Chuyến thứ nhất ô tô đi được 347km, chuyến thứ hai ô tô đi ngắn hơn chuyến thứ nhất 112km. Hỏi cả hai chuyến ô tô đi được bao nhiêu kilômet ?

6*. Lấy mỗi số 505, 840, 374, 968, 433 trừ đi 132, rồi cộng kết quả đó với 112. Có thể tính nhanh kết quả cuối cùng không ?

● Trừ có nhớ ở hàng chục

534 − 281 = ?

$$\begin{array}{rcl} - \; 534 & = & 400 + 130 + 4 \\ 281 & = & 200 + 80 + 1 \\ \hline 534 - 281 & = & 200 + 50 + 3 \end{array}$$

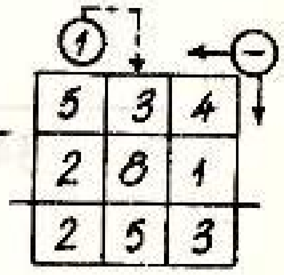

534 − 281 = 253

1. 246 − 123　　444 − 329　　958 − 674
   587 − 264　　830 − 612　　427 − 250

2.
$$\begin{array}{r} 536 \\ -\;414 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 943 \\ -\;38 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 652 \\ -\;418 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 725 \\ -\;407 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 439 \\ -\;278 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 828 \\ -\;45 \\ \hline \end{array}$$

3. a) (8 − 1) − 3 =　　　b) (9 − 1) − 6 =
   8 − (3 + 1) =　　　9 − (6 + 1) =

c) Em có nhận xét gì về hiệu hai số khi :

– Bớt 1 ở số bị trừ, nhưng giữ nguyên số trừ ?

– Giữ nguyên số bị trừ, nhưng số trừ cộng với 1 ?

thuongmaitr

4. 69 : 3 × 4　　78 : 3 × 2　　96 : 4 × 3

5. Một đội sửa đường phải sửa 852m đường, ngày đầu đội đó sửa được 240m. Ngày thứ hai sửa được 262m. Hỏi đội đó còn phải sửa bao nhiêu mét đường nữa ?

6. Đoạn thẳng AB = 132mm. Đoạn thẳng CD ngắn hơn AB 18mm. Đoạn thẳng MN dài hơn CD 37mm. Hỏi đoạn thẳng MN dài bao nhiêu milimet ?

7*. Hãy điền chữ số thích hợp vào dấu *

$$\begin{array}{r} 8{*}0 \\ -\;{*}37 \\ \hline 25{*} \end{array} \qquad \begin{array}{r} {*}3{*} \\ -\;{*}3 \\ \hline 44 \end{array}$$

●

■ 1. $358 - 246 = ?$

$\begin{array}{r} 358 \\ -\ 246 \\ \hline 112 \end{array}$	*Hàng đơn vị :* $8 - 6 = 2$ *Hàng chục :* $5 - 4 = 1$ *Hàng trăm :* $3 - 2 = 1$

2. $342 - 218 = ?$

$\begin{array}{r} 342 \\ -\ 218 \\ \hline 124 \end{array}$	*Hàng đơn vị :* 2 không trừ được 8 mượn 1 ở hàng chục thành 12 $12 - 8 = 4$ *Hàng chục :* 1 thêm 1 là 2, $4-2 = 2$ *Hàng trăm :* $3 - 2 = 1$

3. $534 - 281 = ?$

$\begin{array}{r} 534 \\ -\ 281 \\ \hline 253 \end{array}$	*Hàng đơn vị :* $4 - 1 = 3$ *Hàng chục :* 3 không trừ được 8, mượn 1 ở hàng trăm thành 13 $13 - 8 = 5$ *Hàng trăm :* 2 thêm 1 là 3, $5-3 = 2$

tuongxua.vn

Chú ý : Khi mượn 1 ở hàng chục hoặc hàng trăm, để khỏi quên trả, ta chấm 1 chấm (.) bên cạnh chữ số hàng ấy của số trừ.

Muốn trừ hai số, ta làm như sau :

1. Viết số bị trừ ở trên, số trừ ở dưới và viết cho đúng cột các hàng đơn vị, hàng chục, hàng trăm như ở phép cộng.

2. Trừ các đơn vị với nhau, các chục với nhau, các trăm với nhau, bắt đầu từ hàng đơn vị.

7*. Hãy xếp 18 que diêm để có 3 hình vuông.

●

▲ **1.** $\begin{array}{r} 1000 \\ -\ 716 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 991 \\ -\ 409 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 649 \\ -\ 360 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 997 \\ -\ 458 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 654 \\ -\ 132 \\ \hline \end{array}$

2.

Số bị trừ	647		893		528	
Số trừ	325	325	628	628	274	274
Hiệu		322		265		254

3. Tính y :

y + 589 = 964 y − 365 = 284 980 − y = 327

4. Ở hình bên có mấy hình tam giác, hình tứ giác ? Đọc tên các hình đó.

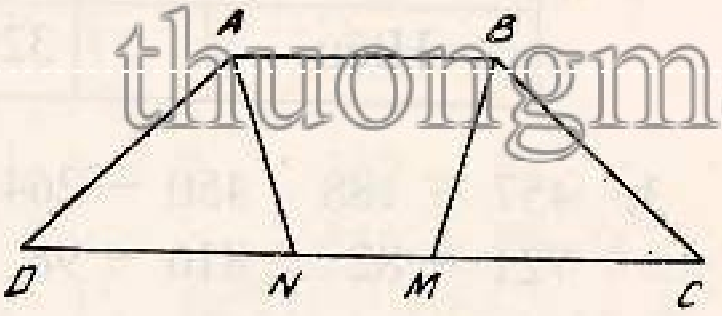

thuongmaitr

5. Khối lớp Một nhận được 382 quyển sách giáo khoa. Khối lớp Hai được ít hơn khối lớp Một 104 quyển. Hỏi cả hai khối lớp nhận được bao nhiêu quyển sách giáo khoa ?

6. Khối lớp Ba mua vở hết 453 đồng. Khối lớp Hai hết ít hơn khối lớp Ba 105 đồng. Hỏi cả hai khối lớp mua vở hết bao nhiêu tiền ?

7*. Hai số đều có chữ số hàng đơn vị như nhau. Hỏi hiệu của hai số đó có thể có chữ số ấy ở hàng đơn vị không ? Khi nào thì xảy ra trường hợp đó ?

● Góc vuông, góc không vuông. Êke

■

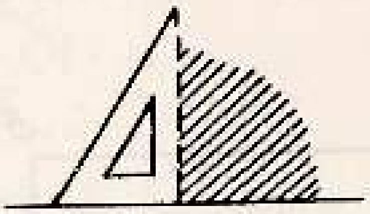

Góc vuông

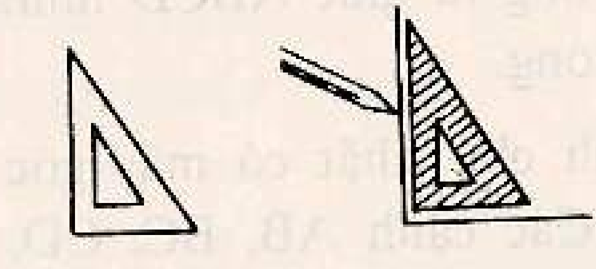

Cái êke dùng để vẽ góc vuông

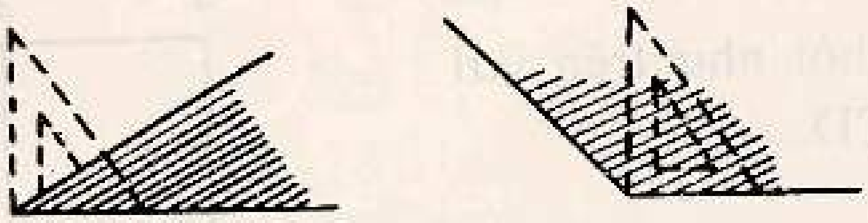

Góc không vuông

▲ 1. Tam giác ABC có :

uongxua.vn

3 đỉnh : *đỉnh A, đỉnh B, đỉnh C.*

3 cạnh : *cạnh AB, cạnh BC, cạnh CA.*

3 góc : *góc đỉnh A, góc đỉnh B, góc đỉnh C.*

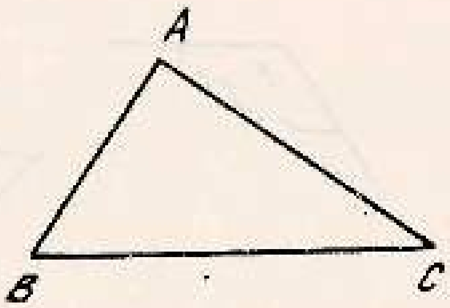

Tìm trong tam giác ABC có góc nào là góc vuông, góc nào không vuông.

2. Tứ giác ABCD có :

4 đỉnh : *đỉnh A, đỉnh B, đỉnh C, đỉnh D.*

4 cạnh : *cạnh AB, cạnh BC, cạnh CD và cạnh DA.*

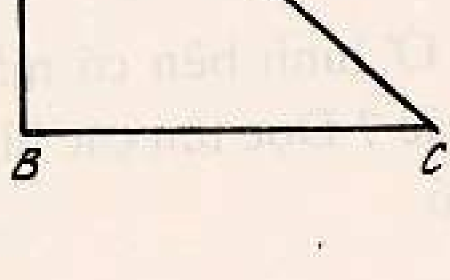

4 góc : *góc đỉnh A, góc đỉnh B, góc đỉnh C, góc đỉnh D.*

Tìm trong tứ giác ABCD những góc vuông và những góc không vuông.

3. Hình chữ nhật có mấy góc vuông ? Các cạnh AB, BC, CD, DA dài bao nhiêu milimet ? Em có nhận xét gì về các cạnh đó ?

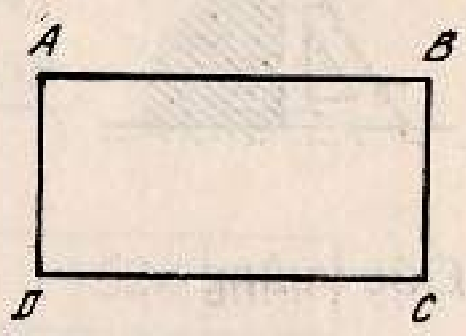

4. Cũng câu hỏi như trên với hình vuông ABCD.

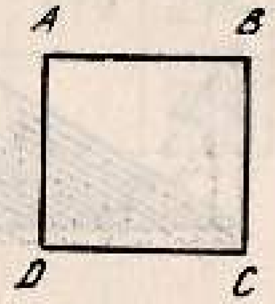

5. Tìm những góc vuông trong các góc dưới đây :

thuongmaitr

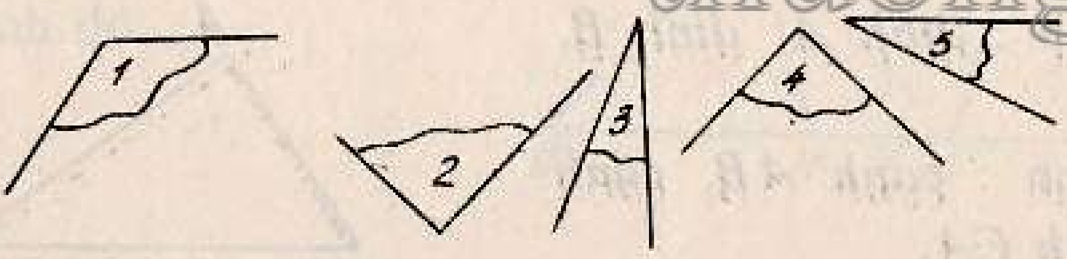

6. Ở hình bên có mấy hình tứ giác ? Đọc tên hình tứ giác đó. Hình tứ giác đó có mấy góc vuông ?

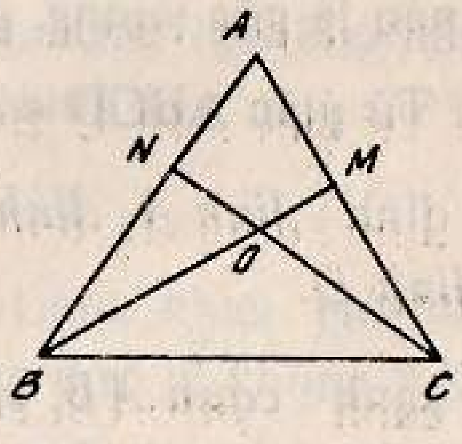

7*. Ở hình bên có mấy hình tam giác ? Đọc tên các hình tam giác đó.

● **Luyện tập**

▲ 1. Hãy gấp tư một tờ giấy. Lấy OA = = OB = 3cm. Cắt tờ giấy theo đoạn AB rồi mở mảnh giấy ra em sẽ được hình gì ? Hình đó có mấy góc vuông ?

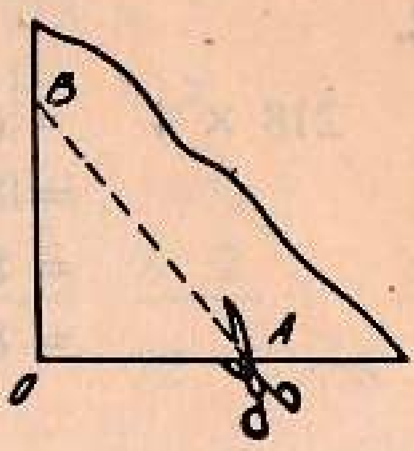

2. Tìm ở hình bên 3 góc vuông ?

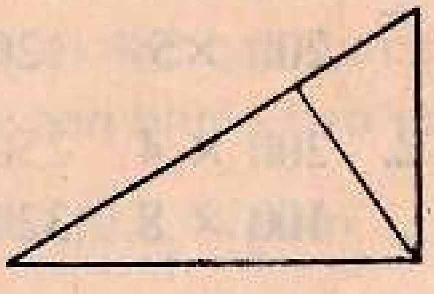

3. 32 × 3   24 × 4
49 × 2   25 × 4

4. 320 + 320 + 320
490 + 490
241 + 241 + 241 + 241

5. 25 × 3   16 × 4   38 × 2

6. 250 + 250 + 250   162 + 162 + 162 + 162
385 + 385

uongxua.vn

7*. Ở hình dưới đây có tất cả bao nhiêu góc vuông ?

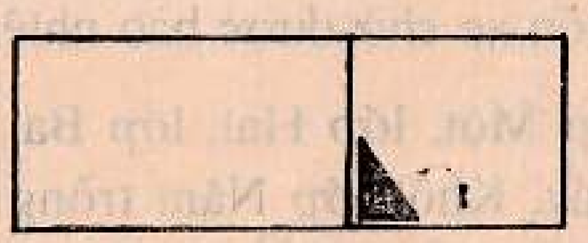

4. PHÉP NHÂN

●

■ 1. **312 × 3 = ?**

312 × 3 = (3tr + 1ch + 2đv) × 3
= 9tr + 3ch + 6đv
= 900 + 30 + 6 = 936

$$\begin{array}{r} 312 \\ \times\ \ 3 \\ \hline 936 \end{array}$$

312 × 3 = 936

2. $\mathbf{218 \times 4 = ?}$

$$\begin{aligned} 218 \times 4 &= (2tr + 1ch + 8đv) \times 4 \\ &= 8tr + 4ch + 32đv \\ &= 8\ tr + 7ch + 2đv \\ &= 800 + 70 + 2 = 872 \end{aligned} \qquad \begin{array}{r} \mathbf{218} \\ \times\ \mathbf{4} \\ \hline \mathbf{872} \end{array}$$

$\mathbf{218 \times 4 = 872}$

▲ **1.** 300×3 $\quad 230 \times 3$ $\quad 342 \times 2$ $\quad 447 \times 2$

200×5 $\quad 120 \times 4$ $\quad 326 \times 3$ $\quad 329 \times 3$

2. 200×4 $\quad 250 \times 4$ $\quad 222 \times 4$ $\quad 436 \times 2$

100×8 $\quad 320 \times 3$ $\quad 321 \times 3$ $\quad 219 \times 4$

3. $+\begin{array}{r} 328 \\ 454 \\ \hline \end{array} \quad +\begin{array}{r} 659 \\ 283 \\ \hline \end{array} \quad +\begin{array}{r} 782 \\ 328 \\ \hline \end{array} \quad +\begin{array}{r} 942 \\ 283 \\ \hline \end{array}$

4. $<$ $>$ $=$? $\quad 339 \times 2$ ☐ 800 $\quad 211 \times 4$ ☐ 422×2

$132 + 268$ ☐ 132×3

thuongmaitr

5. Ba xe mỗi xe chở được 210 viên gạch. Xe thứ tư chở được 236 viên. Hỏi cả bốn xe chở được bao nhiêu viên gạch ?

6. Bốn khối lớp Một, lớp Hai, lớp Ba, lớp Bốn, mỗi khối trồng được 124 cây. Khối lớp Năm trồng được 145 cây. Hỏi cả năm khối lớp trồng được bao nhiêu cây ?

●

■ $\mathbf{463 \times 2 = ?}$

$$\begin{aligned} 463 \times 2 &= (4tr + 6ch + 3đv) \times 2 \\ &= 8tr + 12ch + 6đv \\ &= 8tr + 10\ ch + 2ch + 6đv \\ &= 8tr + 1tr + 2ch + 6đv \end{aligned} \qquad \begin{array}{r} \mathbf{463} \\ \times\ \mathbf{2} \\ \hline \mathbf{926} \end{array}$$

$\mathbf{463 \times 2 = 926}$

▲ 1. 333 × 2   200 × 4   283 × 3

116 × 6   308 × 3   161 × 5

2.
$$\begin{array}{r}444\\ \times\ 2\\ \hline\end{array}\quad \begin{array}{r}307\\ \times\ 3\\ \hline\end{array}\quad \begin{array}{r}204\\ \times\ 4\\ \hline\end{array}\quad \begin{array}{r}181\\ \times\ 5\\ \hline\end{array}\quad \begin{array}{r}494\\ \times\ 2\\ \hline\end{array}\quad \begin{array}{r}500\\ \times\ 2\\ \hline\end{array}$$

3. 88 : 22 × 19   45 : 15 × 26   72 : 6 × 8

4. Tính x :   x : 12 = 9   x : 5 = 171

5. Cửa hàng gạo có hai gian, mỗi gian có 482 bao gạo. Cửa hàng đã bán 493 bao. Hỏi cửa hàng còn bao nhiêu bao gạo ?

6. Có 3 thùng xăng, mỗi thùng chứa 192*l*. Người ta lấy ra 184*l*. Hỏi còn bao nhiêu lít xăng ?

7*. Điền chữ số thích hợp vào dấu *

$$\begin{array}{r}1 * 1\\ \times\ \ 4\\ \hline 6 0 *\end{array}$$

truongxua.vn

●

■
$$\begin{array}{r}295\\ \times\ \ 3\\ \hline 885\end{array}$$

Hàng đơn vị : 3 × 5 = 15 viết 5 nhớ 1 sang hàng chục.
Hàng chục : 3 × 9 = 27, thêm 1 là 28, viết 8 nhớ 2 sang hàng trăm.
Hàng trăm : 3 × 2 = 6, 6 thêm 2 là 8, viết 8.

Chú ý : Cũng như phép cộng, phép trừ, ta thực hiện phép nhân bắt đầu từ hàng đơn vị.

▲ 1. 68 × 7   307 × 3   462 × 2
49 × 5   8 × 108   4 × 159

2.
79	83	105	206	388	111
× 6	× 7	× 9	× 4	× 2	× 9

3. Tính giá trị của các biểu thức :

910 − 108 × 5   (257 + 158) × 2

218 × 4 − 599   78 + 106 × 6

4. Có ba gói mì chính, gói thứ nhất nặng 120 gam. Gói thứ hai nặng gấp 3 lần gói thứ nhất, gói thứ ba nặng gấp 2 lần gói thứ hai. Hỏi gói mì chính thứ ba nặng bao nhiêu gam ?

5. Người ta hái trong vườn được 83 quả bưởi. Số quả cam hái được gấp 4 lần số quả bưởi. Số quả chanh hái được gấp 3 lần số quả cam. Hỏi hái được bao nhiêu quả chanh ?

thuongmaitr

6*. Tìm hai số biết tổng của chúng bằng tích của chúng.

●

▲ 1.

Thừa số	59	84	112	328	225	200
Thừa số	6	7	8	3	4	4
Tích						

2.
64	95	108	309	213	222
× 8	× 6	× 8	× 3	× 4	× 4

3. Tính giá trị của các biểu thức :

(269 + 34) × (700 − 697)   96 : 2 × 8
36 × 7 × 2   99 : 3 × 6

4. Trên hình bên có bao nhiêu góc vuông ?

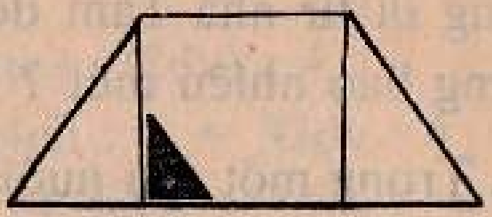

5. Cửa hàng thứ nhất bán được 246m vải, cửa hàng thứ hai bán được gấp đôi số vải đã bán của cửa hàng thứ nhất. Hỏi cả hai cửa hàng đã bán được bao nhiêu mét vải ?

6. Ở một trường có 268 học sinh cấp Hai, số học sinh cấp Một nhiều gấp hai lần số học sinh cấp Hai. Hỏi trường đó có bao nhiêu học sinh ?

7*. Hai số và tích của chúng có thể có cùng chữ số hàng đơn vị không ? Xét tất cả các trường hợp như vậy ?

●

▲ 1.

36 × 9	108 × 4	123 × 7	325 × 3
8 × 9	3 × 209	5 × 145	4 × 238

uongxua.vn

2.

Thừa số	29	88	207	106	185	239
Thừa số	7	9	4	5	5	3
Tích						

3. $\begin{array}{r} 354 \\ +\ 479 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 921 \\ -\ 656 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 725 \\ +\ 214 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 839 \\ +\ 105 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 605 \\ -\ 324 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 408 \\ -\ 139 \\ \hline \end{array}$

4. < > = ?

90 : 2 × 6 ☐ 135 × 2
250 × 4 ☐ 999
444 × 2 ☐ 365 + 526

5. Đường đi từ nhà Tâm đến nhà Toàn dài 120m. Đường đi từ nhà Tâm đến trường dài gấp 6 lần đến nhà Toàn. Đường đi từ nhà Tùng đến trường dài 144m. Hỏi

đường đi từ nhà Tâm đến trường dài hơn từ nhà Tùng đến trường bao nhiêu mét ?

6. Trong một trại nuôi gà công nghiệp có 152 con gà trống, số gà mái của trại gấp 4 lần số gà trống, số gà mái đang đẻ trứng là 146 con. Hỏi số gà mái chưa đẻ trứng của trại ?

7*. Hãy xếp 20 que diêm thành 4 hình vuông bé bằng nhau và 1 hình vuông lớn.

5. PHÉP CHIA

●

■ **1.** **936 : 3 = ?**

936 : 3 = (9tr + 3ch + 6đv) : 3
= 9tr : 3 + 3ch : 3 + 6đv : 3
= 3tr + 1ch + 2đv
300 + 10 + 2 = 312
936 : 3 = 312

```
936 | 3
03  |----
 06 | 312
  0 |
```

Hàng trăm : 9 chia cho 3 được 3, 3 nhân 3 là 9, 9 trừ 9 hết (0).

Hàng chục : 3 chia cho 3 được 1, 1 nhân 3 là 3, 3 trừ 3 hết (0).

Hàng đơn vị : 6 chia cho 3 được 2, 2 nhân 3 là 6, 6 trừ 6 hết (0).

Chú ý : Khác với phép tính cộng, trừ, nhân, ta thực hiện phép chia bắt đầu từ hàng cao nhất là hàng trăm.

872 : 4 = ?

872 : 4 = (8tr + 4ch + 32đv) : 4
= 8tr : 4 + 4ch : 4 + 32đv : 4
= 2tr + 1ch + 8đv

872 : 4 = 218

$$\begin{array}{r|l} 872 & 4 \\ \cline{2-2} 07 & 218 \\ 32 & \\ 0 & \end{array}$$

Hàng trăm : 8 chia cho 4 được 2, 2 nhân 4 là 8, 8 trừ 8 hết (0).

Hàng chục : 7 chia cho 4 được 1, 1.nhân 4 là 4, 7 trừ 4 còn 3.

Hàng đơn vị : 3 với 2 là 32, 32 chia cho 4 được 8, 8 nhân với 4 là 32, 32 trừ 32 hết (0)

uongxua.vn

▲ 1. 900 : 3 690 : 3 684 : 2 894 : 2
1000 : 5 480 : 4 969 : 3 987 : 3

2. 800 : 4 1 000 : 4 888 : 4 872 : 2
800 : 8 960 : 3 963 : 3 876 : 4

3. 38 × 7 64 × 9 207 × 3 324 × 3

4. $\begin{array}{r} +\;324 \\ 563 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} -\;887 \\ 324 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} +\;467 \\ 385 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} -\;852 \\ 385 \\ \hline \end{array}$

5. Trong cửa hàng gạo có 884 kg gạo tẻ và gạo nếp, $\frac{1}{4}$ số đó là gạo nếp. Hỏi cửa hàng có bao nhiêu kilôgam gạo tẻ ?

6. Một ô tô phải đi 372 km. Ô tô đã đi được $\frac{1}{3}$ quãng đường. Hỏi ô tô còn phải đi bao nhiêu kilômet nữa ?

● **926 : 2 = ?**

■ 926 : 2 = (8tr + 12ch + 6đv) : 2

= 8tr : 2 + 12ch : 2 + 6đv : 2

= 4tr + 6ch + 3đv

926 : 2 = 463

```
926 | 2
12  |----
 06 | 463
  0 |
```

Hàng trăm : 9 chia cho 2 được 4, 4 nhân 2 là 8, 9 trừ 8 còn **1**.

Hàng chục : 1 với 2 là 12, 12 chia cho 2 được 6, 6 nhân 2 là 12, 12 trừ 12 hết (0).

Hàng đơn vị : 6 chia cho 2 được 3, 3 nhân 2 là 6, 6 trừ 6 hết (0).

▲ 1. 666 : 2   836 : 4   849 : 3

696 : 6   924 : 3   805 : 5

thuongmaitr

2. 888 | 2   921 | 3   816 | 4

905 | 5   988 | 2   1000 | 2

3. 192 × 4 : 2   88 × 9 : 3   132 : 4 × 8

4. Tính x :   x + 382 = 796   x × 8 = 968

5. Thửa ruộng thứ nhất thu hoạch được 548 kg thóc. Thửa thứ hai thu hoạch được bằng nửa thửa ruộng thứ nhất. Hỏi cả hai thửa ruộng thu hoạch được bao nhiêu kilôgam thóc ?

6. Một trại nuôi ong, ngày thứ nhất lấy được 420*l* mật ong ngày thứ hai lấy được một số lít mật bằng $\frac{1}{3}$ số lít lấy được của ngày thứ nhất. Hỏi trong hai ngày trại lấy được bao nhiêu lít mật ong ?

● **885 : 3 = ?**

1.

885	**3**
28	**295**
15	
0	

Hàng trăm : 8 chia cho 3 được 2, 2 nhân 3 là 6, 8 trừ 6 còn 2.

Hàng chục : 2 với 8 là 28, 28 chia cho 3 được 9, 9 nhân 3 là 27, 28 trừ 27 còn **1**.

Hàng đơn vị : 1 với 5 là 15, 15 chia cho 3 được 5, 5 nhân 3 là 15, 15 trừ 15 hết (0).

uongxua.vn

885 : 3 = 295 **885 = 3 × 295**
885 chia hết cho 3

2. **543 : 2 = ?**

543	**2**
14	**271**
03	
1	

Hàng trăm : 5 chia cho 2 được 2, 2 nhân 2 là 4, 5 trừ 4 còn 1.

Hàng chục : 1 với 4 là 14, 14 chia cho 2 được 7, 7 nhân 2 là 14, 14 trừ 14 hết (0).

Hàng đơn vị : 3 chia cho 2 được 1, 1 nhân 2 là 2, 3 trừ 2 còn **1**.

543 chia cho 2 được thương là 271 và còn dư 1.

543 : 2 = 271 (dư 1) **543 không chia hết cho 2**	**543 = 2 × 271 + 1**

▲ 1. 476 : 7 921 : 3 934 : 2 374 : 3
245 : 5 864 : 8 936 : 4 495 : 4

2. 474 : 6 945 : 9 776 : 2 897 : 5
581 : 7 824 : 4 999 : 9 382 : 3

3.
<
> ?
=

924 : 2 □ 231 × 2
888 : 3 □ 300
193 + 107 □ 598 : 2

4. Một ô tô đi trong 3 giờ được 165 km. Hỏi ô tô đó trong 5 giờ đi được bao nhiêu kilômet ?

thuongmaitr

5. Một đội công nhân trong 5 ngày lắp được 575 mét ống dẫn dầu. Hỏi trong 2 ngày đội đó lắp được bao nhiêu mét ống dẫn dầu ?

6*. Điền chữ số thích hợp vào dấu *

19 : 3 = 17

▲ 1.

Số bị chia	354	588	896	984	1000	836
Số chia	6	7	8	3	4	4
Thương						

2. 512 : 8 570 : 6 864 : 8
927 : 3 852 : 4 888 : 4

3. (234 + 315) : 3 891 : 9 × 3
(931 − 417) : 2 411 : 3 × 6

4. Ở hình bên có bao nhiêu góc vuông ?

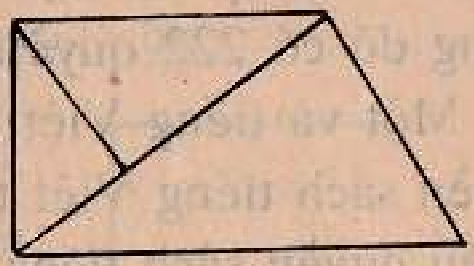

5. Một trại chăn nuôi có 936 con gà, số vịt bằng nửa số gà, số ngỗng bằng $\frac{1}{3}$ số vịt. Hỏi trại đó có bao nhiêu con vịt, bao nhiêu con ngỗng ?

6. Cửa hàng có 852 m vải trắng, một số mét vải xanh bằng $\frac{1}{3}$ số mét vải trắng và một số mét vải đỏ bằng $\frac{1}{4}$ số mét vải xanh. Hỏi cửa hàng đó có bao nhiêu mét vải xanh, bao nhiêu mét vải đỏ ?

7*. Điền vào các chữ a, b, c, x những chữ số thích hợp.

$$\begin{array}{r} abc \\ \times\ 5 \\ \hline xax \end{array}$$

uongxua.vn

●

▲ 1. 324 : 9   432 : 4   861 : 7   975 : 3

768 : 8   627 : 3   725 : 5   952 : 4

2.

Số bị chia	203	792	828	530	925	717
Số chia	7	9	4	5	5	3
Thương						

3. $\begin{array}{r} 656 \\ \times\ 265 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 833 \\ -\ 479 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 324 \\ +\ 281 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 939 \\ -\ 725 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 944 \\ -\ 839 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 139 \\ +\ 269 \\ \hline \end{array}$

4. Tính x : x × 6 = 906   x : 5 = 174   815 : x = 5

5. Cửa hàng trong 3 ngày bán được 998 kg gạo. Ngày thứ nhất bán được 342kg, còn hai ngày sau bán được đều như nhau. Hỏi mỗi ngày sau cửa hàng bán được bao nhiêu kilôgam gạo ?

6. Khối lớp Ba vừa nhận được 684 quyển sách giáo khoa, trong đó có 222 quyển sách Toán, số lượng sách tiếng Việt tập Một và tiếng Việt tập Hai bằng nhau. Hỏi có bao nhiêu quyển sách tiếng Việt tập Một và có bao nhiêu quyển sách tiếng Việt tập Hai ?

7*. Vẽ chữ E như hình bên trên giấy kẻ ô vuông. Hãy cắt chữ E đó thành 7 phần để ghép lại được một hình vuông ?

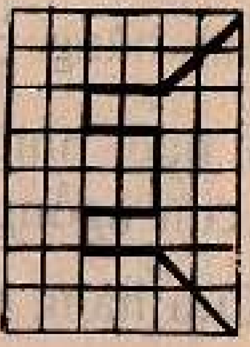

● Luyện tập chung

▲ **1.** Nêu các số lớn hơn 900 và bé hơn 950, có chữ số hàng đơn vị là 7.

2. 1kg = ... g 1m = ...mm 1cm = ...mm

1km = ...m 1dm = ...cm 1dm = ...mm

3dm 5cm 8mm = ...mm

1m 9dm 2cm = ...cm

thuongmaitr

3. $\begin{array}{r} 263 \\ +\ 415 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 678 \\ -\ 415 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 536 \\ +\ 379 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 915 \\ -\ 536 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 407 \\ +\ 508 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 915 \\ -\ 407 \\ \hline \end{array}$

4. Tính x : $x + 319 = 510$ $x - 404 = 509$

5. Hai đội thiếu niên dỡ khoai, đội Một thu được 265 kg, đội Hai thu được ít hơn đội Một 25 kg. Hỏi cả hai đội thu được bao nhiêu kilôgam khoai ?

6. Cửa hàng bán được 386m vải, trong đó có 104m vải đen, 137m vải xanh, còn lại là vải trắng. Hỏi cửa hàng đã bán được bao nhiêu mét vải trắng ?

7*. Thay các chữ a, b, c, bằng các chữ số thích hợp.

$\begin{array}{r} aaa \\ +\quad b \\ \hline bccc \end{array}$

▲ 1. a) Nêu các số chẵn bé hơn 740 và lớn hơn 720.

b) Nêu các số lẻ bé hơn 980 và lớn hơn 960

2. Trong hình tứ giác bên có mấy góc vuông ? Hãy kẻ thêm một đoạn thẳng để có một hình chữ nhật và một hình tam giác.

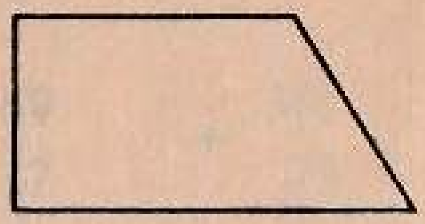

3.

Thừa số	86	312		234		35
Thừa số	9	3	3	4	4	8
Tích			936		936	

4. Tính x :

x × 5 = 915   x : 4 = 196   492 : x = 3

uongxua.vn

5.

```
  57        211        326
× 3       × 4        ×  3
----      ----       ----
```

```
128 | 4       639 | 3       732 | 4
    |----         |----         |----
```

6. Một đơn vị bộ đội 5 ngày ăn hết 235 kg gạo. Hỏi đơn vị ấy trong 3 ngày ăn hết bao nhiêu kilôgam gạo ?

7. Một xe lửa trong 8 giờ đi được 288km. Hỏi trong 5 giờ xe lửa đó đi được mấy kilômet ?

ÔN TẬP CHUNG

1. ÔN TẬP VỀ CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 1000

●

▲ 1. Đọc các số sau :

31, 88, 40, 100, 476, 809, 250, 333, 600. Mỗi số có mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị ? trong số 88 và 333, mỗi chữ số 8 và chữ số 3 chỉ gì ? Trong số 40, 100, 809, 250, 600, chữ số 0 chỉ gì ?

2. Viết các số gồm có : hai chục bảy đơn vị ; chín chục, sáu trăm tám chục bốn đơn vị ; chín trăm năm chục một đơn vị ; bảy trăm năm đơn vị ; bốn trăm bốn chục.

3. Viết các số 748 ; 603 ; 870 dưới dạng tổng các trăm các chục, các đơn vị.

4. Viết các số liền trước và liền sau của 300 ; 800 ; 609 ; 999.

5. Với ba chữ số 2, 5, 7 hãy viết các số có ba chữ số (không có chữ số trùng nhau như 222).

6. Cũng như trên với ba chữ số 4, 0, 9.

7*. Viết một số có ba chữ số, biết chữ số hàng chục gấp ba lần chữ số hàng đơn vị, chữ số hàng trăm gấp ba lần chữ số hàng chục.

2. ÔN TẬP VỀ CỘNG TRỪ

●

▲ 1. $54 + 23$ $75 + 25$ $37 + 56$ $69 + 82$ $345 + 78$

2. $48 - 26$ $90 - 57$ $83 - 49$ $124 - 88$ $451 - 96$

3. $64 + 16$ $55 + 38$ $86 + 79$ $80 - 64$ $93 - 38$ $165 - 79$

4. Vẽ đoạn thẳng AB = 1dm3cm, đoạn thẳng CD ngắn hơn đoạn thẳng AB 40mm và đoạn thẳng MN dài hơn đoạn thẳng CD 20mm. Hãy tính độ dài của các đoạn thẳng CD và MN.

5. Trong vườn có □ cây chanh và có một số cây cam ít hơn cây chanh là □ cây. Hãy điền vào ô trống số thích hợp và đặt câu hỏi đề bài toán giải bằng hai phép tính rồi giải.

6. Thư viện cho mượn ngày thứ nhất □ quyển sách ; ngày thứ hai hơn ngày thứ nhất □ quyển sách.

Hãy điền vào ô trống số thích hợp và đặt câu hỏi đề bài toán giải bằng hai phép tính rồi giải.

7*. Tuổi của bố Lan, mẹ Lan, và Lan cộng lại là 78 tuổi, bố Lan và mẹ Lan có tất cả 69 tuổi. Mẹ và Lan có tất cả 42 tuổi. Hỏi tuổi của mỗi người ?

●

▲ 1. $143 + 236$ $442 + 538$ $307 + 215$

$381 + 15$ $587 + 341$ $193 + 678$

2. 357 − 123 910 − 106 863 − 417
874 − 61 803 − 528 721 − 546

3. $\begin{array}{r} 362 \\ +\ 416 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 519 \\ +\ 247 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 368 \\ +\ 474 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 785 \\ -\ 462 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 360 \\ -\ 147 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 942 \\ -\ 685 \\ \hline \end{array}$

4. a) $\begin{array}{r} 659 \\ +\ 273 \\ \hline 932 \end{array}$ *thử lại :* 932 − 273 b) $\begin{array}{r} 835 \\ -\ 479 \\ \hline 356 \end{array}$ *thử lại :* 356 + 479

5. Vẽ trên giấy kẻ ô vuông, cắt và ghép lại để được một hình vuông.

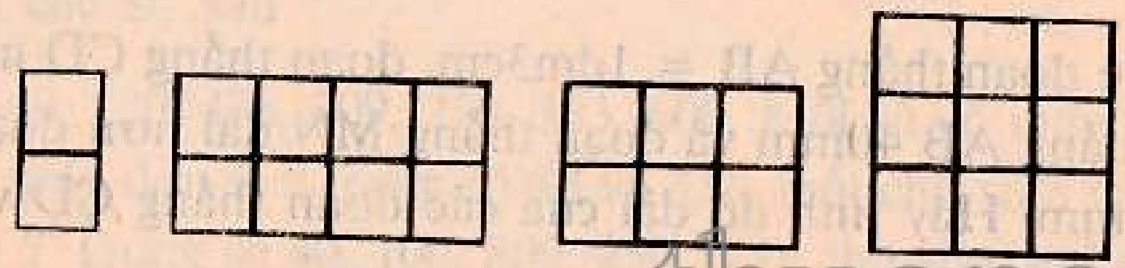

thuongmaitr

6. Người ta chở dưa đến chợ bán, cả ba chuyến được tất cả là 834 quả dưa. Chuyến thứ nhất được 268 quả. Chuyến thứ hai được 284 quả. Hỏi chuyến thứ ba chở được tất cả bao nhiêu quả dưa ?

7*. a) Toàn nghĩ một số. Biết rằng số bé nhất có ba chữ số, kém số đó 18. Tìm số Toàn đã nghĩ.

b) Tâm cũng nghĩ một số, nhưng số lớn nhất có ba chữ số, hơn số đó 18. Tìm số Tâm đã nghĩ.

●

▲ **1.** Hãy tính rồi thử lại. (1, 2, 3)

$\begin{array}{r} 734 \\ +\ 255 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 819 \\ +\ 167 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 308 \\ +\ 496 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 546 \\ +\ 389 \\ \hline \end{array}$

2.

$\begin{array}{r} 895 \\ -\ 672 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 740 \\ -\ 318 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 653 \\ -\ 438 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 824 \\ -\ 565 \\ \hline \end{array}$

3.

$\begin{array}{r} 329 \\ +\ 458 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 453 \\ +\ 368 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 672 \\ -\ 435 \\ \hline \end{array}$	$\begin{array}{r} 524 \\ -\ 369 \\ \hline \end{array}$

4. Đoạn thẳng AB là cạnh của hình tam giác, hình tứ giác nào ? Đọc tên những hình tam giác, hình tứ giác đó.

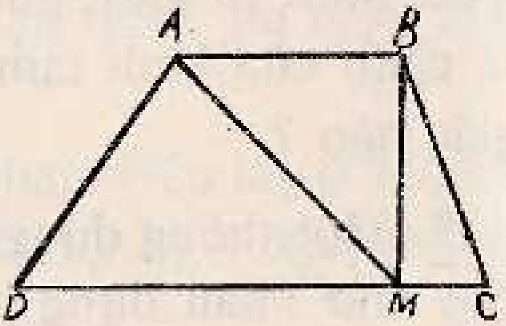

5. Tính y :

y − 243 = 456 y + 415 = 876 934 − y = 642

6. Đường số 1 từ Hà Nội đến Huế dài 658 km từ Hà Nội đến Thanh Hóa dài 153 km và từ Thanh Hóa đến Vinh dài 138 km. Tính từ Vinh đến Huế dài bao nhiêu kilômet ?

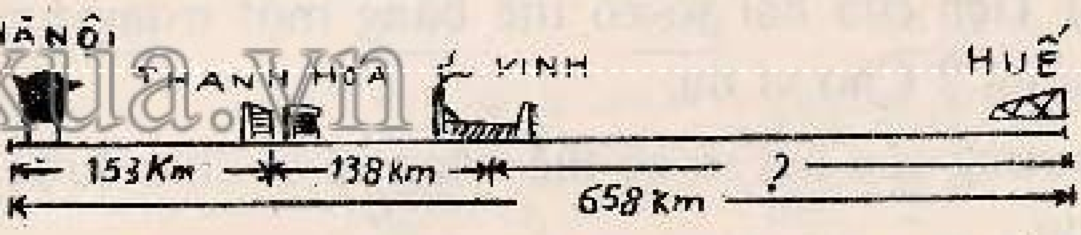

uongxua.vn

7*. Điền số thích hợp vào ô trống, biết rằng tổng các số trong 3 ô liền nhau bằng 500 :

				270				80

3. ÔN TẬP VỀ NHÂN, CHIA

●

▲ **1.** 3 × 9 7 × 6 7 × 8
6 × 9 4 × 7 8 × 9
9 × 4 7 × 7 8 × 3

2. 48 : 8 64 : 8 30 : 5
45 : 9 56 : 7 32 : 4
63 : 7 36 : 6 27 : 3

3. 9 × 5 7 × 4 7 × 7
45 : 5 28 : 4 49 : 7
19 + 9 × 9 80 − 7 × 5 16 + 8 × 8

4. Ở hình bên có mấy hình tam giác, hình tứ giác, góc vuông ? DK là cạnh của hình tam giác, hình tứ giác nào ?

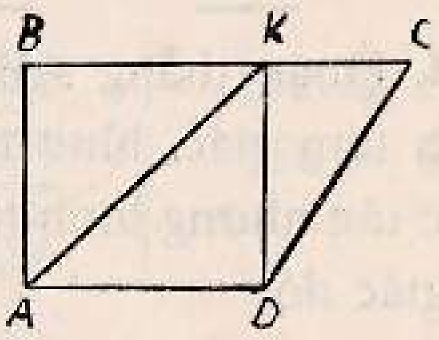

5. Một thùng đựng 20l dầu, 3 cái can như nhau đựng tất cả 15l dầu. Hỏi dầu đựng trong thùng nhiều gấp mấy lần dầu đựng trong một can ?

6. Một cửa hàng ăn trong 7 ngày dùng hết 21 kg mỡ. Hỏi với mức dùng như vậy thì 30kg mỡ đủ cho mấy ngày ?

7*. a) Tích của hai số có thể bằng một trong hai thừa số được không ? Cho ví dụ.

thuongmaitr

b) Thương của hai số có thể bằng số bị chia được không ? Cho ví dụ.

●

▲ 1. 13 × 7 12 × 8 15 × 6 33 × 3
23 × 4 48 × 2 18 × 5 44 × 2

2. 90 : 6 96 : 8 68 : 4 44 : 22
84 : 4 72 : 6 84 : 7 42 : 14

3. 14 × 6 39 × 2 24 × 3 16 × 5
60 : 4 84 : 6 99 : 3 56 : 2

4. Tính giá trị của mỗi biểu thức sau đây bằng hai cách :

(20 + 7) × 3 13 × 4 + 12 × 4 6 × 12 + 6 × 4
(70 + 14) : 7 48 : 6 + 12 : 6 54 : 9 + 36 : 9

5. Một xưởng làm đồ chơi trẻ em trong 6 ngày dùng hết 12kg sơn trắng và 84 kg sơn màu. Hỏi trung bình mỗi ngày xưởng đó dùng bao nhiêu kilôgam sơn ? Giải bài toán bằng hai cách.

6. Mỗi lớp của khối lớp Ba được chọn 12 bạn đồng diễn thể dục và 7 bạn cầm cờ trong ngày hội thao của trường. Hỏi 5 lớp của khối lớp Ba có bao nhiêu bạn tham gia đồng diễn và được cầm cờ ?

7*. Có 5 gói kẹo đựng số kẹo như nhau. Nếu lấy ở mỗi gói ra 8 cái thì số kẹo còn lại bằng số kẹo trong 3 gói nguyên. Hỏi mỗi gói đựng bao nhiêu kẹo ?

●

▲ **1.** 57 × 6   36 × 9   84 × 7

2.

$$\begin{array}{r}47\\ \times\ 9\\ \hline\end{array}\qquad \begin{array}{r}87\\ \times\ 4\\ \hline\end{array}\qquad \begin{array}{r}58\\ \times\ 6\\ \hline\end{array}\qquad \begin{array}{r}39\\ \times\ 3\\ \hline\end{array}$$

3. 102 × 4   213 × 3   441 × 2

4. 408 : 4   639 : 3   882 : 2

5. 684 : 2   555 : 5   963 : 3

6. Dùng êke và thước có vạch chia xentimet để vẽ hình chữ nhật ABCD có cạnh AB = 3cm, BC = 2cm.

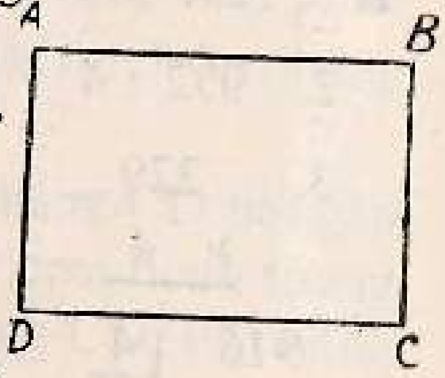

7. Dùng êke và thước như trên để vẽ:

a) Một hình chữ nhật có cạnh 6cm và 4cm.

b) Một hình vuông có cạnh 5cm.

8*. Hãy tìm tất cả các số có hai chữ số mà chữ số hàng đơn vị là 5, và chia hết cho 3.

●

▲ **1.** 216 × 4   132 × 4   327 × 3

truongxua.vn

2. 864 : 4 528 : 4 981 : 3

3. 318 × 3 408 × 2 162 × 4

954 : 3 816 : 2 648 : 4

4. 121 × 4 + 276 762 − 35 × 6 231×2 + 114×4

396 : 3 + 486 805 − 842 : 2 939 : 3 + 872 : 4

5. Tính x : x × 4 = 728 x : 3 = 253 855 : x = 5

6. Hãy đặt một đề toán theo hình vẽ tóm tắt sau đây rồi giải :

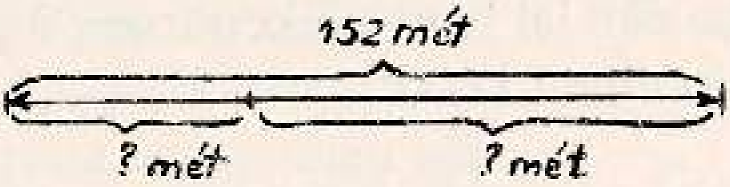

7. Hằng đang đọc một quyển truyện dày 132 trang. Hằng đã đọc được $\frac{1}{4}$ quyển truyện. Hỏi Hằng còn phải đọc bao nhiêu trang nữa ?

8*. Tùng nghĩ một số. Nếu gấp số đó lên 5 lần, được bao nhiêu đem trừ đi 500 thì còn 75. Hãy tìm số Tùng đã nghĩ.

thuongmaitr

A 1. 243 × 4 136 × 6 278 × 3

2. 972 : 4 816 : 6 834 : 3

3.
```
  229        163        358
×   4      ×   6      ×   2
-----      -----      -----
916 | 4    978 | 6    716 | 2
```

4. Trên hình bên

a) Có mấy góc vuông ?

b) AC là cạnh của các hình tam giác nào ? Hãy đọc tên các hình tam giác đó.

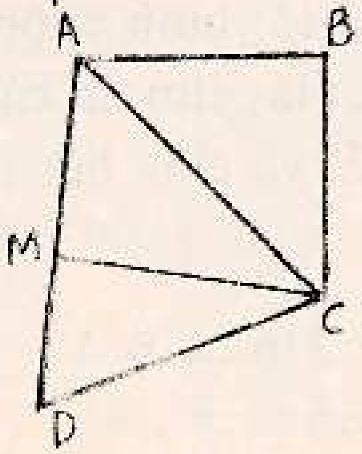

5. $(114 + 207) \times 3$

$(536 + 452) : 4$ $\qquad$ $938 : (4 + 3)$

6. Hãy đặt một đề toán theo hình vẽ tóm tắt sau đây rồi giải:

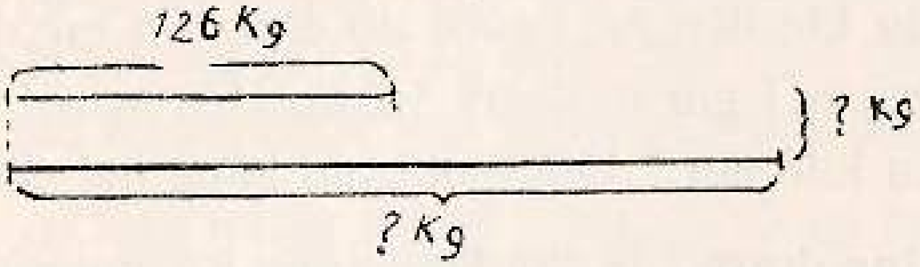

7. Trong một đợt thi vẽ tranh, khối lớp Một vẽ được 124 bức tranh, khối lớp Ba vẽ được gấp 3 lần khối lớp Một. Hỏi cả hai khối lớp vẽ được tất cả bao nhiêu bức tranh ?

8*. Lan nghĩ một số. Nếu cộng số đó với 125, được bao nhiêu đem chia cho 6 thì có kết quả là 50. Hãy tìm số Lan đã nghĩ.

4. ÔN TẬP VỀ ĐO LƯỜNG

truongxua.vn

1. a) 1m gấp 1cm bao nhiêu lần ? 1dm kém 1m bao nhiêu lần ? 1km gấp 1m bao nhiêu lần ? 1mm kém 1cm bao nhiêu lần ?

b) 1mm bằng một phần mấy của 1cm ? 1cm bằng một phần mấy của 1m ? 1mm bằng một phần mấy của 1m ? 1m bằng một phần mấy của 1km ?

2. Hãy vẽ đoạn thẳng AB = 65mm, đoạn thẳng CD dài gấp đôi đoạn thẳng AB ; và đoạn thẳng PQ ngắn hơn đoạn thẳng CD 30mm. Hãy tính độ dài của các đoạn thẳng CD, PQ bằng xentimet.

3. Dùng ê ke và thước có vạch chia xentimet vẽ một hình vuông có cạnh 4cm.

4. $<$ / $>$ / $=$?

6m5dm ☐ 6m50cm

4dm8cm ☐ 4dm70mm

7m9dm ☐ 7m91cm

5. 8 × 9   324 + 651   312 × 3

72 : 8   975 − 324   936 : 3

6. Một người đi xe lửa trong 3 giờ, mỗi giờ xe lửa đi được 35km. Sau khi đến ga, người đó còn tiếp tục đi xe đạp trong 3 giờ nữa, mỗi giờ đi được 11km. Hỏi người đó đã đi được bao nhiêu kilômet ? Giải bài toán bằng hai cách.

7. Quãng đường từ nhà Hằng đến trường gồm có hai đoạn, một đoạn dài 216m và đoạn kia dài 143m. Hỏi mỗi ngày 2 lần đi đến trường và về nhà Hằng đi hết bao nhiêu mét ?

8*. Một số có ba chữ số là 2, 3 và 8 nhưng thứ tự cho chữ số đó chưa biết. Nếu xóa bỏ chữ số 2 trong số đó thì số ấy giảm đi 740 đơn vị. Hãy tìm số đó.

●

▲ 1. a) 1 kilôgam gấp 1 gam bao nhiêu lần ?

1 gam kém 1 kilôgam bao nhiêu lần ?

b) 1 gam bằng một phần mấy của 1 kilôgam ?

thuongmaitr

2. Có 3 gói kẹo, mỗi gói nặng 200g và một gói bánh nặng 250 gam. Hỏi tất cả bốn gói đó nặng bao nhiêu gam ?

3. Tính x :   x + 175 = 398   x × 4 = 848

x − 214 = 503   x : 3 = 303

4. $\begin{array}{r} 36 \\ \times\ 8 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 536 \\ +\ 421 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 232 \\ \times\ 3 \\ \hline \end{array}$

288 | 8 $\begin{array}{r} 957 \\ -\ 421 \\ \hline \end{array}$ 696 | 3

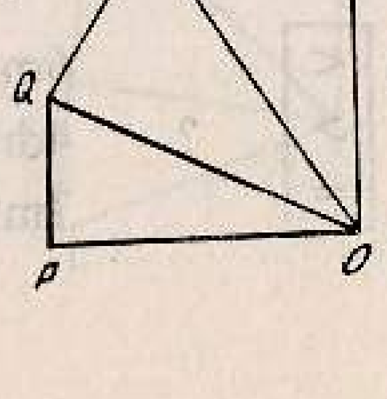

5. Trên hình bên có mấy góc vuông ? QO là cạnh của các hình tam giác, tứ giác nào ?

6. Ba gói chè nặng 150 gam. Hỏi 7 gói chè nặng bao nhiêu gam ?

7. Có 4 thửa ruộng như nhau, một năm thu hoạch hai vụ. Vụ mùa mỗi thửa ruộng thu hoạch được 122 kg thóc, vụ xuân mỗi thửa ruộng thu hoạch được 112 kg thóc. Hỏi cả 4 thửa ruộng trong một năm thu hoạch được bao nhiêu kilôgam thóc ?

1. a) 4 năm có bao nhiêu tháng ? 5 tuần lễ có bao nhiêu ngày ? 3 ngày có bao nhiêu giờ ? 7 giờ có bao nhiêu phút ?

b) 3 giờ 45 phút có bao nhiêu phút ?

2. $\begin{array}{r} 47 \\ \times \;\; 9 \\ \hline \end{array}$ $\quad$ $\begin{array}{r} 348 \\ + \; 567 \\ \hline \end{array}$ $\quad$ $\begin{array}{r} 915 \\ - \; 567 \\ \hline \end{array}$ $\quad$ $\begin{array}{r} 236 \\ \times \;\; 4 \\ \hline \end{array}$

$423 \,|\, 9$ $\qquad$ $944 \,|\, 4$

3. $x + 537 = 849$ $\qquad$ $x \times 2 = 682$

$x - 216 = 453$ $\qquad$ $x : 4 = 111$

4. a) $\begin{array}{r} 273 \\ + \; 516 \\ \hline \end{array}$ $\quad$ $\begin{array}{r} 693 \\ - \; 451 \\ \hline \end{array}$ $\quad$ $\begin{array}{r} 324 \\ \times \;\; 2 \\ \hline \end{array}$ $\quad$ $834 : 4$

b) Tính x : $x + 273 = 789$ $\qquad$ $2 \times x = 648$

$x - 451 = 242$ $\qquad$ $x : 4 = 221$

5. Có 3 lớp ba, mỗi lớp đều nhận được 42 quyển toán và 84 quyển tiếng Việt. Hỏi cả 3 lớp nhận được bao nhiêu quyển sách toán và tiếng Việt ? Giải bài toán bằng hai cách.

6. Tùng đã đọc sách trong 4 ngày, mỗi ngày được 12 trang. Tùng còn phải đọc thêm 16 trang nữa mới hết quyển sách. Hỏi quyển sách có bao nhiêu trang ?

7*. Anh đi từ nhà đến trường hết 10 phút. Em đi từ nhà đến trường hết 20 phút. Hỏi ai đi nhanh hơn ? Nếu em đi học mà đi trước anh 5 phút thì anh có đuổi kịp em không ? Nếu có thì đuổi kịp ở chỗ nào ?

truongxua.vn

MỤC LỤC

CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100

Trang

1. Phép cộng, phép trừ (Ôn tập, bổ sung) 3
2. Phép nhân, phép chia 14
3. Nhân, chia trong bảng 23
4. Nhân, chia ngoài bảng 89

CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 1000

1. Đọc, viết số 119
2. Phép cộng 130
3. Phép trừ 136
4. Phép nhân 145
5. Phép chia 150

ÔN TẬP CHUNG

1. Ôn tập về các số trong phạm vi 1000 158
2. Ôn tập về cộng, trừ 159
3. Ôn tập về nhân, chia 161
4. Ôn tập về đo lường 165

thuongmaitr

ruongxua.vn

BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 3

Năm học 1996 - 1997

1.	Tiếng Việt 3, tập một	tái bản
2.	Tiếng Việt 3, tập hai	tái bản
3.	Tập viết 3, tập một	tái bản
4.	Tập viết 3, tập hai	tái bản
5.	Toán 3	tái bản
6.	Đạo đức 3	tái bản
7.	Hát - Nhạc 3	tái bản
8.	Mĩ thuật 3	tái bản
9.	Lao động - Kĩ thuật 3	tái bản
10.	Truyện đọc 3	tái bản
11.	Sức khỏe 3	sách mới
12.	Tự nhiên và Xã hội 3	sách mới
13.	*Vở bài tập Tiếng Việt 3, tập một*	tái bản
14.	*Vở bài tập Tiếng Việt 3, tập hai*	tái bản
15.	*Vở bài tập Toán 3, tập một*	tái bản
16.	*Vở bài tập Toán 3, tập hai*	tái bản

thuongmaitruongxua.vn

TOÁN 3

Mã số : 1H304T6

In 200.000 bản, khổ 14,5x20,5cm tại CÔNG TY VĂN HÓA PHẨM
Số xuất bản:36/541C
In xong và nộp lưu chiểu tháng 5 năm 1996

Giá : [redacted]
4.600đ